



HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỐ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN ĐĂNG BỬU
TRẦN ĐỨC LÂM – PHẠM GIA HOÀNG MY

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỔ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN ĐĂNG BỬU
TRẦN ĐỨC LÂM – PHẠM GIA HOÀNG MY

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN



nguyenvanthos.com

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÁC TỪ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
GDPT	Giáo dục phổ thông
HS	Học sinh
KTDH	Kĩ thuật dạy học
PPDH	Phương pháp dạy học
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
THCS	Trung học cơ sở
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt

Chân trời sáng tạo

LỜI NÓI ĐẦU

Sách giáo viên Âm nhạc 7 – Bộ sách Chân trời sáng tạo được biên soạn nhằm hỗ trợ giáo viên những tư liệu tham khảo về nội dung và phương pháp dạy học, cách thiết kế và tổ chức bài học môn Âm nhạc lớp 7 đáp ứng mục tiêu phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh.

Sách giáo viên Âm nhạc 7 gồm hai phần:

– Phần một: Những vấn đề chung về chương trình, nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 7.

Phần một, sách nêu ra những vấn đề về chương trình môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở; cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình theo sách giáo khoa Âm nhạc 7; phương pháp hình thành và phát triển năng lực đặc thù âm nhạc; gợi ý về phương pháp và cách thức tổ chức hoạt động dạy học các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 7; gợi ý về đánh giá kết quả học tập âm nhạc.

– Phần hai: Hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 7.

Phần hai là những gợi ý hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 7 của tám chủ đề. Mỗi chủ đề là từng bài học được cụ thể hoá bằng những gợi ý xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt, phương pháp và kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học, nội dung và cách thức tổ chức hoạt động dạy học trên lớp. Tùy vào tình hình thực tế, giáo viên có thể tham khảo những hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 7 ở từng chủ đề sao cho sáng tạo, linh hoạt và đạt hiệu quả.

Mong rằng, cuốn sách là hành trang hữu ích giúp các thầy, cô giáo dạy tốt môn Âm nhạc lớp 7 theo tinh thần đổi mới giáo dục.

Trân trọng!

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	
THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7	5
1.1. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ÂM NHẠC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ ...	6
1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC.....	6
1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7	7
1.4. PHƯƠNG PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐẶC THÙ ÂM NHẠC ..	11
1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7	16
1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC	23
PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	
THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7.....	25
CHỦ ĐỀ 1: VUI MÙA KHAI TRƯỜNG	26
CHỦ ĐỀ 2: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG	32
CHỦ ĐỀ 3: NHỚ ƠN THẦY CÔ.....	40
CHỦ ĐỀ 4: EM YÊU DÂN CA	48
CHỦ ĐỀ 5: MÙA XUÂN TƯƠI ĐẸP.....	54
CHỦ ĐỀ 6: GIAI ĐIỆU VÙNG CAO	60
CHỦ ĐỀ 7: ÂM NHẠC BỐN PHƯƠNG	66
CHỦ ĐỀ 8: GIAI ĐIỆU CUỘC SỐNG.....	72
PHỤ LỤC	78
TÀI LIỆU THAM KHẢO	87

PHẦN MỘT:

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

Chân trời sáng tạo

1.1. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT nêu rõ mục tiêu của giáo dục Âm nhạc ở cấp Trung học cơ sở như sau: *Chương trình môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở giúp học sinh phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; tiếp tục hình thành một số kĩ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp Tiểu học.*

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC

Cùng với việc góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo), chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở học sinh THCS năng lực âm nhạc, bao gồm:

• Thể hiện âm nhạc

- Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp.
- Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.

• Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc

- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác.
- Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác.
- Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng.
- Biết nhận xét và đánh giá kĩ năng thể hiện âm nhạc.

• Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc

- Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của giáo viên.
- Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời.
- Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

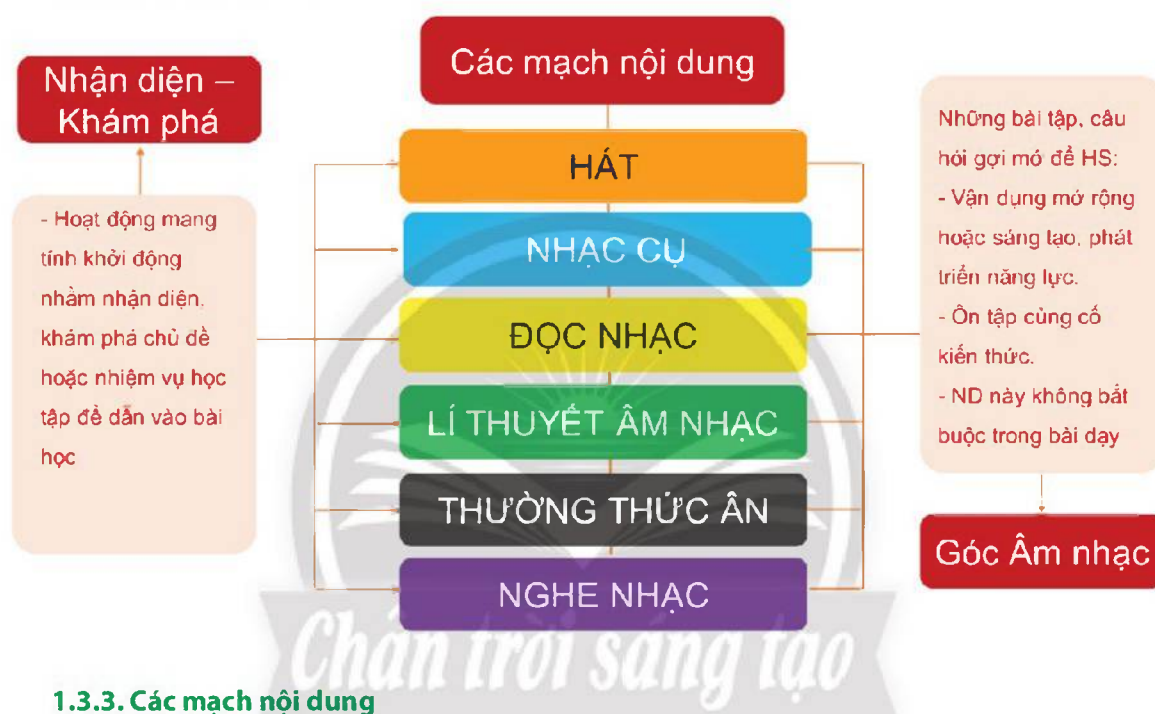


1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

1.3.1. Cấu trúc sách: gồm 8 chủ đề

Chủ đề 1: Vui mùa khai trường	Chủ đề 5: Mùa xuân tươi đẹp
Chủ đề 2: Gia đình yêu thương	Chủ đề 6: Giai điệu vùng cao
Chủ đề 3: Nhớ ơn thầy cô	Chủ đề 7: Âm nhạc bốn phương
Chủ đề 4: Em yêu dân ca	Chủ đề 8: Giai điệu cuộc sống

1.3.2. Cấu trúc chủ đề



1.3.3. Các mạch nội dung



– Số lượng bài hát theo SGK Âm nhạc 7 là 8 bài, được bố trí phù hợp theo 8 chủ đề, trong đó bao gồm:

– Năm bài hát thiếu nhi Việt Nam (*Vui đến trường* – Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng; *Niềm vui gia đình* – Nhạc và lời: Hoàng Vân; *Lời cô* – Nhạc: Đặng Hưng, lời: Phạm Hiến; *Mùa xuân cho em* – Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hào; *Khúc hát chim sơn ca* – Nhạc và lời: Đỗ Hoà An).

– Hai bài hát dân ca Việt Nam (*Lí đĩa bánh bò* – Dân ca Nam Bộ; *Vùng cao quê em* – Phỏng theo điệu Lượn nàng ới, dân ca Tày, đặt tên và viết lời ca bài hát: Tổ Mai)

– Một bài hát nước ngoài (*Cuộc đời tươi đẹp* – Nhạc: Chan Kwong-wing, tên bài hát và lời Việt: Sư tâm).

Ngoài các bài hát trong SGK Âm nhạc 7, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho



HS từ các bài được gợi ý hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, việc thay thế bài hát cần chú ý đến nội dung tương ứng về chủ đề, âm nhạc phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS lớp 7.



Nội dung nhạc cụ SGK Âm nhạc 7 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím, hay có thể thay bằng nhạc cụ khác cho phù hợp.

Số lượng bài thực hành nhạc cụ được bố trí theo các chủ đề như sau:

– **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:**

+ Bài thực hành số 1: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Vui đến trường* (Chủ đề 1).

+ Bài thực hành số 2: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Niềm vui gia đình* (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Lời cô* (Chủ đề 3).

+ Bài thực hành số 4: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Vùng cao quê em* (Chủ đề 6).

+ Bài thực hành số 5: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Cuộc đời tươi đẹp* (Chủ đề 7).

– **Sáo recorder:**

+ Luyện tập thổi nốt Mi – Bài thực hành số 1 (Chủ đề 1).

+ Luyện tập thổi nốt Rê – Bài thực hành số 2 (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Đệm cho bài hát *Lí đĩa bánh bò* (Chủ đề 4).

+ Luyện tập thổi nốt Pha thăng – Bài thực hành số 4 (Chủ đề 6).

+ Luyện tập hoà tấu – Bài thực hành số 5 (Chủ đề 8).

– **Kèn phím:**

+ Thổi các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La – Bài thực hành số 1 (Chủ đề 1).

+ Luyện tập nốt Si, Đô và kĩ thuật chuyển đổi ngón tay – Bài thực hành số 2 (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Đệm cho bài hát *Lí đĩa bánh bò* (Chủ đề 4).

+ Luyện tập các nốt đã học – Bài thực hành số 4 (Chủ đề 6).

+ Luyện tập hoà tấu – Bài thực hành số 5 (Chủ đề 8).



SGK Âm nhạc 7 có 5 bài đọc nhạc như sau:

– Bài tập đọc nhạc số 1 (Chủ đề 1): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 4 trở lại; tiết tấu bao gồm các hình nốt: trắng, đen, dấu lặng đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng dấu nhắc lại và khung thay đổi.



– Bài tập đọc nhạc số 2 (Chủ đề 3): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{3}{4}$; âm điệu quãng 5 trở lại; tiết tấu có các hình nốt trắng, trắng chấm đôi, đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng nhịp lấy đà, dấu nhắc lại và khung thay đổi, dấu nối.

– Bài tập đọc nhạc số 3 (Chủ đề 4): Thang 5 âm: Đô – Rê – Mi – Son – La, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 6 trở lại; tiết tấu với các hình nốt đã học. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng dấu nhắc lại và khung thay đổi.

– Bài tập đọc nhạc số 4 (Chủ đề 5): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 4 trở lại; tiết tấu bao gồm các hình nốt đã học. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu với những nhóm âm điệu nhắc lại. Bài đọc nhạc có hai bè đơn giản.

– Bài tập đọc nhạc số 5 (Chủ đề 7): Bài đọc nhạc tích hợp cùng nội dung Hát. Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 7 trở lại; tiết tấu hình nốt đen chấm đôi, đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Nội dung Lí thuyết âm nhạc SGK Âm nhạc 7 bao gồm:

- Dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại (Chủ đề 1).
- Kí hiệu để tăng trưởng độ nốt nhạc: dấu nối, dấu chấm đôi, dấu miễn nhịp (Chủ đề 2).
- Nhịp lấy đà (Chủ đề 3).
- Một số thuật ngữ về nhịp độ (Chủ đề 5).
- Một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ (Chủ đề 7).



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nội dung Thường thức âm nhạc SGK Âm nhạc 7 bao gồm:

– Tìm hiểu nhạc cụ:

- + Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc (Chủ đề 6).
- + Giới thiệu nhạc cụ phương Tây (Chủ đề 8).

– Tác giả và tác phẩm:

- + Nhạc sĩ Hoàng Vân (Chủ đề 3).
- + Nhạc sĩ Đỗ Nhuận (Chủ đề 5).
- + Nhạc sĩ Ludwig van Beethoven (Chủ đề 7).

– Thể loại âm nhạc:

- + Một số thể loại ca khúc (Chủ đề 2).

– Âm nhạc và đời sống:

- + Dân ca một số vùng miền Việt Nam (Chủ đề 4).



NGHE NHẠC

Nội dung Nghe nhạc của SGK Âm nhạc 7 được tích hợp cùng nội dung *Thường thức âm nhạc*, số lượng tác phẩm là 6 bài nhạc, trong đó có 3 bài nhạc có lời và 3 bài nhạc không lời. Cụ thể số lượng các tác phẩm âm nhạc cho HS nghe phong phú ở các thể loại gồm:

– **Hai ca khúc Việt Nam:**

+ *Bài ca người giáo viên nhân dân* – Nhạc và lời: Hoàng Vân (Chủ đề 3)

+ *Việt Nam quê hương tôi* – Nhạc và lời: Đỗ Nhuận (Chủ đề 5)

– **Một ca khúc nước ngoài:**

+ *Ru con* – Nhạc: Johannes Brahms, lời Việt: Trung Kiên (Chủ đề 2)

– **Một trích đoạn độc tấu nhạc cụ dân tộc Việt Nam:**

+ *Xuân về trên bản Mèo* (viết cho sáo Mông) của Tiến Vượng

– **Một trích đoạn độc tấu nhạc cụ phương Tây:**

+ *Asturias* (viết cho guitar) của Isaac Albeniz

– **Một trích đoạn hoà tấu dàn nhạc giao hưởng:**

+ *Chương I – Giao hưởng số 5* của Ludwig van Beethoven

1.3.4. Nội dung chủ đề và phân phối chương trình

Sách giáo khoa Âm nhạc 7 được thực hiện trong thời lượng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 04 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá.

Chủ đề	Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1: Vui mùa khai trường	1. Hát: Bài hát <i>Vui đến trường</i> . 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 1. – Sáo recorder: Bài thực hành số 1. – Kèn phím: Bài thực hành số 1. 3. Lí thuyết âm nhạc: Dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại. 4. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1.	4
Chủ đề 2: Gia đình yêu thương	1. Hát: Bài hát <i>Niềm vui gia đình</i> . 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 2. – Sáo recorder: Bài thực hành số 2. – Kèn phím: Bài thực hành số 2. 3. Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc. 4. Thường thức âm nhạc: Một số thể loại ca khúc. 5. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Ru con</i> .	4
Chủ đề 3: Nhớ ơn thầy cô	1. Hát: Bài hát <i>Lời cô</i> . 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 3. 3. Lí thuyết âm nhạc: Nhịp lấy đà. 4. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2. 5. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Vân. 6. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Bài ca người giáo viên nhân dân</i> .	4

Chủ đề 4: Em yêu dân ca	1. Hát: Bài hát <i>Lí đĩa bánh bò</i> . 2. Nhạc cụ: – Sáo recorder/ Kèn phím: Bài thực hành số 3. 3. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3. 4. Thường thức âm nhạc: Dân ca một số vùng miền Việt Nam.	4
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì I		2
Chủ đề 5: Mùa xuân tươi đẹp	1. Hát: Bài hát <i>Mùa xuân cho em</i> . 2. Lí thuyết âm nhạc: Một số thuật ngữ về nhịp độ. 3. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4. 4. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận. 5. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i> .	4
Chủ đề 6: Giai điệu vùng cao	1. Hát: Bài hát <i>Vùng cao quê em</i> . 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 4. – Sáo recorder: Bài thực hành số 4. – Kèn phím: Bài thực hành số 4. 3. Thường thức âm nhạc: Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc. 4. Nghe nhạc: Nghe tác phẩm <i>Xuân về trên bản Mèo</i> .	4
Chủ đề 7: Âm nhạc bốn phương	1. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 5. 2. Hát: Bài hát <i>Cuộc đời tươi đẹp (Proud of you)</i> . 3. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 5. 4. Lí thuyết âm nhạc: Một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ. 5. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Ludwig van Beethoven. 6. Nghe nhạc: Nghe trích đoạn <i>Giao hưởng số 5</i> .	4
Chủ đề 8: Giai điệu cuộc sống	1. Hát: Bài hát <i>Khúc hát chim sơn ca</i> . 2. Nhạc cụ: – Sáo recorder: Bài thực hành số 5. – Kèn phím: Bài thực hành số 5. 3. Thường thức âm nhạc: Giới thiệu nhạc cụ phương Tây. 4. Nghe nhạc: Nghe trích đoạn <i>Asturias</i> .	3
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì II		2
Tổng cộng		35

1.4. PHƯƠNG PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐẶC THÙ ÂM NHẠC

1.4.1. Định hướng chung về phương pháp hình thành và phát triển năng lực đặc thù âm nhạc

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, giáo viên vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kĩ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn học sinh hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Phương pháp dạy học cấp THCS tập trung phát triển các kĩ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của học sinh: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học; tiếp tục vận dụng phương pháp dạy học lí thuyết âm nhạc như ở cấp tiểu học.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

1.4.2. Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học âm nhạc cấp THCS

1.4.2.1. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến

• Phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời bao gồm: phương pháp thuyết trình – diễn giảng và phương pháp vấn đáp.

– Thuyết trình – diễn giảng: là phương pháp dạy học (PPDH) bằng lời nói sinh động của GV để trình bày một vấn đề có tính hệ thống. Trong dạy học môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở, phương pháp thuyết trình – diễn giảng được sử dụng chủ yếu khi dẫn dắt vào bài hát, giới thiệu tác giả và tác phẩm, giới thiệu nhạc cụ, giảng giải về lí thuyết âm nhạc,... Để nâng cao chất lượng của phương pháp thuyết trình – diễn giảng, GV nên phối hợp với các PPDH khác như vấn đáp, trực quan.

– Vấn đáp: là phương pháp sử dụng hỏi – đáp trong dạy học âm nhạc. Điều quan trọng nhất của phương pháp này là các câu hỏi. Nếu xây dựng và vận dụng hợp lí các câu hỏi, GV sẽ nhanh chóng tạo ra không khí sôi nổi trong lớp học, kích thích tư duy, kiểm tra được mức độ nắm vững những kiến thức và các kĩ năng âm nhạc của HS.

• Phương pháp trực quan

Trực quan: là PPDH sử dụng các giáo cụ trực quan như: tranh ảnh, mô hình, video clip,... nhằm minh hoạ và mở rộng kiến thức, tạo sự sinh động của giờ học.

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trực quan là việc sử dụng các bức tranh chân dung nhạc sĩ, hình ảnh nhạc cụ, video clip trình diễn tác phẩm âm nhạc, bản nhạc giúp GV minh hoạ cho các nội dung dạy học hát, thường thức âm nhạc, đọc nhạc,...

• Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm cũng chính là một dạng thức của phương pháp trực quan. Việc trình bày/ trình diễn tác phẩm là một khâu hết sức quan trọng, mang đến cho HS vẻ đẹp của tác phẩm thông qua tiếng đàn hoặc giọng hát đầy biểu cảm của GV. Do vậy, khi trình bày tác phẩm, GV cần nghiên cứu để hiểu sâu sắc nội dung, tư tưởng của tác phẩm, tìm tòi cách thể hiện sáng tạo.

Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm thường được sử dụng ở bước làm mẫu: hát mẫu, đàn mẫu, đánh nhịp mẫu,... trong dạy học âm nhạc.

• Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập

Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập là việc GV hướng dẫn HS lặp đi lặp lại nhiều lần những hành động nhằm hình thành và phát triển những kĩ năng, kĩ xảo. Trong dạy học âm nhạc, phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập thường được áp dụng trong dạy hát, nhạc cụ, đọc nhạc.

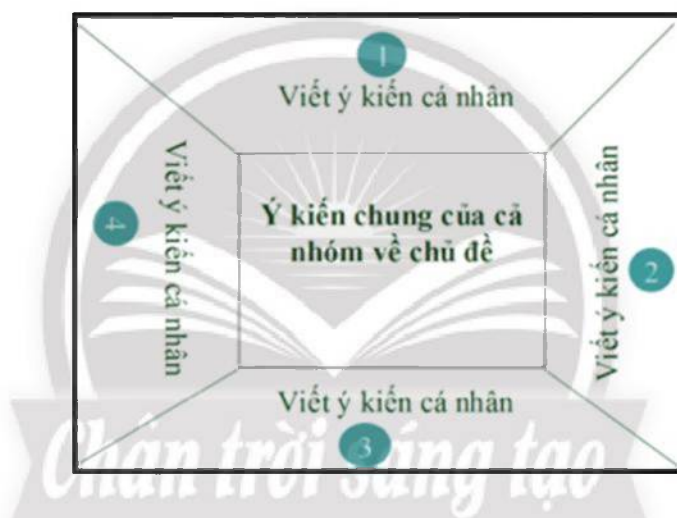
Trên đây là một số PPDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Trong quá trình dạy học âm nhạc, GV có thể kết hợp hoặc sử dụng các PPDH có ưu thế trong việc phát huy tính tích cực học tập của HS trung học cơ sở như:

- Phương pháp dạy học nhóm.
- Phương pháp giải quyết vấn đề.
- Phương pháp đóng vai.
- Phương pháp trò chơi.
- Dạy học theo dự án.
- Phương pháp vấn đáp.
- ... và nhiều PPDH khác.

1.4.2.2. Giới thiệu một số kĩ thuật dạy học âm nhạc phổ biến

• Kĩ thuật khăn trải bàn

Kĩ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức hoạt động học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa hoạt động cá nhân và nhóm.



Cách tiến hành:

- Mỗi cá nhân ngồi vào vị trí như hình vẽ trên tấm khăn trải bàn.
- Mỗi cá nhân độc lập suy nghĩ trả lời câu hỏi trong vài phút, viết câu trả lời vào phần giấy A0.
- Cả nhóm chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời, viết những ý kiến chung vào ô giữa tấm khăn trải bàn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác đóng góp ý kiến.
- GV nhận xét, kết luận.

• Kĩ thuật các mảnh ghép

Kĩ thuật các mảnh ghép là hình thức tổ chức hoạt động học tập hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Đầu tiên, HS hoạt động theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ thành phần sao cho mỗi cá nhân trở thành chuyên gia của vấn đề được giao. Sau đó, chuyên gia thuộc các vấn đề khác nhau sẽ kết hợp trong nhóm mới, chia sẻ lại vấn đề đã tìm hiểu để cùng giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

Cách tiến hành:

– *Giai đoạn 1: Nhóm chuyên gia*

Hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm được phân công một nhiệm vụ cụ thể. Khi thực hiện nhiệm vụ học tập, mỗi thành viên đều trở thành “chuyên gia” của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm ở vòng 2.

– *Giai đoạn 2: Nhóm các mảnh ghép*

Hình thành nhóm mảnh ghép, sao cho các nhóm có tối thiểu một thành viên đến từ mỗi nhóm chuyên gia. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mảnh ghép chia sẻ đầy đủ với nhau. Sau khi tất cả các thành viên chia sẻ, các nhóm mảnh ghép thảo luận và thống nhất phương án giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

• **Kĩ thuật chia nhóm**

Chia nhóm là kĩ thuật dạy học tích cực trong đó GV tổ chức cho HS thành nhiều nhóm nhỏ và hướng dẫn mỗi nhóm cùng hợp tác, trao đổi ý kiến nhằm giải quyết các nhiệm vụ dạy học.

Có nhiều cách chia nhóm: Theo sở thích, theo trình độ, hỗn hợp trình độ, ngẫu nhiên,...

Các bước tổ chức hoạt động nhóm:

- Bước 1: GV Chia nhóm.
- Bước 2: GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn cách làm việc nhóm.
- Bước 3: HS làm việc theo nhóm.
- Bước 4: HS báo cáo kết quả.
- Bước 5: GV nhận xét, kết luận.

Trên đây giới thiệu một số KTDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Bên cạnh đó GV có thể sử dụng các KTDH Âm nhạc khác hỗ trợ tốt cho việc phát triển năng lực HS trung học cơ sở như:

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi.
- Kĩ thuật động não.
- Kĩ thuật bể cá.
- Kĩ thuật KWL.
- ... và nhiều KTDH khác.

1.4.2.3. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới

Ngày nay, giáo dục âm nhạc thế giới đã phát triển vượt bậc và có những đóng góp to lớn cho khoa học giáo dục của nhân loại, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Nhiều định hướng và phương pháp giáo dục của một số nhà sư phạm âm nhạc tiêu biểu như Emily Jacques Dalcroze, Zoltán Kodály và Carl Orff được nhiều quốc gia áp dụng bởi tính sư phạm khoa học và hiệu quả; tạo ra sự sinh động của giờ học; HS được hoà mình vào không gian của âm nhạc qua các hoạt động đa dạng và phong phú. Xin giới thiệu sơ lược về các phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới nhằm cung cấp những thông tin cơ bản để các đồng nghiệp GV tham khảo trong quá trình dạy học âm nhạc của mình.

• Phương pháp Dalcroze

Phương pháp dạy học âm nhạc Dalcroze được sáng tạo vào đầu thế kỉ 20 bởi nhà giáo dục âm nhạc người Thụy Sĩ, Emily Jaques Dalcroze (1865 – 1950). Dựa trên quan điểm Âm thanh đi trước kí hiệu của Pestalozzi (1746 – 1827) Dalcroze định hướng xây dựng các kĩ năng, kiến thức âm nhạc cho trẻ em thông qua sự khám phá vận động âm nhạc dựa trên các tác nhân về tiết tấu (Rhythmic Stimulus) (Campbell, 1991).

Phương pháp âm nhạc của Dalcroze bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Xướng âm (Solfège) sử dụng hệ thống Đô cố định (fixed – do).
- Ứng Biến – Ngẫu hứng (Improvisation), đó là kĩ năng phát triển ngẫu hứng âm nhạc được phát triển một cách logic trên nhiều cách.
- Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze Eurhythmics).

• Phương pháp Kodály

Phương pháp dạy học âm nhạc Kodály được phát triển bởi Zoltán Kodály (1882 – 1976), một nhà soạn nhạc, nhà dân tộc học và sư phạm âm nhạc người Hungary. Phương pháp Kodály là PPDH âm nhạc dựa trên sự tương tác, kết hợp các cảm xúc vận động; đề cao khả năng biểu cảm và sáng tạo âm nhạc hơn là việc cung cấp cho người học các kiến thức có tính lí thuyết.

Phương pháp âm nhạc của Kodály bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand Signs).
- Đọc nhạc theo hệ thống Đô di động (Movable Do).
- Đọc tiết tấu theo âm tiết (Rhythm Duration Syllables).
- Nốt nhạc bằng hình tượng (Iconic Notation).
- Tư liệu âm nhạc trọng âm nhạc dân ca và truyền thống, các tác phẩm âm nhạc cổ điển có tính nghệ thuật cao.

• Phương pháp Orff-Schulwerk

Phương pháp dạy học âm nhạc Orff-Schulwerk được sáng tạo bởi hai nhà sư phạm âm nhạc người Đức, Carl Orff và Gunild Keetman, từ những năm 1920.

Các hoạt động âm nhạc dựa trên tính hệ thống bởi kết hợp hát, vũ điệu, vận động, đa dạng việc đọc âm hình tiết tấu và chơi nhạc cụ; lớp học âm nhạc theo phương pháp này sử dụng rất nhiều nhạc cụ khác nhau, bao gồm các nhạc cụ tiết tấu và các nhạc cụ giai điệu.

Phương pháp âm nhạc Orff-Schulwerk bao gồm các hoạt động âm nhạc chính:

- Nói theo nhịp điệu (Speech).
- Hát (Singing).
- Chơi nhạc cụ (Playing Instruments).
 - + Bộ gõ cơ thể (Body Percussion).
 - + Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched Hand Percussions).
- Nhạc cụ Orff (Orff Instruments).

Đặc biệt phương pháp Orff-Schulwerk sử dụng hình thức bè ostinato trong các công cụ dạy học hát hoặc nhạc cụ. Ostinato hay còn gọi là bè trì tục, GV có thể thiết kế những mẫu âm

hoặc mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản để HS hoặc nhóm HS hát hoặc chơi nhạc cụ lặp đi lặp lại để đệm cho bài hát hoặc bè nhạc cụ chính. Đây là một trong những hình thức thể hiện âm nhạc hiệu quả để phát triển khả năng lắng nghe, cảm thụ và thể hiện âm nhạc dưới hình thức bè được hoà âm với nhau; bên cạnh đó, còn giúp HS phát huy khả năng làm việc nhóm và sáng tạo âm nhạc.

1.4.3. Một số lưu ý trong việc sử dụng phương pháp dạy học âm nhạc bậc trung học cơ sở

Trong dạy học âm nhạc, việc sử dụng PPDH căn cứ vào các yếu tố như mục tiêu của bài học, nội dung của bài học, thời lượng dạy học, năng lực của học sinh, điều kiện dạy học cụ thể. Có nhiều phương pháp dạy học khác nhau, mỗi phương pháp có ưu điểm và hạn chế nhất định. Phụ thuộc vào các yếu tố nêu trên, trong một tiết học âm nhạc có thể sử dụng phối hợp các PPDH khác nhau sao cho phù hợp.

Để vận dụng các PPDH âm nhạc phổ biến hiện nay hay các phương pháp dạy học tiên tiến trên thế giới đòi hỏi mỗi GV cần hiểu rõ bản chất của mỗi PPDH, các công cụ dạy học âm nhạc cơ bản của từng phương pháp; thực hành thường xuyên để nâng cao kĩ năng đối với từng kĩ thuật. Bên cạnh đó, giáo viên cũng cần nắm rõ áp dụng một cách linh hoạt các qui trình tổ chức dạy học mà từng phương pháp đưa ra để tạo nên những giờ học âm nhạc sinh động và hiệu quả.

Trong từng nội dung dạy học Âm nhạc 7 sau đây, chúng tôi đưa ra cách thức tổ chức hoạt động dạy học và phương pháp dạy học để hỗ trợ quý thầy cô trong dạy học; tuy nhiên, đây chỉ là những gợi ý và có tính tham khảo. Mỗi thầy cô cần có những vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo để hiện thực hoá những ý tưởng của nhóm tác giả trong SGK thành những bài học hay và chất lượng đến với học sinh của mình. Việc sắp xếp các hoạt động thành các tiết dạy hợp lí hay sử dụng phương pháp/ kĩ thuật dạy học ở từng nội dung của mỗi chủ đề trong SGK đó là quyền và sự thể hiện trình độ, kinh nghiệm chuyên môn của từng thầy cô. Mục tiêu cuối cùng chính là chất lượng giờ học và mức độ tiến bộ của học sinh trong quá trình đạt đến các yêu cầu cần đạt mà CT môn Âm nhạc 2018 kì vọng đối với lớp học, cấp học. Nếu GV sử dụng đơn điệu PPDH, cứng nhắc trong việc thực hiện các bước tổ chức hoạt động đã định hình sẵn sẽ làm cho giờ học nhàm chán, thiếu hiệu quả, đó là điểm đặc biệt cần lưu ý trong dạy học âm nhạc bậc THCS.

1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

1.5.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Hát

• Mở đầu:

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu bài hát:

- Giới thiệu trực tiếp ngắn gọn.
- Giới thiệu bằng cách quan sát tranh chủ đề và hướng đến nội dung bài hát.
- Giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.

– Giới thiệu bằng việc cho HS nghe bài hát khác có cùng nội dung và cho HS vận động theo nhạc, GV dẫn dắt vào bài hát.

• Hình thành kiến thức mới

HĐ: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

GV hướng dẫn HS nghe bài hát kết hợp vận động. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HĐ: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả; hoặc dân ca dân tộc, quốc gia nào,...
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu tính chất, các kí hiệu âm nhạc trong bài hát, cấu trúc của bài (câu, đoạn), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

• Luyện tập

HĐ: Khởi động giọng

Khởi động giọng bằng trò chơi có tác động đến hoạt động của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát (vocal exploration); các mẫu luyện âm đơn giản (tập hát ở giọng nào thì nên khởi động giọng ở giọng đó, như vậy sẽ có lợi cho tai nghe của học sinh).

HĐ: Dạy bài hát

– Hướng dẫn HS học bài hát từng câu theo lối móc xích. Phổ biến và hiệu quả nhất vẫn là học sinh tập hát thông qua việc nghe giáo viên đàn giai điệu và hát mẫu. Đôi khi, chỉ định những em học giỏi hát mẫu thay cho giáo viên nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.

- Luyện tập nhiều lần những chỗ có cao độ và tiết tấu khó trong bài.

GV lưu ý HS cách lấy hơi, khẩu hình và tránh hát quá to; lưu ý nhấn vào các phách đầu nhịp để cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp.

- HS hát toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất bài hát.
- Luyện tập theo nhóm, tổ,...

• Vận dụng

HĐ: Biểu diễn bài hát

– Hát kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine. ... hát kết hợp vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi; hát kết hợp vận động múa minh họa.

- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

- Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Lưu ý:

– GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự các hoạt động sao cho phù hợp với điều kiện về khả năng ca hát của học sinh và thực tiễn sư phạm của lớp học.

- GV có thể dạy học hát tích hợp với các nội dung khác như: giới thiệu tác giả (thường thức

âm nhạc); giáo dục đạo đức thông qua nội dung bài hát; giới thiệu nguồn gốc, xuất xứ của bài hát (lịch sử và địa lí),... Tuy nhiên nên tránh tích hợp một cách khiên cưỡng hoặc sa đà vào việc giảng dạy kiến thức của môn học khác.

– Cần dành nhiều thời gian cho những hoạt động mang tính thực hành để học sinh được hát nhiều (tái hiện, trình diễn...).

1.5.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ SGK Âm nhạc 7 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Sau đây là gợi ý tổ chức một số hoạt động tiêu biểu trong dạy học nhạc cụ:

• Mở đầu:

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu bài học nhạc cụ:

- Khởi động – giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.
- GV có thể cho HS thực hiện các bài tập kĩ thuật hoặc bài tập tiết tấu, giai điệu HS đã học để dẫn dắt vào bài học mới.

• Hình thành kiến thức mới

HĐ: Tìm hiểu bài tập nhạc cụ

GV cho HS tìm hiểu bài tập (nhịp, hình nốt, những điểm giống và khác nhau của các câu nhạc hoặc các mẫu tiết tấu,...), có thể cho HS tự nêu nhận xét về bài tập nhạc cụ. GV bổ sung thêm những kiến thức cần thiết, phân tích những điểm cần chú ý.

• Luyện tập

HĐ: Luyện tập từng mẫu âm, nét nhạc

GV làm mẫu cho HS quan sát; đồng thời GV cũng dùng lời giảng giải chi tiết kĩ thuật.

GV cần chia nhỏ bài tập hoặc chia nhỏ các bước, các động tác, thao tác để HS thực hành được kĩ thuật mới đó.

• Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu:

- ✓ Chia nhóm HS để thực hiện các mẫu âm hay mẫu tiết tấu nhất định
- ✓ HS đọc âm hình tiết tấu.
- ✓ Nên chia nhỏ âm hình tiết tấu thành từng phần để HS vừa giữ nhịp vừa thực hiện đúng động tác.
- ✓ Nên sử dụng bộ đếm phách (metronome), hoặc máy đánh nhịp trên đàn để HS tập theo nhịp tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn.
- ✓ Cho HS tập tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
- ✓ Hướng dẫn HS tập riêng tiết tấu khó nhiều lần và sửa sai ngay tại chỗ; tránh để HS hình thành thói quen sai kĩ thuật khi chơi nhạc cụ.

• Đối với nhạc cụ giai điệu:

- ✓ Linh hoạt chia nhóm, phân nhạc cụ cho HS.
- ✓ Hướng dẫn HS đọc bản nhạc, đọc nốt.

- ✓ Chia nhỏ đoạn nhạc thành từng câu hoặc mẫu âm để HS tập.
- ✓ Hướng dẫn HS tập riêng phần tiết tấu (gõ tiết tấu theo nhịp).
- ✓ Hướng dẫn HS tập giai điệu kết hợp với tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.

- ✓ Quan sát, lắng nghe và sửa sai cho HS; tập riêng cho HS đó nếu cần thiết.

HĐ: Luyện tập cả bài.

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ theo từng mẫu, phần ngắn và kết nối các mẫu, phần với nhau. HS chơi nhạc cụ toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất.

• Vận dụng

HĐ: Thực hành vận dụng

Cho HS biểu diễn bài nhạc cụ theo hình thức khác nhau: cá nhân hoặc theo nhóm.

GV có thể sử dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm trình diễn (ví dụ: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể).

GV gợi ý hoặc hỗ trợ HS thực hiện vận dụng và sáng tạo của mình: tạo ra mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc một nét nhạc ngắn cho nhạc cụ giai điệu.

HĐ: Mở rộng bài học

- Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

- Tùy theo tình hình thực tế và khả năng của HS mà GV linh động thực hiện các bước để thực hiện được mục tiêu, nội dung và yêu cầu đạt của hoạt động.
- Nội dung Nhạc cụ chủ yếu là thực hành và có tính đặc trưng, đặc thù nhất định của nhóm môn nghệ thuật. Do vậy, phần nội dung này GV không nên quá máy móc áp dụng hay tích hợp các phương pháp như các môn học khác.

1.5.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Đọc nhạc

• Mở đầu

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

- Trong dạy học đọc nhạc, để khởi động – giới thiệu bài một cách tự nhiên và tạo không khí học tập, GV có thể tổ chức trò chơi (Ví dụ: GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn gam Đô trưởng, yêu cầu HS lắng nghe; sau đó đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng để HS đoán tên nốt và cao độ của âm đó).

- GV giới thiệu ngắn gọn bài đọc nhạc (tên bài, tác giả bài đọc nhạc nếu có).

• Hình thành kiến thức mới

HĐ: Tìm hiểu bài đọc nhạc

- GV có thể sử dụng kĩ thuật dạy học (khăn trải bàn, chia nhóm) để tổ chức cho HS tìm hiểu về bài đọc nhạc: nhịp, những kí hiệu âm nhạc, nốt thấp nhất và nốt cao nhất, quãng rộng nhất giữa hai nốt nhạc, phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các tiết nhạc, chia câu,...

- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

• Luyện tập

HĐ: Luyện đọc gam, âm ổn định và quãng

– Hướng dẫn HS đọc gam/thang âm, các âm ổn định, quãng 2 hoặc quãng 3 đi lên và đi xuống (GV có thể sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn học sinh luyện tập đọc gam/thang âm, đọc quãng...).

Lưu ý: GV nên dùng đàn để làm để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc, không nên đàn từng nốt cho HS đọc nhằm phát huy năng lực âm nhạc của HS.

HĐ: Luyện đọc âm hình tiết tấu

– Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc. Nếu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc dài, có thể chia thành 2 âm hình ngắn để HS dễ thực hiện, sau đó ghép lại cả dãy tiết tấu.

HĐ: Thực hành đọc bài đọc nhạc

– Hướng dẫn HS luyện đọc bài đọc nhạc theo các bước:

+ Đọc tên nốt nhạc

+ Đọc tên nốt nhạc theo trường độ.

+ Đọc từng câu: GV dùng nhạc cụ để lấy âm thanh mẫu rồi chỉ từng nốt của từng câu để cả lớp đồng thanh đọc. GV chỉ định một số học sinh đọc lại, sửa sai (nếu có).

+ Ghép cả bài: GV chỉ bài đọc nhạc để HS tập đọc cả bài; chỉ định một vài HS khá đọc bài, làm mẫu cho các bạn. GV lắng nghe học sinh đọc để phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa chữa.

+ Hoàn thiện bài: Hướng dẫn HS thể hiện đọc bài đọc nhạc đúng tốc độ và sắc thái, có thể đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV.

• Vận dụng

HĐ: Thực hành vận dụng

GV hướng dẫn học sinh đọc nhạc, kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng (gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine...; vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi) hoặc đánh nhịp.

HĐ: Mở rộng bài học

– Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Tổ chức các hoạt động trong dạy học đọc nhạc không bó buộc cứng nhắc, vì vậy giáo viên có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với trình độ của học sinh, đạt được mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học.

– GV không gây căng thẳng mà nên giúp đỡ HS, động viên HS để các em tự tin với việc thực hiện bài đọc nhạc.

– Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành đọc bài đọc nhạc, GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).

– GV tránh lạm dụng đàn đánh giai điệu bài đọc nhạc quá nhiều, chỉ nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

1.5.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Lí thuyết âm nhạc

• Mở đầu

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Trong dạy học Lí thuyết âm nhạc, để tránh mở đầu khô khan mang tính lí thuyết GV có thể khởi động – giới thiệu bài ở hình thức:

- Tổ chức trò chơi có liên quan đến nội dung bài học (ví dụ: trò chơi nghe và nhắc lại âm hình tiết tấu để dẫn vào nội dung lí thuyết về dấu nhắc lại).
- Cho HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.

• Hình thành kiến thức mới

HĐ: Tìm hiểu nội dung về lí thuyết âm nhạc

- GV đặt các câu hỏi gợi mở để học sinh tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức; hoặc sử dụng kĩ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung về lí thuyết âm nhạc,...
- GV tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.

• Luyện tập

HĐ: Thực hành nhận biết các kí hiệu âm nhạc

- Cho HS quan sát bản nhạc (bài hát, bài đọc nhạc) để chỉ ra những kí hiệu âm nhạc có liên quan.
- Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi nhận diện kí hiệu âm nhạc.

• Vận dụng

Tùy vào những kiến thức về lí thuyết âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện phần vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HĐ: Thực hành vận dụng

- Lồng ghép vận dụng lí thuyết âm nhạc (dấu nhắc lại, dấu nối, nhịp lấy đà,...) trong các bài đọc nhạc hoặc bài hát.

HĐ: Mở rộng bài học

- Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Lí thuyết âm nhạc là nội dung mang tính lí thuyết nhưng kết quả đạt được là học sinh nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... Do vậy, để đảm bảo tính hiệu quả trong dạy học nội dung này, GV cần tiến hành song song việc trải nghiệm thực hành và cung cấp kiến thức cho HS; tích hợp dạy lí thuyết âm nhạc trong các nội dung: *Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc*.

- Giáo viên tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức làm nội dung trở nên rườm rà.

1.5.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

Theo SGK Âm nhạc 7, nội dung *Nghe nhạc* được tích hợp cùng nội dung *Thường thức âm nhạc*, vì vậy tổ chức hoạt động dạy học *Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc* có thể thực hiện như sau:

• Mở đầu:

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu vào bài học *Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc*:

– Nghe và vận động theo nhạc: HS xem/nghe trích đoạn âm nhạc có liên quan, vận động theo nhạc, nêu sự hiểu biết ban đầu về nội dung có trong trích đoạn âm nhạc (tác giả/nhạc cụ/thể loại âm nhạc/âm nhạc và đời sống), GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

– HS trả lời câu hỏi thể hiện sự hiểu biết ban đầu về nội dung liên quan tới bài học *Thường thức âm nhạc*, GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

• Hình thành kiến thức mới

HĐ: Tìm hiểu về *Thường thức âm nhạc*

– GV có thể sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu về *Thường thức âm nhạc (tác giả/nhạc cụ/thể loại âm nhạc/âm nhạc và đời sống)*.

– GV sử dụng phương pháp dùng lời để dẫn giải, kết hợp phương pháp trực quan cho HS nghe, xem hình ảnh và trích đoạn minh họa âm nhạc cần thiết liên quan đến *Thường thức âm nhạc*.

– Cho HS vận động theo nhạc trong quá trình nghe/xem trích đoạn minh họa âm nhạc.

– GV đặt câu hỏi và đàm thoại với HS về nội dung *Thường thức âm nhạc*.

• Luyện tập

HĐ: Thực hành nghe nhạc

– GV cho HS nghe qua audio, xem biểu diễn qua video clip, hoặc có thể giáo viên trình diễn trọn vẹn tác phẩm (ca khúc, bài hát dân ca), trích đoạn tác phẩm nhạc không lời.

– HS nghe có thể kết hợp các hoạt động như gõ nhịp, vận động theo nhịp điệu, hoặc cử chuyển nhịp nhàng.

HĐ: Trao đổi về bản nhạc và phát triển cảm xúc

– HS nêu cảm nhận của mình sau khi nghe: tính chất âm nhạc: vui – buồn, nhanh – chậm; nội dung và ý nghĩa của lời ca, đặc điểm giọng hát, hình thức trình bày (nếu là nhạc có lời); tính chất âm nhạc, âm sắc nhạc cụ (nếu là nhạc không lời),...

– HS diễn tả và bắt chước nét nhạc yêu thích.

– HS vẽ tranh diễn tả cảm nhận về bản nhạc (nếu có thể).

• Vận dụng

Tùy vào nội dung *Thường thức âm nhạc*, GV có thể linh hoạt thực hiện phần Vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

– Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài học (sự trân trọng với các thể loại âm nhạc truyền thống; trân trọng sự cống hiến và lao động nghệ thuật của nhạc sĩ,...).

HĐ: Thực hành vận dụng

– GV tổ chức cho học sinh sáng tạo mẫu gõ đệm và vận dụng gõ đệm bài nghe nhạc

HĐ: Mở rộng bài học

- Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

- Tùy từng nội dung, giáo viên có thể linh hoạt hoán đổi vị trí các hoạt động.
- Không “dạy chay” nội dung *Thường thức âm nhạc* mà cần có trực quan sinh động.
- Các tư liệu minh họa như: tranh ảnh, audio, video clip,... rõ ràng, phù hợp và có tính

thấm mĩ.

1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC

1.6.1. Hình thức đánh giá

– Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): Bao gồm đánh giá chính thức thông qua các hoạt động thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,...; và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển năng lực năng âm nhạc của từng HS.

– Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): Sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

1.6.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 7

1.6.2.1. Đánh giá nội dung Hát

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng hát của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.

– Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ,... nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng còn hạn chế; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích học sinh tự đánh giá.

– Với một số học sinh kĩ năng hát chưa tốt nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

– Các mức độ đánh giá:

+ Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.

+ Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát và thể hiện biểu cảm.

+ Mức độ 3: Hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

1.6.2.2. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... Đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có khả năng chơi nhạc cụ tốt. Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm xác định khả năng phối hợp của HS, đồng thời nhằm động viên các HS thiếu tự tin.

– Kết hợp đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ với các kĩ năng khác, như: hát, vận động, biểu diễn,...

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích học sinh tự đánh giá.

– Các mức độ đánh giá:

• **Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu**

+ Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.

+ Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.

+ Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

• **Đối với nhạc cụ giai điệu**

+ Mức độ 1: Thực hiện được các nốt đã học.

+ Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.

+ Mức độ 3: Trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc.

1.6.2.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

– Đánh giá thường xuyên, chủ yếu là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng đọc nhạc của HS.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích học sinh tự đánh giá.

– GV cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 7 khi soạn các đề kiểm tra.

– Các mức độ đánh giá:

+ Mức độ 1: Đọc được gam/thang âm.

+ Mức độ 2: Đọc được bài đọc nhạc.

+ Mức độ 3: Đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

1.6.2.4. Đánh giá nội dung Lí thuyết âm nhạc

– Đánh giá kết quả học lí thuyết âm nhạc của HS thông qua việc nhận biết, giải thích các kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc; vận dụng các kí hiệu vào thực hành âm nhạc. Vì vậy GV nên hạn chế đánh giá kết quả học lí thuyết như một nội dung riêng biệt, có thể tích hợp đánh giá về lí thuyết thông qua thực hành.

– Các mức độ đánh giá:

+ Mức độ 1: Nêu được ý nghĩa của các kí hiệu âm nhạc.

+ Mức độ 2: Nhận biết được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.

+ Mức độ 3: Thực hành được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.

1.6.2.5. Đánh giá nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

– Thường thức âm nhạc ở lớp 7 gồm bốn nội dung (tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, thể loại âm nhạc, âm nhạc và đời sống), cách đánh giá mỗi nội dung đều có sự khác nhau. Việc đánh giá phải thực hiện theo yêu cầu cần đạt của mỗi nội dung. GV có thể đánh giá kết hợp bốn nội dung *Thường thức âm nhạc* vào trong một bài trắc nghiệm.

– Về nghe nhạc, GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì, đánh giá ngay khi HS tham gia hoạt động nghe nhạc. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ, ... để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kĩ năng âm nhạc.

– Các mức độ đánh giá:

+ Mức độ 1: Nêu được nét chính của nội dung *Thường thức âm nhạc*.

+ Mức độ 2: Đạt được mức độ 1 và cảm nhận về tính chất của tác phẩm nghe.

+ Mức độ 3: Đạt được mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm theo tác phẩm nghe.

PHẦN HAI:

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

Chân trời sáng tạo

CHỦ ĐỀ 1:

VUI MÙA KHAI TRƯỜNG

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi, trong sáng của bài *Vui đến trường*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Vui đến trường*; thực hiện được nốt Mi trên sáo recorder hoặc các nốt đã học trên kèn phím.
- **NLÂN3:** Nhận biết được ý nghĩa của dấu nhắc lại, khung thay đổi.
- **NLÂN4:** Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; vận dụng được dấu nhắc lại, khung thay đổi vào thực hành đọc nhạc.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động trong học tập, biết cách tự tìm tòi kiến thức, tự thực hành.
- **NLC2:** Biết giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ và đọc nhạc; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Vận dụng được tiết tấu đã học vào gõ đệm cho bài đọc nhạc; sáng tạo được hình thức biểu diễn bài hát, động tác vận động,... trên cơ sở kiến thức và kĩ năng đã có.

Phẩm chất:

- **PC1:** Yêu mái trường, có ý thức giữ gìn tài sản và bảo vệ lớp học, trường học.
- **PC2:** Đoàn kết, chan hoà với bạn bè.
- **PC3:** Tích cực, tự giác trong học tập.

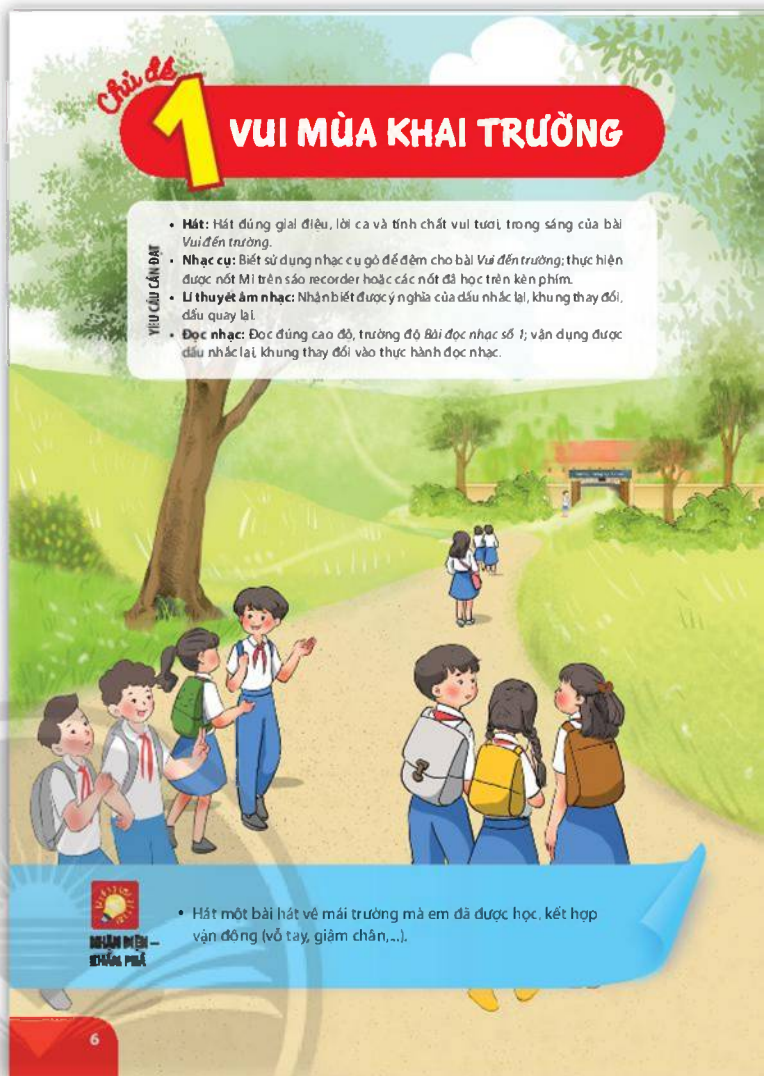
Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh của bài hát *Vui đến trường*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có).

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...



Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Hát kết hợp vận động

- Cho HS kể tên một số bài hát về mái trường đã được học.
- GV chọn một bài như *Mùa khai trường* và yêu cầu cả lớp hát kết hợp vận động cơ thể.

HĐ2: Xem tranh chủ đề

HS quan sát tranh chủ đề và nhận xét về hoạt động của các bạn nhỏ trong bức tranh.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ3: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

Hướng dẫn HS nghe bài *Vui đến trường* kết hợp vận động tự do, nhẹ nhàng. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HĐ4: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả Lê Quốc Thắng.
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các

**HÁT****VUI ĐẾN TRƯỜNG***Vui tươi, hồn nhiên**Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng***Tìm hiểu bài hát**

Bài hát *Vui đến trường* có cấu trúc hai đoạn nhạc, đoạn 1 từ “*Vui đến trường*...” đến “...cho em những ước mơ”, đoạn 2 từ “*Cây xanh xanh...*” đến “...khoảng trời thân thương”; từ “*La la la...*” đến hết là đoạn 2 được nhắc lại có thay đổi. Với tiết tấu rộn ràng, giai điệu vui tươi, lời ca trong sáng, bài hát thể hiện niềm hân hoan của các em học sinh khi tới trường.

- Nghe bài hát và nêu cảm nhận của em.
- Hát bài *Vui đến trường* với tính chất vui tươi, hồn nhiên.
- Hát kết hợp vận động theo nhạc.

7

kí hiệu âm nhạc trong bài; cấu trúc của bài (2 đoạn, chia thành 12 câu hát: 4 câu ở đoạn 1, 4 câu ở đoạn 2 và 4 câu ở đoạn 2 được nhắc lại), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát.

3. Luyện tập**HD5: Khởi động giọng**

– Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát.

**HD6: Dạy bài hát**

– Hướng dẫn HS học bài hát theo từng câu, chú ý nhấn vào các phách đầu nhịp để HS cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp $\frac{4}{4}$.

Lưu ý: cao độ khó trong câu thứ 2 và những chỗ có tiết tấu đảo phách trong bài.

– HS hát toàn bài với nhịp độ nhanh vừa, thể hiện tính chất vui tươi, hồn nhiên.

4. Vận dụng**HD7: Biểu diễn bài hát**

- Cả lớp hát theo nhạc đệm, kết hợp vận động hoặc dùng nhạc cụ gõ đệm theo phách.
- Các nhóm thực hành biểu diễn bài hát.
- + GV hướng dẫn HS sáng tạo về hình thức biểu diễn hoặc vận động cơ thể,...
- + Yêu cầu mỗi nhóm tự thảo luận và trình diễn.

Gợi ý: Trình bày đơn ca hoặc song ca, tốp ca, kết hợp gõ đệm cùng bạn.

HD8: Bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát và thể hiện biểu cảm.
- Mức độ 3: Hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Vui đến trường*, các file âm thanh hoà tấu sáo recorder và kèn phím có nhạc đệm, nhạc cụ gõ, sáo recorder, kèn phím,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: trực quan, làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:**I. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 1****1. Mở đầu****HD1: Trò chơi nghe âm thanh tìm tiết tấu**

- Chia lớp thành 3 – 4 nhóm, mỗi nhóm được phát 1 tờ giấy có viết sẵn một số mẫu tiết tấu (hoặc GV trình bày các mẫu tiết tấu trên bảng).
- GV gõ từng mẫu tiết tấu theo thứ tự bất kì và yêu cầu các nhóm tìm mẫu tiết tấu tương ứng và đánh số 1, 2, 3 vào các mẫu theo thứ tự gõ của GV.



2. Hình thành kiến thức mới:

HĐ2: Tìm hiểu Bài thực hành số 1

– HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b của Bài thực hành số 1.

– Hướng dẫn HS nhận xét điểm giống và khác nhau của hai mẫu tiết tấu a và b về: nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập gõ tiết tấu

– Hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a và b theo các bước:

+ Đọc tiết tấu.

+ Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kì).

+ Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).

– Chia nhóm HS luyện tập hoà tấu 2 mẫu a, b bằng các nhạc cụ gõ có âm sắc khác nhau.

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

Tuỳ vào khả năng của HS trong lớp có thể lựa chọn 1 trong 2 bè (tiết tấu a và b) ở mục 4 tr.8 SGK hoặc hoà tấu 2 bè để đệm cho bài hát *Vui đến trường*.

HĐ5: Vận động cơ thể theo bài hát

– Cho HS luyện tập riêng động tác vận động theo mẫu của SGK.

– Nghe bài hát mẫu, vận động theo hoặc nhóm hát, nhóm vận động rồi đổi cho nhau.

4. Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn âm nhạc

– Sử dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm HS luyện tập: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể. Có thể cho HS tự sáng tạo mẫu vận động cơ thể khác với SGK.

– Sau khi luyện tập, GV lựa chọn một vài HS ở mỗi nhóm để cùng nhau kết hợp biểu diễn.

Đánh giá:

– Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.

– Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.

– Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.



I. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 1

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

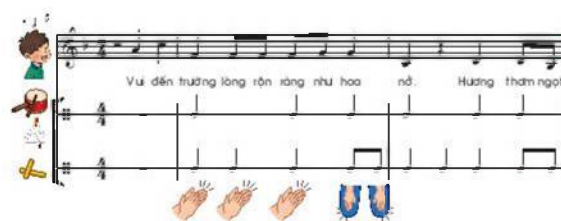
• Đọc tiết tấu.

• Gõ tiết tấu.

3. Sử dụng các nhạc cụ gõ để hoà tấu 2 mẫu tiết tấu trên

4. Gõ đệm

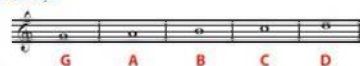
• Sử dụng nhạc cụ gõ, lựa chọn 1 trong 2 bè để đệm cho bài hát *Vui đến trường*.



• Vận động cơ thể theo mẫu trên để đệm cho bài hát.

II. Sáo recorder: Luyện tập thổi nốt Mi

1. Ôn lại các nốt đã học



2. Cách bấm nốt Mi



Nốt Mi:
tay trái bấm lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3;
tay phải bấm lỗ 4 và lỗ 5.

II. Nhạc cụ giai điệu: Sáo recorder

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn lại các nốt đã học

GV tổ chức ôn tập theo yêu cầu của mục 1 trang 8 SGK: thổi các nốt G, A, B, C, D đã học trong chương trình lớp 6.

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

2. Hình thành kiến thức mới:

HĐ2: Nhận biết cách bấm nốt Mi

– Hướng dẫn HS cách bấm và thổi nốt Mi (bấm lỗ 0, 1, 2, 3 ở tay trái và bấm lỗ 4, 5 ở tay phải).

– Cho HS luyện tập các mẫu a, b để biết cách bấm và thổi nốt Mi.

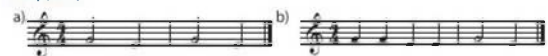
3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài thực hành số 1

– Cho HS đọc nốt nhạc theo trường độ Bài thực hành số 1 hoặc đọc xướng âm giai điệu.

– Chia Bài thực hành số 1 thành 2 tiết nhạc; hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết nhạc rồi ghép lại thành bài.

3. Luyện tập



Bài thực hành số 1



III. Kèn phím: Thổi các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La

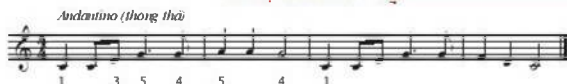
1. Ôn lại vị trí các nốt nhạc



2. Luyện tập



Bài thực hành số 1



LƯU Ý AM NHẠC

1. Tìm hiểu dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại

Dấu nhắc lại: Được sử dụng khi cần nhắc lại một đoạn nhạc hoặc toàn bộ tác phẩm (thường là tác phẩm nhỏ). Ký hiệu:



Trình tự thực hiện: 1 - 2 - 3 - 2 - 3 - 4

(Xem cách sử dụng dấu nhắc lại ở bài Vui đến trường)

4. Vận dụng

HD4: Trình diễn hoặc sáng tạo nét nhạc

– Yêu cầu HS trình bày *Bài thực hành số 1* với hình thức trình diễn nào đó. Ví dụ: 1 HS hoặc nhóm HS thổi tiết 1, nhóm HS khác thổi tiết 2, tất cả cùng thổi phần nhắc lại.

– Có thể cho HS sáng tạo bằng cách tự nghĩ ra và thực hiện một nét nhạc ngắn trong đó có nốt Mi mới học.

III. Nhạc cụ giai điệu: Kèn phím

1. Mở đầu

HD1: Ôn lại các nốt đã học

GV tổ chức ôn tập theo yêu cầu của mục 1 và 2 trang 9 SGK: thổi và bấm các nốt C, D, E, F, G, A đã học trong chương trình lớp 6 theo bài luyện tập hỗ trợ cho *Bài thực hành số 1*.

2. Luyện tập

HD2: Luyện tập Bài thực hành số 1

– Cho HS quan sát và nhận xét về nhịp, nốt nhạc, số ngón tay trong *Bài thực hành số 1*.

– Hướng dẫn HS đọc nốt nhạc theo trường độ *Bài thực hành số 1* hoặc đọc xướng âm giai điệu.

– Chia *Bài thực hành số 1* thành 2 tiết nhạc; hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết rồi ghép lại thành bài.

4. Vận dụng

HD4: Trình diễn hoặc sáng tạo nét nhạc

– Yêu cầu HS trình bày *Bài thực hành số 1* với hình thức trình diễn nào đó.

– Có thể cho HS sáng tạo bằng cách tự nghĩ ra và thực hiện một nét nhạc ngắn trong đó có các nốt Mi đã học.

– Hoặc cho các nhóm HS, mỗi nhóm lựa chọn thực hiện 1 trong 2 cách trên để cùng có 2 hoạt động: trình diễn và sáng tạo.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thổi được các nốt đã học.
- Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.
- Mức độ 3: Trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc bất kì với nốt Mi.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Lí thuyết âm nhạc

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, PC3.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, trò chơi.
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe và nhắc lại âm hình tiết tấu

– GV trình chiếu một âm hình tiết tấu.



– GV gõ âm hình tiết tấu và HS gõ lại, sau đó yêu cầu HS gõ 2 lần âm hình tiết tấu đó và cho HS chép lại âm hình được gõ 2 lần.

– GV phân tích với nét nhạc được thực hiện 2 lần giống nhau có thể sử dụng ký hiệu nhắc lại mà không cần chép lại. Từ đó dẫn dắt vào nội dung bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại

GV yêu cầu HS đọc định nghĩa về dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại trong SGK. GV phân tích, chốt lại các ý chính trong định nghĩa để giúp HS ghi nhớ và thông hiểu.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành nhận biết dấu nhắc lại, khung thay đổi

Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc *Bài đọc nhạc số 1* để chỉ ra được dấu nhắc lại, khung thay đổi và trình tự thực hiện trong bài.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được ý nghĩa của các dấu nhắc lại, khung thay đổi.
- Mức độ 2: Nhận biết được dấu nhắc lại, khung thay đổi và trình tự thực hiện trong bản nhạc.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, PC2.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi.
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi nghe và đoán tên nốt nhạc

GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn gam Đô trưởng, yêu cầu HS lắng nghe; sau đó đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng để HS đoán tên nốt và cao độ của âm đó.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 1

- GV cho HS biết bài đọc nhạc được chia thành 2 câu, 4 tiết.
- Chia HS thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận viết ra giấy và trình bày nhận xét *Bài đọc nhạc số 1* về: nhịp, cao độ, trường độ, các tiết nhạc giống nhau, kí hiệu cần lưu ý (dấu nhắc lại, khung thay đổi),...
- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

Khung thay đổi: Được dùng khi có sự thay đổi ở cuối phần nhắc lại. Kí hiệu 1. 2.



Trình tự thực hiện: 1 - 2 - 3 - 4 - 1 - 2 - 5 - 6
(Xem cách sử dụng khung thay đổi ở bài Vui đến trường)

Dấu quay lại (Segno): Để nhắc lại một đoạn nhạc hay toàn bộ tác phẩm người ta dùng dấu Segno, có kí hiệu S. Khi gặp bản nhạc có dấu này, thực hiện đến dấu S thứ hai ta quay lại từ dấu S thứ nhất. Nếu không có dấu thứ nhất thì quay lại từ dấu và kết thúc ở chỗ có 2 vạch kép kèm chữ Fine (hết).



Trình tự thực hiện: a - b - a

2. Xác định trình tự thực hiện trong *Bài đọc nhạc số 1*



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 1 (trích Giai điệu Ireland)



- Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 1*
- Đọc gam Đô trưởng và các âm ổn định của gam



- Đọc quãng 2 theo gam Đô trưởng



10

- Cho HS nhắc lại cách thực hiện dấu nhắc lại và khung thay đổi.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài đọc nhạc số 1

a. Đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng, các âm ổn định, quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống).

Lưu ý: HS khi đọc gõ phách theo (dùng đầu bàn tay hoặc mũi bàn chân gõ nhẹ không thành tiếng).

b. Luyện đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 1*.

c. Đọc Bài đọc nhạc số 1

Hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 1* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,...

Luôn nhắc HS gõ phách theo.

Lưu ý: HS thực hiện dấu nhắc lại, khung thay đổi trong bài.

4. Đọc quãng 3 theo gam Đô trưởng



5. Luyện tập âm hình tiết tấu

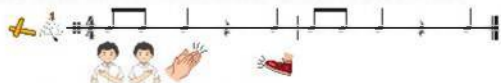


6. Đọc Bài đọc nhạc số 1; thể hiện tính chất trong sáng

GÓC ÂM NHẠC

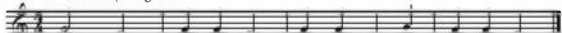
1. Em hãy cùng bạn hát kết hợp đánh nhịp 1 cho bài hát Vui đến trường.

2. Thực hiện tiết tấu dưới đây bằng các nhạc cụ gõ hoặc vận động cơ thể.



3. Đọc tiết tấu và thể hiện giai điệu dưới đây bằng sáo recorder.

Andantino (thong thả)



4. Đọc tiết tấu và thể hiện giai điệu dưới đây bằng kèn phím.

Andantino (thong thả)



5. Đánh nhịp 1 cho Bài đọc nhạc số 1.

Nếu mỗi người luôn mong muốn
phát triển sự say mê học tập của bản
thân, thì họ sẽ không ngừng lớn lên
trong cuộc sống.
Anthony J. D'Angelo

11

– Đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV.

4. Vận dụng

HĐ4: Gõ đệm cho bài đọc nhạc

– Phương án 1: Yêu cầu HS sử dụng âm hình tiết tấu a hoặc b đã học ở bài *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu* tr.8 SGK để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1*. Tùy theo năng lực của HS để chọn mẫu tiết tấu a hoặc b.

– Phương án 2: HS vừa đọc vừa đánh nhịp cho *Bài đọc nhạc số 1*.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc được gam Đô trưởng và các quãng 2, quãng 3.
- Mức độ 2: Đọc được *Bài đọc nhạc số 1*.
- Mức độ 3: Đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

Tổ chức hoạt động dạy học: Góc âm nhạc

Gợi ý:

– GV có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng. Ví dụ: câu 1 có thể sử dụng cuối tiết dạy *Hát*, câu 2 cuối tiết *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu*, câu 5 cuối tiết *Đọc nhạc*.

– Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.

– Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ

– GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.

– GV cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.

– GV có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.

– GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.

– GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:

- + Câu hỏi.
- + Bảng kiểm (check list).
- + Thang đo.
- + Sản phẩm học tập.
- + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

CHỦ ĐỀ 2:

GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Thời lượng: 4 tiết

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi, trong sáng, dịu dàng của bài *Niềm vui gia đình*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Niềm vui gia đình*; thực hiện được nốt Rê trên sáo recorder hoặc Si, Đô và kĩ thuật chuyển đổi ngón tay trên kèn phím.
- **NLÂN3:** Nêu được tác dụng của dấu nối, dấu chấm dôi, dấu miễn nhịp và vận dụng vào thực hành âm nhạc.
- **NLÂN4:** Nhận biết và nêu được những đặc điểm chính của các thể loại ca khúc: hành khúc, trữ tình, hát ru và nghi lễ.
- **NLÂN5:** Cảm nhận được tính chất âm nhạc của bài *Ru con (Lullaby)*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động trong học tập, tự tìm tòi kiến thức, tự thực hành.
- **NLC2:** Biết giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ,...; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Hoàn thành được các yêu cầu cần đạt trong chủ đề; sáng tạo được hình thức biểu diễn bài hát, động tác vận động theo bài hát, nghe nhạc,... trên cơ sở kiến thức và kĩ năng đã có.

Phẩm chất:

- **PC1:** Biết yêu thương, quan tâm và trân trọng gia đình.
- **PC2:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

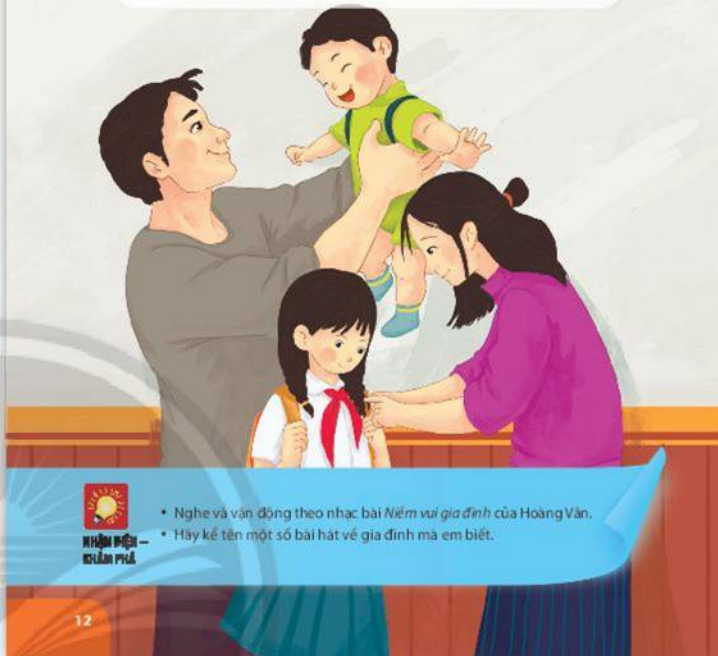
Chủ đề

2

GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Yêu cầu cần đạt

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi, trong sáng, dịu dàng của bài *Niềm vui gia đình*.
- **Nhạc cụ:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Niềm vui gia đình*; thực hiện được nốt Rê trên sáo recorder hoặc nốt Si, Đô và kĩ thuật chuyển đổi ngón tay trên kèn phím.
- **Lí thuyết âm nhạc:** Nêu được tác dụng của dấu nối, dấu chấm dôi, dấu miễn nhịp và vận dụng vào thực hành âm nhạc.
- **Thương thức âm nhạc:** Nhận biết và nêu được những đặc điểm chính của các thể loại ca khúc: hành khúc, trữ tình, hát ru và nghi lễ.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được tính chất âm nhạc của bài *Ru con (Lullaby)*.



- Nghe và vận động theo nhạc bài *Niềm vui gia đình* của Hoàng Vân.
- Hãy kể tên một số bài hát về gia đình mà em biết.

12

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: các file âm thanh của bài hát *Niềm vui gia đình*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có).

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, động não, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Tìm hiểu chủ đề

Đặt câu hỏi gợi mở để HS nêu được tên chủ đề và kể được tên một số bài hát về gia đình.

HD2: Nghe kết hợp vận động

Cho HS nghe và vận động cơ thể như vỗ tay, giậm chân, búng tay,... theo nhạc bài *Niềm vui gia đình* của Hoàng Vân.



NIỆM VUI GIA ĐÌNH

Nhạc và lời: Hoàng Vân



Tìm hiểu bài hát

Niềm vui gia đình là một trong những bài hát viết về chủ đề gia đình, có cấu trúc hai đoạn nhạc, đoạn 1 từ "Tổ ấm gia đình..." đến "...cho con vào đời", đoạn 2 từ "Bên nhau vui ca hát..." đến hết. Với giai điệu trong sáng, vui tươi, dịu dàng, bài hát nói lên niềm hạnh phúc của cuộc sống, nhắc nhở mọi người biết yêu thương, trân trọng gia đình.

- Nêu cảm nhận của em về bài hát Niềm vui gia đình.
- Em cần làm gì để thể hiện sự kính yêu và tôn trọng cha mẹ?

2. Hình thành kiến thức mới

HD3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Hoàng Vân.
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài như cấu trúc của bài (có 2 đoạn), các cao độ, trường độ đã học; các kí hiệu đặc biệt (dấu nối, dấu nhắc lại).
- GV chia câu hát trên bản nhạc hoặc hướng dẫn HS chia câu hát (4 câu hát ở đoạn 1; 4 câu hát ở đoạn 2); chỉ cho HS các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...
- Cho HS nghe lại 1 lần nữa bài hát *Niềm vui gia đình*, yêu cầu HS lắng nghe và nêu cảm nhận bước đầu về bài hát.

3. Luyện tập

HD4: Khởi động giọng

- GV tùy ý có thể sử dụng các mẫu luyện thanh

đơn giản, HS nghe đàn và hát bằng các âm "a", "ê", "u",... theo yêu cầu của GV.

Ví dụ:



HD5: Dạy bài hát

- Hướng dẫn HS học hát theo từng câu, chú ý nhấn vào các chỗ đảo phách (có dấu nối), ví dụ câu hát đầu nhấn vào các chữ "gia" chữ "sánh",...
- HS luôn gõ phách theo để đếm được các chỗ ngân dài (gõ không thành tiếng). GV cần hát mẫu những chỗ khó.
- Hướng dẫn HS hát toàn bài với nhịp độ nhanh vừa, thể hiện tính chất trong sáng ở đoạn 1; vui tươi, dịu dàng ở đoạn 2.

Lưu ý: Quá trình dạy hát, GV kết hợp giữa đàn cho HS nghe với hát mẫu các chỗ khó (đảo phách, ngân dài); tránh việc GV chỉ dùng đàn không hát mẫu.

4. Vận dụng

HD6: Biểu diễn bài hát

- Cho cả lớp hát lại bài hát theo nhạc nền và kết hợp vận động hoặc dùng nhạc cụ gõ đệm theo phách (lưu ý các chỗ đảo phách) cho bài hát vừa học.
- Các nhóm thực hành biểu diễn bài hát:
 - + GV gợi ý HS sáng tạo về hình thức biểu diễn hoặc vận động cơ thể,...
 - + Yêu cầu mỗi nhóm tự thảo luận và trình diễn, ví dụ: trình bày đơn ca, song ca hoặc tốp ca, kết hợp gõ đệm (theo phách) cùng bạn.

HD7: Bài học giáo dục

GV đặt câu hỏi gợi mở để HS trả lời những suy nghĩ của bản thân về tình cảm gia đình.

Đánh giá

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết kết hợp cùng bạn để gõ đệm cho bài hát hoặc hát được với nhiều hình thức khác nhau.

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Niềm vui gia đình*, nhạc cụ gõ, sáo recorder, kèn phím,...

PP&KTDH chủ yếu

– PPDH: làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, hợp tác,...

– KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

I. Nhạc cụ tiết tấu: Bài thực hành số 2

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi ứng tác nhịp điệu

– GV hướng dẫn HS đọc bài ca dao theo tiết tấu:



– Sau đó, chia nhóm HS, yêu cầu mỗi nhóm tự sáng tạo đọc bài đồng dao theo một nhịp điệu khác.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Quan sát và nhận xét

– HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b của *Bài thực hành số 2*.

– Hướng dẫn HS nhận xét điểm giống và khác nhau của hai mẫu tiết tấu a và b về: nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

3. Luyện tập

HD3: Luyện tập gõ tiết tấu

– Hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a và b theo các bước:

+ Đọc tiết tấu.

+ Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kì).

+ Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).

– Chia nhóm HS luyện tập hoà tấu 2 mẫu a, b bằng các nhạc cụ gõ có âm sắc khác nhau. Hoà tấu gõ khoảng 3 – 4 chu kì tiết tấu.

HD4: Gõ đệm cho bài hát

– Tùy vào khả năng của HS trong lớp có thể lựa chọn 1 trong 2 bè (tiết tấu a và b) ở mục 4 tr.14 SGK hoặc hoà tấu cả 2 bè để đệm cho bài hát *Niềm vui gia đình*.

– Nếu luyện gõ đệm 1 bè, chia HS thành 2 nhóm: một nhóm gõ, một nhóm hát, sau đó đổi cho nhau hoặc cả lớp gõ theo file nhạc bài hát mẫu.

– Nếu luyện gõ đệm cả 2 bè, chia HS thành 2 nhóm: một nhóm gõ bè 1; một nhóm gõ bè 2; cả 2 nhóm cùng hoà tấu gõ theo file bài hát mẫu; hoặc chia lớp thành 3 nhóm: một nhóm



I. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 2

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

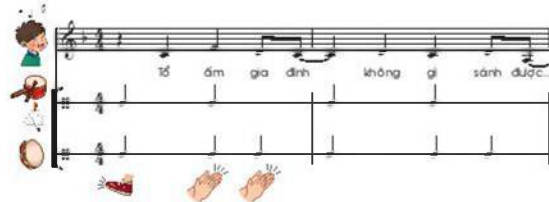
• Đọc tiết tấu.

• Gõ tiết tấu.

3. Sử dụng các nhạc cụ gõ để hoà tấu 2 mẫu tiết tấu trên

4. Gõ đệm

• Sử dụng nhạc cụ gõ đệm theo mẫu dưới đây hoặc lựa chọn 1 trong 2 bè để đệm cho bài hát *Niềm vui gia đình*.



• Vận động cơ thể theo mẫu trên để đệm cho bài hát.

II. Sáo recorder: Luyện tập thổi nốt Rê

1. Cách bấm nốt Rê



Nốt Rê:
tay trái bấm lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3;
tay phải bấm lỗ 4, lỗ 5 và lỗ 6.

hát, hai nhóm gõ 2 bè.

HD5: Vận động cơ thể theo bài hát

– Cho HS luyện tập riêng động tác vận động theo mẫu của SGK.

– Nghe bài hát mẫu vận động theo hoặc nhóm hát, nhóm vận động rồi đổi cho nhau.

4. Vận dụng

HD6: Biểu diễn âm nhạc

– Sử dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm HS luyện tập: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể. Có thể cho HS tự sáng tạo mẫu vận động cơ thể ở đoạn 2 để 2 đoạn có sự khác nhau, tạo sự sinh động.

– Sau khi luyện tập, GV lựa chọn một vài HS ở mỗi nhóm để cùng nhau kết hợp biểu diễn.

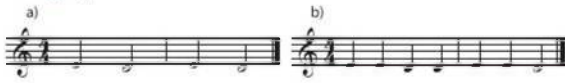
Đánh giá

– Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.

– Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.

– Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

2. Luyện tập



Bài thực hành số 2 BẮC KIM THANG (Trích)



3. Thể hiện Bài thực hành số 2 với tính chất nhẹ nhàng trong sáng

III. Kèn phím: Luyện tập nốt Si, Đô và kĩ thuật chuyển đổi ngón tay

1. Vị trí nốt Si và Đô trên kèn phím
- Quan sát và nhận biết vị trí nốt Si, Đô.
- Giới thiệu cách bấm nốt Si, Đô.



2. Kĩ thuật chuyển đổi ngón tay

- Luyện chuyển đổi ngón tay đi lên và đi xuống trong một quãng 8, bắt đầu từ nốt Đô.

Hình 1:



Hình 2:



3. Luyện tập chạy gam Đô trưởng



15

II. Nhạc cụ giai điệu: Sáo recorder

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn lại cách thổi nốt Mi và Bài thực hành số 1

Tổ chức cho HS ôn tập thổi nốt Mi và Bài thực hành số 1 đã học ở chủ đề trước. (GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập).

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Học cách bấm nốt Rê

Hướng dẫn HS cách bấm và thổi nốt Rê (bấm lỗ 0, 1, 2, 3 ở tay trái và bấm lỗ 4, 5, 6 ở tay phải).

Cho HS luyện tập các mẫu a, b.

Lưu ý: GV quan sát và sửa lỗi, luôn nhắc HS thổi hơi nhẹ nhàng và đều đặn.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài thực hành số 2

Cho HS đọc nốt nhạc theo trường độ Bài thực hành số 2 – trích đoạn trong Bắc kim thang hoặc đọc xướng âm giai điệu trước khi thực hiện trên nhạc cụ.

Chia Bài thực hành số 2 – trích đoạn Bắc kim thang thành 2 tiết nhạc; hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết rồi ghép lại thành bài.

Cho HS thổi lặp lại riêng hai nốt Son, Rê nhiều lần trong khi luyện tập; chú ý tiếng sáo cho đẹp để thể

hiện tính chất nhẹ nhàng, trong sáng của bài.

GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm cho HS.

4. Vận dụng

HĐ4: Sáng tạo nét nhạc

Yêu cầu HS tự sáng tạo và thực hiện một nét nhạc ngắn với nốt Rê đã học.

Đánh giá

- Mức độ 1: Thổi được các nốt đã học.
- Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.
- Mức độ 3: Tạo một nét nhạc với nốt Rê đã học.

III. Nhạc cụ giai điệu: Kèn phím

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn lại Bài thực hành số 1

Tổ chức cho HS ôn tập Bài thực hành số 1 đã học ở chủ đề trước.

GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Nhận biết 2 nốt Si, Đô trên kèn phím

Hướng dẫn HS quan sát vị trí nốt Si, Đô trên kèn phím.

HS thực hành bấm 2 nốt Si, Đô bằng ngón số 4 và 5.

HĐ3: Thực hành kĩ thuật chuyển đổi ngón tay

Giới thiệu cho HS kĩ thuật chuyển đổi ngón tay trong học kèn phím (cần thực hiện với giai điệu có những nốt ngoài phạm vi của 5 ngón tay).

GV làm mẫu cách chuyển đổi ngón bằng thực hiện gam Đô trưởng đi lên và đi xuống.

3. Luyện tập

HĐ4: Luyện tập chạy gam Đô trưởng

GV giới thiệu cách luyện tập gam Đô trưởng với kĩ thuật chuyển đổi ngón tay và hướng dẫn HS thực hiện (vài lần).

Hướng dẫn HS tập lại nhiều lần và đúng ngón các chỗ chuyển đổi (đi lên: Mi – Pha từ ngón 3 chuyển sang 1; đi xuống: Pha – Mi từ ngón 1 chuyển sang 3).

GV luôn nhắc nhở HS khi thực hiện các kĩ thuật này cần để bàn tay mềm mại, thả lỏng.

HĐ5: Thực hành Bài thực hành số 2

Cho HS quan sát và nhận xét về nhịp, nốt nhạc, số ngón tay trong Bài thực hành số 2.

Hướng dẫn HS đọc nốt nhạc theo trường độ Bài thực hành số 2 hoặc đọc xướng âm giai điệu.

Lưu ý: tiết tấu  và các chỗ có 4 nốt móc đơn đi liền nhau.

Chia Bài thực hành số 2 thành 2 tiết nhạc; hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết rồi ghép lại thành bài.

– Nhắc HS chú ý các tiết tấu khó và chỗ chuyển đổi ngón tay trong bài.
(GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm cho HS thực hiện *Bài thực hành số 2*).

4. Vận dụng

HD6: Trình diễn hoặc sáng tạo nét nhạc

Cho các nhóm HS lựa chọn thực hiện 1 trong 2 cách:

- Trình diễn *Bài thực hành số 2* theo các hình thức khác nhau.
- Sáng tạo một nét nhạc ngắn có 2 nốt Si, Đô đã học.

Đánh giá

- Mức độ 1: Thực hiện được gam Đô trưởng.
- Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.
- Mức độ 3: Trình diễn *Bài thực hành số 2* theo các hình thức khác nhau hoặc sáng tạo nét nhạc ngắn với 2 nốt Si, Đô đã học.

Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, PC3.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có).

PP&KTDH chủ yếu

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện,...
- KTDH: chia nhóm, khăn trải bàn, động não, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe và vận động theo nhạc

- GV sử dụng đàn phím hoặc kèn phím chơi một bài nhạc thiếu nhi (tùy chọn). Hết mỗi câu trong bài GV ngân dài nốt cuối.
- Hướng dẫn HS nghe và vận động tự do theo nét nhạc. Mỗi khi nghe thấy âm thanh ngân dài, HS phải dừng động tác vận động và lại tiếp tục vận động khi có nhạc vang lên.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc

- Yêu cầu các nhóm HS đọc SGK, sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, thảo luận và cử đại diện trình bày về 3 loại kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc.
- GV chốt lại các ý chính về 3 loại kí hiệu để

Bài thực hành số 2



Kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc

1. Tìm hiểu các kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc
Kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc gồm có: dấu nối, dấu chấm đôi, dấu miên nhịp.
Dấu nối: kí hiệu hoặc , là dấu có hình vòng cung nối liền độ dài của những nốt nhạc có cùng cao độ đặt cạnh nhau. Độ dài của những nốt nhạc nằm trong dấu nối bằng tổng số độ dài của các nốt được nối liền.

Ví dụ:



$$2 \text{ phách} + 2 \text{ phách} = 4 \text{ phách}$$

Dấu chấm đôi: kí hiệu (.), là một dấu chấm đặt cạnh bên phải nốt nhạc, có tác dụng kéo dài thêm một nửa giá trị trường độ của nốt đó.

Ví dụ:

$$\text{a) } \text{dấu chấm đôi} = \text{nốt} + \text{nốt} \quad \text{b) } \text{dấu chấm đôi} = \text{nốt} + \text{nốt}$$

Dấu miên nhịp (fermata): kí hiệu hoặc , có hình nửa vòng tròn nhỏ với một dấu chấm ở giữa. Dấu miên nhịp được đặt trên hoặc dưới nốt nhạc, cho phép tăng độ dài của nốt đó không theo quy định số phách trong nhịp mà theo tính chất tác phẩm và cảm xúc của người thể hiện.

Ví dụ: Trích bài hát *Đường chúng ta đi* - nhạc: Huy Du, lời thơ: Xuân Sách



Trong ví dụ trên đây, nốt Rê đen được ngân dài theo tình cảm và cách hát của từng người.

2. Xác định các kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc trong bài hát *Niềm vui gia đình*

16

tăng trường độ nốt nhạc để giúp HS ghi nhớ và thông hiểu.

3. Luyện tập

HD3: Thực hành nhận biết kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc

- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc *Niềm vui gia đình* để xác định các kí hiệu tăng trường độ nốt nhạc trong bài.
- GV có thể cho HS làm một số bài tập trong sách *Bài tập Âm nhạc 7* để nắm rõ hơn kiến thức bài học.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nhận biết và nêu được ý nghĩa của các kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc.
- Mức độ 2: Xác định được các kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc trong bản nhạc *Niềm vui gia đình*.

Tổ chức hoạt động dạy học

Thường thức âm nhạc – Nghe nhạc

Một số thể loại ca khúc

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.



Một số thể loại ca khúc

Trong âm nhạc, ca khúc là một thể loại nhạc hát thường có cấu trúc ngắn gọn, mang tính phổ cập, gần gũi và dễ đến được với quần chúng nhất. Ca khúc lại được chia thành nhiều thể loại khác nhau: trữ tình, hành khúc, hát ru, hát nghi lễ...

1. Tìm hiểu một số thể loại ca khúc

Thể loại hành khúc: là những bài hát có nhịp độ vừa phải, tiết tấu phù hợp với nhịp đi; giai điệu thường mạnh mẽ, hào hùng; lời ca biểu đạt sự kêu gọi hay thúc giục tinh thần chiến đấu.

Thể loại này xuất hiện ở Việt Nam từ những năm nửa đầu của thế kỉ XX, có sự tiếp thu, cải biến từ hành khúc châu Âu. Những bài hành khúc tiêu biểu như: *Cùng nhau đi hống binh* (Đình Nhu), *Lên đường* (Lưu Hữu Phước), *Tiến về Hà Nội* (Văn Cao), *Giải phóng Điện Biên* (Đỗ Nhuận), *Tiến bước dưới quân kì* (Doãn Nho)... đến nay vẫn là những bài ca đi cùng năm tháng. Ca khúc thiếu nhi cũng có nhiều bài hành khúc nổi tiếng như: *Kim Đồng* (Phong Nhã), *Tiếng chuông và ngọn cờ* (Phạm Tuyên)...

Thể loại trữ tình: là những bài hát có giai điệu mềm mại, uyển chuyển; lời ca thường tinh tế, giàu hình ảnh; nội dung viết về phong cảnh thiên nhiên, tình yêu quê hương đất nước, con người, vẻ đẹp trong lao động...

Ca khúc trữ tình Việt Nam phong phú về nội dung đề tài, nhiều bài có lời ca hay và giai điệu đẹp như: *Làng tôi* (Văn Cao), *Những ánh sao đêm* (Phan Huỳnh Điểu), *Mùa xuân nho nhỏ* (Trần Hoàn), *Nhớ mùa thu Hà Nội* (Trịnh Công Sơn), *Hạt mi hát trong mưa* (Đương Thụy)... Những ca khúc trữ tình thiếu nhi như: *Em đi trong tươi xanh* (Vũ Thanh), *Khúc ca bốn mùa* (Nguyễn Hải)... được lứa tuổi học trò rất yêu mến.

Thể loại hát ru: là những bài hát có giai điệu nhẹ nhàng, êm dịu, mô phỏng nhịp điệu đều đặn của động tác đưa nôi hay vỗ về khi ru trẻ ngủ. Lời ca trong các bài hát ru thường là lời tâm tình, tự sự, bộc lộ tình cảm của mẹ với con, bà với cháu...

Bài hát *Ru con* của Franz Schubert (1797 – 1828), *Ru con* của Johannes Brahms (1833 – 1897) là những ca khúc hát ru nổi tiếng được rất nhiều người biết đến. Ở Việt Nam, các nhạc sĩ cũng sáng tác nhiều bài thuộc thể loại ca khúc hát ru như: *Mẹ yêu con* (Nguyễn Văn Tý), *Lời ru trên nường* (Trần Hoàn), *Ru con mùa đông* (Đặng Hữu Phước)...

17

Thiết bị dạy học: file âm thanh trích đoạn bài *Tiến bước dưới quân kỳ*, *Em đi trong tươi xanh*, *Ru con*, bản nhạc tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi.
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi nghe và đoán tên nốt nhạc

- Tổ chức cho HS nghe và vận động theo nhạc bài *Tiến bước dưới quân kỳ*.
- Hướng dẫn HS nghe và vận động theo nhạc bài *Em đi trong tươi xanh*.
- Yêu cầu HS nêu cảm nhận của mình và so sánh về tính chất âm nhạc của hai bài vừa nghe để dẫn dắt vào nội dung bài học *Một số thể loại ca khúc*.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 1

- Yêu cầu các nhóm HS đọc SGK, sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, thảo luận và cử đại diện trình bày về 3 loại kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc.
- GV sử dụng kĩ thuật chia nhóm và nêu ra

nhiệm vụ cho mỗi nhóm tìm hiểu một thể loại ca khúc về các đặc điểm chính (khái niệm thể loại, nội dung phản ánh, một số ca khúc tiêu biểu):

- + Nhóm 1: thể loại hành khúc.
- + Nhóm 2: thể loại trữ tình.
- + Nhóm 3: thể loại hát ru.
- + Nhóm 4: thể loại nghi lễ, nghi thức.
- Hướng dẫn HS nên sử dụng sơ đồ tư duy.
- Các nhóm HS trình bày kết quả và nhận xét lẫn nhau.
- GV tổng kết thông tin dưới dạng sơ đồ tư duy cả 4 thể loại để HS ghi nhớ.

3. Luyện tập

HĐ3: Nghe và vận động theo nhạc

- Cho HS nghe nhạc bài *Ru con* (Lullaby) của Johannes Brahms. GV làm động tác vận động theo nhạc, HS nhìn và thực hiện theo.

Gợi ý vận động:



- Yêu cầu HS xem thông tin trong SGK về bài *Ru con* (Lullaby) của Johannes Brahms để nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung của bài.
- GV có thể cung cấp thêm thông tin về nhạc sĩ Johannes Brahms để mở rộng kiến thức cho HS.

4. Vận dụng

HĐ4: Gõ đệm cho bài Ru con

- Yêu cầu HS nghe và gõ đệm cho bài *Ru con* theo phách của nhịp $\frac{3}{4}$.
- GV có thể cho HS gõ đệm theo tiết tấu sau bằng cách GV gõ trước, HS nghe và thực hiện theo:



- Suốt quá trình nghe và gõ đệm, GV luôn gõ cùng HS.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính của từng thể loại ca khúc.
- Mức độ 2: Đặt mức 1 và nêu được cảm nhận về bài *Ru con* của Johannes Brahms.
- Mức độ 3: Đặt mức 2 và gõ đệm được theo bản nhạc *Ru con* của Johannes Brahms.

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

– GV có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng. Ví dụ: câu 1 có thể sử dụng cuối tiết dạy *Hát*, câu 2 cuối tiết *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu*, câu 5 cuối tiết *Thường thức âm nhạc*, *Nghe nhạc*,...

– Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.

– Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

Thể loại nghi lễ, nghi thức: là những bài hát có tính chất nghiêm trang, được dùng trong các nghi thức trang trọng hoặc được hát trong các buổi lễ của một tổ chức đoàn thể. Ví dụ: các bài Quốc ca của các nước trên thế giới trong lễ chào cờ, *Hồn tử sĩ* (Lưu Hữu Phước) được cử hành trong lễ mặc niệm người đã khuất, *Cùng nhau ta đi lên* (Phong Nhã) là bài hát Đội ca của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, *Thanh niên làm theo lời Bác* (Hoàng Hoà) là bài hát Đoàn ca của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...

- Nêu những đặc điểm chính của các thể loại ca khúc: hành khúc, trữ tình, hát ru, nghi lễ, nghi thức.
- Kể tên một số bài hát của mỗi thể loại ca khúc được học.

2. Nghe nhạc

- Nghe và nêu cảm nhận về bài *Ru con* (Lullaby) của Johannes Brahms.

RU CON
(Lullaby)

Thơ: thơ nhẹ nhàng *Nhạc: Johannes Brahms*
Lời Việt: Trương Kiên



Chiều về thu me ngủ ru, ngủ ngoan ngoan con
yêu ơi. À ơi a a ơi. Ngủ ngoan nào đi
con. Chiều dần xuống mây mờ trời, nhà nhe đu đưa chiếc
nôi. Chiều dần xuống mây mờ trời, con của tôi đã ngủ rồi.

Bài *Ru con* (Lullaby) có giai điệu trữ tình, mềm mại, uyển chuyển kết hợp với lời ca âu yếm, nhẹ nhàng như mở ra một không gian thơ mộng và đầy ấp tình yêu thương của người mẹ dành cho con. Với âm hưởng ngọt ngào và ấm áp, bài *Ru con* của Brahms đã vượt qua không gian và thời gian, đến với nhiều người yêu âm nhạc trên thế giới.

- Trong các thể loại ca khúc được học, em thích hát và nghe thể loại nào nhất? Vì sao?
- Hãy giới thiệu với bạn về một ca khúc mà em yêu thích.

GÓC ÂM NHẠC

1. Em hãy cùng bạn sáng tạo hình thức biểu diễn cho bài *Niềm vui gia đình*.
2. Thực hiện tiết tấu dưới đây bằng vận động cơ thể.



3. Đọc tiết tấu và thể hiện giai điệu dưới đây bằng sáo recorder.

Moderato (vừa phải)



4. Đọc tiết tấu và thể hiện giai điệu dưới đây bằng kèn phim.

Moderato (vừa phải)



5. Em hãy sưu tầm một tác phẩm cho mỗi thể loại ca khúc mà em được học để chia sẻ với bạn.

Con người có tổ, có tông
Như cây có cội, như sông có nguồn.
Ca dao

Chân trời sáng tạo

19

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.
- Cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình học tập của HS) để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.
- Có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.
- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.
- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:
 - + Câu hỏi.
 - + Bảng kiểm (check list).
 - + Thang đo.
 - + Sản phẩm học tập.
 - + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

NHỚ ƠN THẦY CÔ

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất uyển chuyển, dịu dàng của bài *Lời cô*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Lời cô*; đọc được tiết tấu, sử dụng nhạc cụ gõ và vận động cơ thể theo mẫu 1 và 2 trong SGK.
- **NLÂN3:** Nhận biết và thể hiện được nhịp lấy đà; chép hoàn chỉnh *Bài đọc nhạc số 2*.
- **NLÂN4:** Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 2*.
- **NLÂN5:** Trình bày được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Văn.
- **NLÂN6:** Cảm nhận được vẻ đẹp và biết bộc lộ cảm xúc với bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động trong học tập, biết cách tự tìm tòi kiến thức, tự thực hành.
- **NLC2:** Biết giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ và đọc nhạc; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Vận dụng được tiết tấu đã học vào gõ đệm cho bài đọc nhạc; sáng tạo được hình thức biểu diễn bài hát, động tác vận động,... trên cơ sở kiến thức và kĩ năng đã có.

Phẩm chất:

- **PC1:** Yêu mến, kính trọng và ghi nhớ công ơn thầy, cô giáo.
- **PC2:** Trân trọng sự nghiệp của nhạc sĩ Hoàng Văn.
- **PC3:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

Chủ đề 3

NHỚ ƠN THẦY CÔ

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất uyển chuyển, dịu dàng của bài *Lời cô*.
- **Nhạc cụ:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Lời cô*.
- **Li thuyết âm nhạc:** Nhận biết và thể hiện được nhịp lấy đà; chép hoàn chỉnh *Bài đọc nhạc số 2*.
- **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 2*.
- **Thuởng thức âm nhạc:** Trình bày được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Văn.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp và biết bộc lộ cảm xúc với bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.



Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC3

Thiết bị dạy học: các file âm thanh của bài hát *Lời cô*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có).

PP&KTDH:

- PPDH: dùng lời, hướng dẫn thực hành luyện tập, trò chơi, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi âm nhạc

- GV chia các nhóm HS, tổ chức trò chơi kể tên các bài hát viết về thầy cô và mái trường.
- GV chọn 1 bài về chủ đề thầy cô mà HS đã được học (như *Niềm tin thấp sáng trong tim em* ở lớp 6), cả lớp hát và gõ đệm hoặc vận động theo.



Lời cô

Nhạc: Đặng Hưng
Lời: Phạm Hiến

Vừa phải, dịu dàng



Tìm hiểu bài hát

Bài hát Lời cô có cấu trúc một đoạn nhạc với 3 câu: câu 1 từ "Thánh thót như tiếng đàn..." đến "...khôn lớn từng ngày"; câu 2 từ "Lời cô làn gió mát..." đến "...cho cuộc đời nở hoa"; câu 3 từ "Lời cô dòng suối mát..." đến hết bài. Với nhịp điệu khoan thai, uyển chuyển, tốc độ vừa phải, giai điệu trong sáng, dịu dàng, bài hát thể hiện tình cảm tha thiết, triu mến của các em học sinh dành cho cô giáo kính yêu.

- Nêu cảm nhận của em về bài hát Lời cô.
- Luyện tập hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc đánh nhịp $\frac{3}{4}$.

21

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- Hướng dẫn HS nghe bài Lời cô kết hợp vận động tự do, nhẹ nhàng.
- HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HĐ3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả Đặng Hưng và Phạm Hiến.
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc, tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài liên quan đến học hát như: cấu trúc của bài (gồm 1 đoạn và 3 câu nhạc); các cao độ, trường độ đã học; các kí hiệu đặc biệt (dấu nối, dấu luyện).
- GV chia câu hát trên bản nhạc hoặc hướng dẫn HS chia câu hát (bài chia thành 6 câu hát); chỉ cho HS các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

3. Luyện tập

HĐ4: Khởi động giọng

Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát và năng lực HS.

HĐ5: Dạy bài hát

- Ôn tập nhịp $\frac{3}{4}$ trước khi học hát.
- + GV cho học sinh ôn và nhắc lại về nhịp $\frac{3}{4}$.
- + Dùng thanh phách, tập gõ theo trọng âm của nhịp $\frac{3}{4}$: phách 1 mạnh, phách 2 và 3 nhẹ.
- GV đàn từng câu cho HS tập hát, GV hát mẫu khi cần thiết; lưu ý HS các chỗ ngân dài và có dấu hoá bất thường. Nhắc HS vừa hát vừa nhẹ nhàng gõ phách theo để xác định trường độ, nhấn vào đầu nhịp để ra tính chất nhịp $\frac{3}{4}$.
- HS hát toàn bài theo nhạc đệm với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất trong sáng, uyển chuyển, dịu dàng, thiết tha.
- GV có thể cho HS vừa hát vừa kết hợp vận động để HS ghi nhớ bài dễ dàng.

4. Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

Chia nhóm HS hát bài hát theo nhạc nền với các hình thức trình diễn khác nhau – HS có thể kết hợp vận động hoặc sử dụng nhạc cụ để gõ đệm (theo phách) hoặc đánh nhịp $\frac{3}{4}$ cho bài hát sinh động hơn.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

- GV đặt câu hỏi gợi mở HS trả lời những suy nghĩ của bản thân sau khi học bài hát Lời cô để rút ra bài học giáo dục.
- Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Đánh giá

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp gõ đệm hoặc vận động hoặc đánh nhịp $\frac{3}{4}$ cho bài hát.



Tổ chức hoạt động dạy học:

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh bài hát *Lời cô*, nhạc cụ gõ (thanh phách, song loan, triangle, tambourine,...).

PP&KTDH chủ yếu:

– PPDH: làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...

– KTDH: chia nhóm, mảnh ghép.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi âm nhạc: Ai tai thính?

- Ôn lại bài hát *Lời cô*.
- Chia nhóm HS, GV gõ khoảng 4 mẫu tiết tấu ngắn, trong đó có 2 mẫu a và b của *Bài thực hành số 3*, tr.22 sắp học (gõ lần lượt từng tiết tấu), các nhóm HS nghe và gõ lại.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu *Bài thực hành số 3*

- GV cho HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b của *Bài thực hành số 3*.
- Hướng dẫn HS nhận xét điểm giống và khác nhau của hai mẫu tiết tấu a và b về: nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập gõ tiết tấu

- Hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a và b theo các bước:
 - + Đọc tiết tấu.
 - + Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kì).
 - + Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).
- Chia nhóm HS luyện tập hoà tấu 2 mẫu a, b bằng các nhạc cụ gõ như thanh phách, song loan, triangle, tambourine.

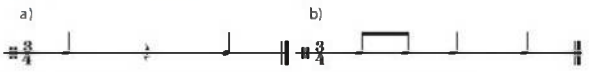
HĐ4: Đánh nhịp theo bài hát

Chia HS thành 2 nhóm: một nhóm gõ bè 1; một nhóm gõ bè 2; cả 2 nhóm cùng hoà tấu



Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: *Bài thực hành số 3*

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:

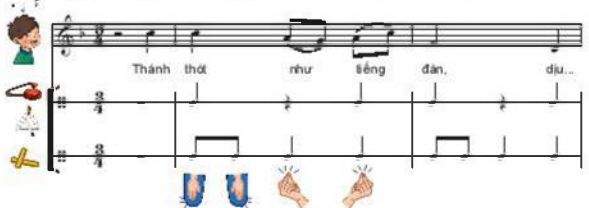


2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu.
- Gõ tiết tấu.

3. Gõ đệm

• Sử dụng nhạc cụ gõ và vận động cơ thể để đệm cho bài hát *Lời cô*.



• Tạo mẫu tiết tấu hoặc vận động cơ thể để gõ đệm cho bài hát.



1. Tìm hiểu nhịp lấy đà

Nhịp lấy đà là một ô nhịp ở đầu bản nhạc, không đầy đủ số phách theo quy định của số chỉ nhịp. Những tác phẩm được mở đầu bằng nhịp lấy đà thường kết thúc bằng một ô nhịp không đầy đủ, bổ sung cho nhịp lấy đà.

Ví dụ:



2. Thể hiện nhịp lấy đà trong bài hát *Lời cô*

gõ theo file bài hát mẫu; hoặc chia lớp thành 3 nhóm: một nhóm hát, hai nhóm gõ 2 bè.

HĐ5: Vận động cơ thể theo bài hát

- Hướng dẫn HS luyện tập vận động theo tiết tấu b (mẫu trong SGK).
- Chia HS thành 2 nhóm: nhóm hát, nhóm vận động, sau đó đổi cho nhau, sau khi thành thạo, có thể kết hợp vừa hát vừa vận động cơ thể.

4. Vận dụng

HĐ6: Sáng tạo động tác vận động

- GV chia các nhóm HS: Trên cơ sở động tác vận động của SGK, cho HS sáng tạo động tác khác cho câu 2 và câu 3 để phần đệm theo bài hát có sự thay đổi khác nhau.
- Các nhóm HS sử dụng kĩ thuật mảnh ghép trình diễn: nhóm hát, nhóm vận động (động tác mới sáng tạo) theo nhạc đệm bài hát *Lời cô*.

Đánh giá

- Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Bài: Nhịp lấy đà

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: một số câu nhạc minh hoạ cho nhịp lấy đà được chép sẵn, đàn phím điện tử, bài hát *Lời cô*.

PP & KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, trực quan, làm mẫu, trò chơi.
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

GV cho học sinh ôn lại kiến thức về nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc $\frac{3}{4}$, số phách quy định trong mỗi ô nhịp.

2. Hình thành kiến thức mới

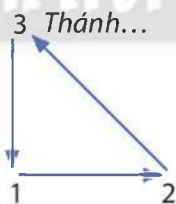
HĐ2: Tìm hiểu nhịp lấy đà

- GV yêu cầu HS quan sát bản nhạc và nhận xét về số phách trong ô nhịp đầu tiên của bài hát *Lời cô*, đọc trong SGK về nhịp lấy đà và rút ra khái niệm.
- Dựa vào định nghĩa trong SGK, GV cho HS nhận xét ô nhịp đầu tiên và ô nhịp cuối của bài *Lời cô* để hiểu cách chép một bản nhạc có nhịp lấy đà.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành về nhịp lấy đà

- GV hướng dẫn HS đánh nhịp $\frac{3}{4}$ kết hợp hát bài *Lời cô*, lưu ý HS hát chữ đầu tiên “Thánh...” ở phách thứ 3 là nhịp lấy đà.



- Cho HS chép *Bài đọc nhạc số 2* có nhịp lấy đà.

4. Vận dụng

HĐ4: Chỉ ra nhịp lấy đà

HS tự tìm các ví dụ về nhịp lấy đà trong các bài hát, đọc nhạc, nghe nhạc có trong SGK.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được khái niệm nhịp lấy đà.
- Mức độ 2: Đánh nhịp theo bài hát *Lời cô* hoặc chép được *Bài đọc nhạc số 2*.
- Mức độ 3: Nhận biết được nhịp lấy đà trong bản nhạc.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Bài đọc nhạc số 2

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: file nhạc và bản chép Bài đọc nhạc số 2, đàn phím điện tử, bảng tương tác trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi nghe nhạc và nhắc lại giai điệu (GV có thể thay đổi bằng trò chơi khác)

Tổ chức trò chơi âm nhạc: GV đàn một số nét nhạc ngắn, HS nghe và nhắc lại bằng âm la,...

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 2

- Chia HS thành các nhóm, yêu cầu thảo luận, viết ra giấy và trình bày nhận xét Bài đọc nhạc số 2 về các kí hiệu có trong bài: nhịp, nhịp lấy đà, cao độ, trường độ, dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu nối,...
- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài đọc nhạc số 2

a. Đọc gam, các âm ổn định và quãng

- Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng và các âm ổn định (theo tr.10), đọc quãng 2 và quãng 3 (theo trang 10, 11).
- GV nên dùng đàn để làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

Lưu ý: HS khi đọc luôn gõ phách theo.

b. Luyện đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của Bài đọc nhạc số 2 trong mục 4 tr.23 SGK, so sánh với câu hát đầu tiên của bài Lời cô.

c. Đọc Bài đọc nhạc số 2

- Hướng dẫn HS luyện đọc Bài đọc nhạc số 2 theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc



Bài đọc nhạc số 2



1. Tìm hiểu và nhận xét Bài đọc nhạc số 2
2. Đọc gam Đô trưởng và các âm ổn định của gam (theo trang 10)
3. Đọc quãng 2, quãng 3 (theo trang 10, 11)
4. Luyện tập âm hình tiết tấu sau và so sánh với âm hình tiết tấu câu đầu tiên của bài hát Lời cô



5. Đọc Bài đọc nhạc số 2; thể hiện sự uyển chuyển, nhịp nhàng



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC NGHE NHẠC

1. Tìm hiểu về nhạc sĩ Hoàng Văn

Nhạc sĩ HOÀNG VĂN
(1930 – 2018)

Hoàng Văn là nhạc sĩ có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc hiện đại Việt Nam.

Nhạc sĩ Hoàng Văn có tên khai sinh là Lê Văn Ngo, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1930 tại Hà Nội. Ông bắt đầu sự nghiệp sáng tác từ năm 1951. Các tác phẩm của ông giàu tính triết lý, ngợi ca, có giai điệu nồng ấm, mượt mà, vui tươi, trong sáng... và thường mang đậm những chất liệu, âm hưởng dân ca.

Nhạc sĩ Hoàng Văn sáng tác nhiều cho nhạc hát cũng như nhạc đàn. Giá tài để lại của ông về lĩnh vực nhạc hát có đến hàng trăm ca khúc và nhiều tác phẩm hợp xướng. Ca khúc của ông có nhiều bài đặc



Chân dung nhạc sĩ Hoàng Văn
Ảnh do gia đình nhạc sĩ cung cấp

để xác định trường độ. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

Lưu ý: HS thực hiện các chỗ lấy đà, dấu nhắc lại, khung thay đổi trong bài.

GV có thể sử dụng đàn phím hoặc kèn phím hoặc đọc mẫu để làm điểm tựa cao độ cho HS.

- Đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV.

4. Vận dụng

HĐ4: Gõ đệm cho bài đọc nhạc

- Yêu cầu HS sử dụng tiết tấu b (tr.22 phần Nhạc cụ) để gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 2 theo hình thức nhóm gõ, nhóm đọc nhạc.

Đánh giá

- Mức độ 1: Đọc được gam Đô trưởng, các âm ổn định và các quãng 2, quãng 3.
- Mức độ 2: Đọc được Bài đọc nhạc số 2.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Thường thức âm nhạc – Nghe nhạc

Nhạc sĩ Hoàng Vân

Nghe bài hát Bài ca người giáo viên nhân dân

Mục tiêu: NLÂN5, NLÂN6, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: hình ảnh chân dung, file âm thanh một vài sáng tác tiêu biểu của nhạc sĩ Hoàng Vân; file âm thanh bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*, băng tương tác, trình chiếu (nếu có),...

PP & KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, trò chơi, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, hợp tác, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, khăn trải bàn, động não, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi Nghe nhạc đoán tên bài hát

GV mở một vài trích đoạn các sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân (SGK có nêu), yêu cầu HS lắng nghe nội dung và đoán tên bài hát.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu về nhạc sĩ Hoàng Vân

- GV sử dụng kĩ thuật chia nhóm và đưa ra vấn đề cho mỗi nhóm HS đọc trong SGK, tự thảo luận và trình bày:
 - + Nhóm 1: Tóm tắt những nét khái quát về nhạc sĩ Hoàng Vân.
 - + Nhóm 2: Đặc điểm âm nhạc.
 - + Nhóm 3: Lĩnh vực sáng tác ca khúc.
 - + Nhóm 4: Lĩnh vực sáng tác khác (ngoài ca khúc).
- GV có thể mở rộng thêm thông tin về nhạc sĩ.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành nghe nhạc

- Tổ chức cho HS nghe và sử dụng nhạc cụ phù hợp, gõ đệm (theo phách) hoặc

vận động biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.

- HS đọc nội dung trong sách, nêu tính chất âm nhạc và cảm nhận về bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*. Khuyến khích HS nêu ý kiến thích nhất câu hát nào trong bài và lí do vì sao.

HĐ4: Nghe thêm tác phẩm của nhạc sĩ Hoàng Vân

GV tự lựa chọn 1 tác phẩm hoặc bài hát của nhạc sĩ Hoàng Vân cho HS nghe trích đoạn chẳng hạn như: Hợp xướng *Ca ngợi Tổ quốc*, ca khúc *Người chiến sĩ ấy*, *Tôi là người thợ lò*,...

4. Vận dụng

HĐ5: Rút ra bài học giáo dục

- GV khuyến khích HS tự nói lên cảm nghĩ của mình khi học về nhạc sĩ Hoàng Vân và nghe các ca khúc của ông.
- Qua đó, GV giáo dục HS biết quý trọng thầy cô giáo, rút ra bài học cần làm để thể hiện lòng biết ơn thầy cô.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân.
- Mức độ 2: Đạt mức 1 và nêu được cảm nhận về bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và gõ đệm hoặc vận động theo bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

– Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 3* có 5 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng. Ví dụ: bài số 2 lồng ghép vào tiết dạy *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu*; bài số 3 lồng vào tiết dạy *Đọc nhạc*,...

– Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.

– Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

sắc, đem lại giá trị nghệ thuật cao, tràn trề sức sống, luôn mang hơi thở thời đại nên được nhiều người yêu thích như: *Hà kéo pháo*, *Quảng Bình quê ta ơi*, *Người chiến sĩ ấy*, *Tôi là người thợ mỏ*, *Bài ca người giáo viên nhân dân*, *Tình ca Tây Nguyên*,... Nhiều ca khúc thiếu nhi của ông như: *Em yêu trường em*, *Mùa hoa phượng nở*, *Cán chim vành khuyên*, *Cả ngôi Tổ quốc (trong hợp xướng Hải quân)*,... là những tác phẩm nổi tiếng, được sử dụng trong chương trình dạy học âm nhạc cho học sinh phổ thông.

Về lĩnh vực nhạc đàn, nhạc sĩ sáng tác nhiều thể loại khác nhau, từ giao hưởng, concerto, các bản hoà tấu thính phòng cho đến các tiểu phẩm... Ở thể loại nào ông cũng có những tác phẩm có giá trị. Ngoài ra, ông còn viết hàng chục nhạc phim, nhạc cho kịch, múa rối,...

Không chỉ sáng tác, nhạc sĩ Hoàng Văn còn chỉ huy dàn nhạc, là người thầy đào tạo nhiều thế hệ học trò tại Trường Âm nhạc Việt Nam (nay là Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam).

Với những cống hiến to lớn cho nền âm nhạc nước nhà, nhạc sĩ Hoàng Văn đã được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật năm 2000.

- Hãy thảo luận để nêu những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Văn.

2. Nghe nhạc

- Nghe và gõ đệm theo phách hoặc vận động cơ thể theo nhạc bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.

BÀI CA NGƯỜI GIÁO VIÊN NHÂN DÂN

(Trích)

Vào, tươi sáng (không chậm)

Nhạc và lời: Hoàng Văn

Trên những nẻo đường của Tổ quốc xanh tươi.
Bên ánh đèn khuya em đã thức bao đêm.

Có những loài hoa thơm đậm đà sắc hương.
Dưới chiến hào dân quân nhiều trận có em.

Có những bài ca nghe rào rạc lòng người. Bài ca ấy, loài hoa
Có những cuộc chia tay đất đai kỉ niệm. Người cầm bút, người cầm

áy, đẹp như em, người giáo viên nhân dân. Tâm hồn...
sung, người đi xa, hàng nhớ ghi trong tim. Tiếng em...

- Nêu cảm nhận của em về bài hát *Bài ca người giáo viên nhân dân*.
- Em thích nhất câu hát nào trong bài? Vì sao?

1. Em hãy cùng bạn sáng tạo một số động tác minh họa và kết hợp biểu diễn bài *Lời cô*.

2. Thực hiện tiết tấu dưới đây bằng vận động cơ thể hoặc các nhạc cụ gõ tự chọn.



3. Đọc Bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp

4. Chép Bài đọc nhạc số 2.

5. Hãy sưu tầm thêm một số bài hát của nhạc sĩ Hoàng Văn để chia sẻ cùng bạn.

Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Có danh có vọng nhớ thầy khi xưa.
Ca dao

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.

- GV cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và đông viên, khích lệ HS.

- GV có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.

- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.

- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:

+ Câu hỏi.

- + Bảng kiểm (check list).

+ Thang đo.

- + Sản phẩm học tập.

- + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

CHỦ ĐỀ 4:

EM YÊU DÂN CA

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi của bài *Lí đĩa bánh bò*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát *Lí đĩa bánh bò*.
- **NLÂN3:** Đọc đúng cao độ, trường độ và tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 3*.
- **NLÂN4:** Nhận biết và nêu được đặc điểm một số vùng miền dân ca Việt Nam.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.
- **NLC2:** Biết giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ và đọc nhạc; trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Giải quyết các yêu cầu của GV và sáng tạo trong hoạt động thực hành.

Phẩm chất:

- **PC1:** Yêu quê hương, đất nước, có ý thức bảo vệ, gìn giữ di sản dân ca Việt Nam.
- **PC2:** Phát huy truyền thống hiếu học của cha ông.
- **PC3:** Tích cực, tự giác trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh bài hát *Lí đĩa bánh bò*, đàn phím điện tử, bảng tương tác trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi âm nhạc

- Chia nhóm HS, GV đưa câu hỏi trong số các bài hát sau bài nào là dân ca Việt Nam: *Cò lả*, *Cây trúc xinh*, *Mùa khai trường*, *Đi cắt lúa*, *Niềm tin thấp sáng trong tim em*, *Hò ba lí*.
- HS hát kết hợp gõ đệm (hoặc vận động) bài *Đi cắt lúa* hoặc *Hò ba lí*.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- Hướng dẫn HS nghe bài *Lí đĩa bánh bò* thể hiện sự biểu cảm, có thể kết hợp vận động tự do, nhẹ nhàng.
- HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.



HÁT

LÍ ĐĨA BÁNH BÒ

Hai thanh

Dân ca Nam Bộ

**Tìm hiểu bài hát**

Lí là một trong những thể loại dân ca tiêu biểu của vùng Trung Bộ và Nam Bộ. Các điệu Lí rất phong phú, sinh động, phản ánh chân thực cuộc sống cũng như tính cách của những người dân nơi đây.

Lí đĩa bánh bò là bài dân ca Nam Bộ có giai điệu hồn nhiên, dí dỏm. Lời ca của bài được phát triển từ hai câu thơ lục bát ngợi ca tình thân hiếu học:

Hai tay bưng đĩa bánh bò
Giấu cha, giấu mẹ, cho trò đi thi.

- Nếu cảm nhận của em về bài hát *Lí đĩa bánh bò*.
- Luyện tập hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc đánh nhịp $\frac{2}{4}$.
- Sử dụng tiết tấu dưới đây để gõ đệm cho bài hát *Lí đĩa bánh bò*.



27

HD5: Biểu diễn bài hát

– GV đàn và hát mẫu từng câu cho HS tập hát; lưu ý HS những chỗ có nốt đen chấm đôi, tiết tấu móc giạt, khi hát dân ca nên hát nhẹ nhàng. Nhắc HS vừa hát vừa gõ phách theo để xác định trường độ.

– Với bài dân ca, GV cần tăng cường hát mẫu, nhất là thể hiện các nốt luyến, láy.

– HS hát toàn bài theo nhạc đệm với nhịp độ hơi nhanh, thể hiện tính chất vui tươi, hồn nhiên, dí dỏm.

HD6: Gõ đệm cho bài hát

– Hướng dẫn HS sử dụng tiết tấu trong SGK, luyện tập gõ đệm cho bài *Lí đĩa bánh bò*.



– Cả lớp hát lại bài hát theo nhạc đệm kết hợp gõ đệm.

4. Vận dụng**HD7: Biểu diễn bài hát**

Chia nhóm HS, yêu cầu các nhóm thực hành biểu diễn: nhóm hát, nhóm đánh nhịp $\frac{2}{4}$, nhóm gõ đệm hoặc vận động.

HD3: Tìm hiểu bài hát

– HS đọc trong SGK để tìm hiểu đôi nét về thể loại Lí trong dân ca Nam Bộ và ý nghĩa, nội dung của bài hát *Lí đĩa bánh bò*.

– Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc, tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài liên quan đến học hát như: nhịp, nhịp độ, các cao độ, trường độ đã học; các kí hiệu đặc biệt (dấu luyến, lời ca có các từ đệm lót).

– GV giới thiệu cấu trúc của bài (gồm 1 đoạn nhạc); chia câu hát trên bản nhạc hoặc hướng dẫn HS chia câu hát (bài có thể chia thành 4 câu hát); chỉ cho HS các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

3. Luyện tập**HD4: Khởi động giọng**

– Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát và năng lực HS.

Đánh giá:

– Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát.

– Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.

– Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp gõ đệm hoặc vận động hoặc đánh nhịp $\frac{2}{4}$ cho bài hát.

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Thực hành đệm cho bài hát bằng sáo recorder hoặc kèn phím

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NCL2, NLC3, PC1, PC3

Thiết bị dạy học: file âm thanh hát mẫu và nhạc đệm của bài *Lí đĩa bánh bò* và file bài *Lí đĩa bánh bò* do nhạc cụ dân tộc diễn tấu, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, sáo recorder, kèn phím,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Ôn bài hát *Lí đĩa bánh bò*

Tổ chức cho HS ôn lại bài hát *Lí đĩa bánh bò*.

Lưu ý: HS hát đúng tính chất âm nhạc.

HD2: Nghe diễn tấu nhạc cụ dân tộc bài *Lí đĩa bánh bò*

- Cho HS nghe bài *Lí đĩa bánh bò* do nhạc cụ dân tộc diễn tấu.
- Gợi ý HS nhận xét, cảm nhận.

2. Hình thành kiến thức mới

- Hướng dẫn HS quan sát tìm hiểu, nhận xét phần đệm của sáo recorder hoặc kèn phím trong *Bài thực hành số 3*:

+ Bài có 1 bè hát và 1 bè do nhạc cụ đệm cho hát.

+ Nhận xét các trường độ, cao độ, các nét nhạc giống nhau ở bè đệm.

– GV chỉ dẫn HS bè đệm được chia thành 4 tiết nhạc để luyện tập.

– HS đánh số ngón cho các nốt trong bài trước khi luyện tập.

3. Luyện tập

HD3: Luyện tập phần đệm sáo recorder hoặc kèn phím *Bài thực hành số 3*.

– Tập đọc tên nốt, đọc tên nốt theo tiết tấu hoặc GV có thể đọc xướng âm giai điệu để HS đọc theo.

– Hướng dẫn HS luyện tập thổi sáo hoặc kèn phím phần bè đệm của *Bài thực hành số 3* theo 4 tiết nhạc.

– Ghép bè đệm với file hát mẫu của bài *Lí đĩa bánh bò*.



Thực hành đệm cho bài hát bằng sáo recorder hoặc kèn phím

1. Tìm hiểu bản nhạc và đọc tên nốt theo tiết tấu của *Bài thực hành số 3*
2. Sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát *Lí đĩa bánh bò* theo *Bài thực hành số 3*

Bài thực hành số 3

Vina phôi

Hai tay bưng đĩa í a bánh bò. Cầu cha gấu mẹ chân đi khé

né tôi tới sự sẽ lên đem cho trù. 1 1 1 1 trò B trò đi

thí 1 1 1 trò đình đình tang tang. B trò là trò đi thí 1 1 1 1



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 3

Phát triển chất liệu *Hát ru* – dân ca Bắc Bộ

Khoan thai, dịu dàng

Chậm dần

28

4. Vận dụng

HD4: Đệm cho hát

- Chia nhóm HS: nhóm hát bè 1 bài *Lí đĩa bánh bò*, nhóm thực hiện phần bè đệm (có nhạc đệm kèm theo hoặc GV đệm theo).
- HS luân phiên hát và thực hiện bè đệm.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Bài đọc nhạc số 4: Mùa xuân về

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC3

Thiết bị dạy học: nhạc mẫu *Bài đọc nhạc số 3*, file âm thanh trích đoạn *Hát ru Bắc Bộ*, đàn phím điện tử, bảng tương tác trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, tự phát hiện, làm mẫu, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

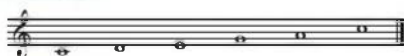
1. Mở đầu

HD1: Trò chơi hiểu biết âm nhạc

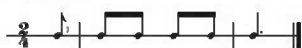
- Chia nhóm HS, tổ chức trò chơi hiểu biết âm nhạc:
- + GV đưa ra 1 số bài hát cho HS lựa chọn phương án



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 3*
2. Đọc thang âm dưới đây:



3. Luyện tập âm hình tiết tấu sau:



4. Đọc *Bài đọc nhạc số 3*; thể hiện tính chất khoan thai, dịu dàng



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Dân ca một số vùng miền Việt Nam

Dân ca là những bài hát do nhân dân sáng tác và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng phương thức truyền miệng. Dân ca Việt Nam rất phong phú, mỗi vùng miền, mỗi dân tộc đều có những thể loại dân ca mang đặc trưng riêng, có sức sống lâu bền. Các thể loại tiêu biểu của dân ca Việt Nam là hát giao duyên, hát ru, hò, lí, ví, giặm, đồng dao,...

1. Dân ca miền núi phía Bắc

Các dân tộc miền núi phía Bắc có một kho tàng dân ca với nhiều thể loại khác nhau. Người Tày có hát lượn, người Nùng có sli, người Thái với điệu kháp, người Mường có hát thường rang, hát sắc bùa,... Những bài dân ca trong sáng, giản dị như: *Mùa xuân về* (dân ca Dao), *Ngủ đi em* (dân ca Thái), *Gõ gậy* (dân ca Cống),... hoặc nhịp nhàng, uyển chuyển như hát then của người Tày, Nùng, Thái... thực sự là những viên ngọc quý, có sức lan toả trên mọi miền đất nước. Đặc biệt, Thực hành then được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.



Hát then ở miền núi phía Bắc
(Nguồn: Shutterstock)

29

trong số các bài đó, bài nào là hát ru?

+ Cho HS nghe trích đoạn bài dân ca *Hát ru Bắc Bộ* (gắn với giai điệu của *Bài đọc nhạc số 3*) <https://www.youtube.com/watch?v=tbmt-MUzKo8> và đặt câu hỏi: Đây là thể loại dân ca nào? Đưa các phương án a, b, c,... cho HS lựa chọn.

– GV thông tin thêm cho HS *Bài đọc nhạc số 3* có lấy chất liệu từ *Hát ru Bắc Bộ*.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 3*

– Chia HS thành các nhóm, yêu cầu thảo luận và trình bày nhận xét *Bài đọc nhạc số 3* về: nhịp, cao độ, trường độ, dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu vòng cung gồm nhiều nốt, những giai điệu giống nhau, tính chất âm nhạc,...

– GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

– GV thông tin thêm cho HS biết dấu vòng cung gồm nhiều nốt là dấu legato nghĩa là hát liền tiếng, mềm mại.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập *Bài đọc nhạc số 3*

a. Đọc thang âm và âm hình tiết tấu chủ đạo

– Hướng dẫn HS đọc thang âm Đồ – Rê – Mi – Son – La – Đồ.

– Luyện tập âm hình tiết tấu theo mẫu trong SGK (trang 28).

b. Đọc *Bài đọc nhạc số 3*

– GV có thể đọc mẫu toàn bài trước khi luyện từng câu. Gợi ý HS nêu tính chất âm nhạc của bài.

– Hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 3* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

Lưu ý: HS thực hiện các chỗ lấy đà, dấu nhắc lại, khung thay đổi, các chỗ khó trong bài.

GV có thể sử dụng đàn phím hoặc kèn phím hoặc đọc mẫu để làm điểm tựa cao độ cho HS.

– Đọc *Bài đọc nhạc* cùng nhạc nền hoặc phần đệm của GV với nhịp độ thông thả, thể hiện tính chất mềm mại, khoan thai, dịu dàng và nét nhạc kết chậm dần.

4. Vận dụng

HĐ6: Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4*

– Gợi ý HS sử dụng mẫu gõ đệm cho bài *Lí đĩa bánh bò* để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* với các nhạc cụ gõ dân tộc như trống nhỏ, thanh phách,...

– Các nhóm HS trình bày kết quả.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nhận xét được *Bài đọc nhạc số 3*.
- Mức độ 2: Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Thường thức âm nhạc – Nghe nhạc

Dân ca một số vùng miền Việt Nam

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: file âm thanh một số bài dân ca tiêu biểu của từng vùng được giới thiệu trong sách như dân ca miền núi phía Bắc, dân ca quan họ, trống quân, hò, lí,...



PP & KTDH chủ yếu

- PPDH: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi hiểu biết dân ca

- GV đưa ra một số bài dân ca mà HS đã học như *Lí đĩa bánh bò*, *Đi cấy lúa*, *Gà gáy* với các phương án cho HS lựa chọn là dân ca vùng miền nào.
- HS hát bài *Lí đĩa bánh bò* kết hợp gõ đệm (hoặc vận động).

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu một số vùng miền dân ca

- Cho HS đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:
 - + Em hiểu thế nào là dân ca?
 - + Kể tên các vùng dân ca.
- GV chia lớp thành 3 nhóm, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm tìm hiểu và thuyết trình tóm tắt về một vùng dân ca: miền núi phía bắc, đồng bằng và trung du Bắc Bộ, Nam Bộ.
- GV nhận xét và tổng kết, sau đó cần bổ sung sâu kĩ hơn về một số thể loại được nêu trong SGK (làn điệu tiêu biểu, cách thức biểu diễn, trang phục,...); giới thiệu thêm thông tin về vùng Trung Bộ và Trường Sơn – Tây Nguyên.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành nghe nhạc

- GV lựa chọn giới thiệu cho HS nghe mỗi vùng một bài dân ca tiêu biểu thuộc các thể loại vừa học.
- HS có thể gõ đệm hoặc vận động theo nhịp điệu trong khi nghe, sau đó nêu cảm nhận.

4. Vận dụng

HĐ4: Rút ra bài học giáo dục

GV gợi ý cho HS nói lên suy nghĩ về ý thức bảo vệ, gìn giữ di sản dân ca Việt Nam, thể hiện tình yêu quê hương đất nước, khám phá những nét đặc trưng văn hoá vùng miền thông qua các làn điệu dân ca.

2. Dân ca vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ

Dân ca vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ rất phong phú và đa dạng, tiêu biểu như: hát quan họ, hát xoan, hát ghẹo, trống quân, chèo tàu,... Trong đó, dân ca quan họ, hát xoan được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại. Dân ca quan họ Bắc Ninh phong phú về làn điệu, tinh tế trong cách hát vang, rền, nện, nảy và tạo nhả trong lối sinh hoạt ca hát. Hát xoan của vùng đất tổ Hùng Vương là một thể loại dân ca nghi lễ phong tục bao gồm cả hát, múa, nhạc.



Hát quan họ
(Nguồn: Nhà hát Dân ca quan họ Bắc Ninh)

3. Dân ca Nam Bộ

Vùng đất Nam Bộ có rất nhiều thể loại dân ca nhưng nổi bật nhất là hò và lí. Hò Nam Bộ có những điệu khoẻ khoắn như *Hò mái chèo*, *Hò giảy chày*; mượt mà như *Hò Đồng Tháp*; hóm hỉnh như *Hò bèo dạt*,... Lí ở Nam Bộ mang nhiều sắc thái cảm xúc: trữ tình, duyên dáng như *Lí con sáo*, *Lí chèo chèo*, *Lí qua cầu*; hài hước, ngộ nghĩnh như *Lí chú úi*, *Lí cái kéo*, *Lí con cua*,...



Hát dân ca Nam Bộ
(Nguồn: Dương Mộng Kiều)

Nước ta còn có một số vùng dân ca khác như: vùng Trung Bộ, vùng Trường Sơn – Tây Nguyên, đều có những làn điệu dân ca riêng, tạo nên sự phong phú và mang lại giá trị văn hoá đặc trưng trong kho tàng âm nhạc dân gian Việt Nam.

- Em hiểu thế nào là dân ca?
- Kể tên một số thể loại dân ca tiêu biểu của các vùng miền dân ca Việt Nam mà em được học.

30

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được khái niệm dân ca và kể tên được các vùng dân ca.
- Mức độ 2: Đạt mức 1 và nêu được đặc điểm một số vùng dân ca.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và nêu được cảm nhận về các bài dân ca được nghe.

GÓC ÂM NHẠC

1. Em hãy cùng bạn hát kết hợp vận động cơ thể theo bài *Lí đĩa bánh bò*.
2. Đọc và chép lại giai điệu dưới đây:



3. Đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu và thể hiện giai điệu dưới đây bằng sáo recorder hoặc kèn phím:



4. Hãy sưu tầm một số bài dân ca để giới thiệu với bạn.



Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

– Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 4* có 4 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng. Ví dụ: bài số 2 lồng vào tiết dạy *Đọc nhạc*, bài số 3 lồng ghép vào tiết dạy sáo recorder hoặc kèn phím,...

– Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.

– Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

Đánh giá chủ đề

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.
- GV cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.
- GV có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.
- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.
- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:
 - + Câu hỏi.
 - + Bảng kiểm (check list).
 - + Thang đo.
 - + Sản phẩm học tập.
 - + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

CHỦ ĐỀ 5:

MÙA XUÂN TƯƠI ĐẸP

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui, trong sáng của bài *Mùa xuân cho em*, thể hiện được sự hài hoà của phần hát 2 bè.
- **NLÂN2:** Nhận biết được một số thuật ngữ về nhịp độ và vận dụng vào thực hành.
- **NLÂN3:** Đọc đúng cao độ, trường độ và ghép được hai bè của *Bài đọc nhạc số 4*.
- **NLÂN4:** Trình bày được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- **NLÂN5:** Cảm nhận được vẻ đẹp của bài *Việt Nam quê hương tôi*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.
- **NLC2:** Kết hợp tốt với bạn để hoàn thành nhiệm học tập trong hoạt động nhóm.
- **NLC3:** Giải quyết các yêu cầu của GV và sáng tạo trong hoạt động thực hành.

Phẩm chất

- **PC1:** Yêu thiên nhiên; lạc quan trong cuộc sống.
- **PC2:** Luôn cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt.
- **PC3:** Trân trọng sự nghiệp sáng tác của Đỗ Nhuận; tự hào về đất nước và con người Việt Nam, thêm ý chí phấn đấu để xây dựng đất nước.

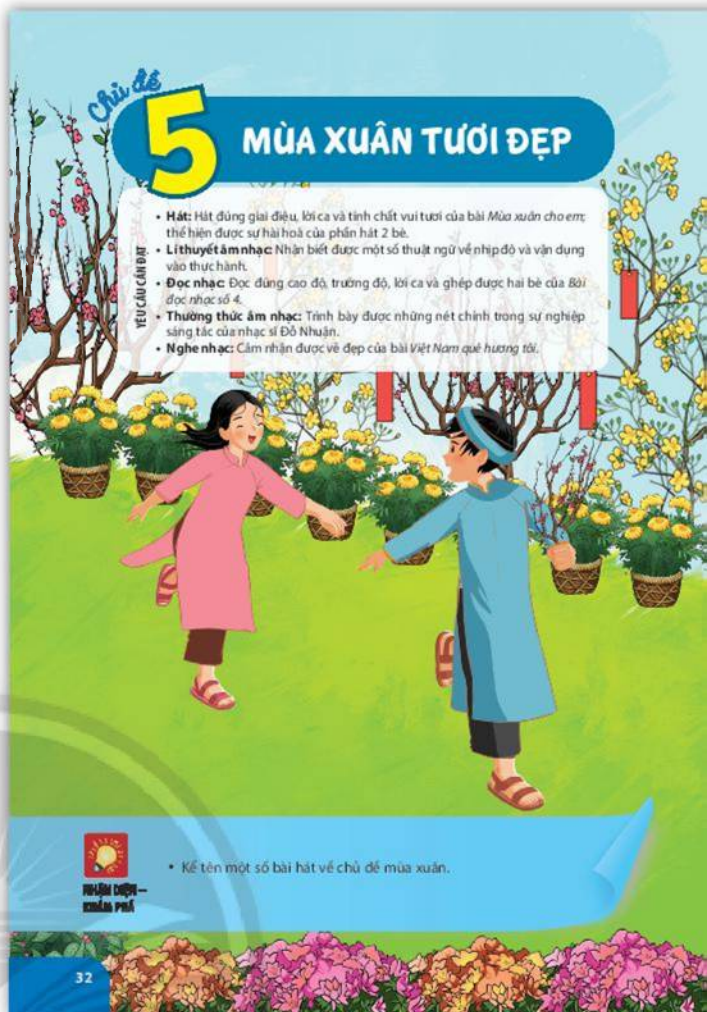
Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh/ nhạc nền/ video bài hát *Mùa xuân cho em*, băng phụ/ băng trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập,



làm mẫu, trò chơi, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, vận động theo nhịp điệu (Dalcroze),...

- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, hợp tác, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Kể tên một số bài hát về mùa xuân

- Tổ chức, hướng dẫn HS kể tên một số bài hát về mùa xuân như: *Mùa xuân ơi* (Nguyễn Ngọc Thiện), *Mùa xuân của em* (Trần Thanh Sơn), *Một mùa xuân nho nhỏ* (nhạc: Trần Hoàn, thơ: Thanh Hải),...
- Dẫn dắt vào dạy học bài hát *Mùa xuân cho em*.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- Hướng dẫn HS nghe bài hát *Mùa xuân cho em* kết hợp vận động theo cảm nhận về nhịp điệu, tiết tấu của bài.
- HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HD3: Tìm hiểu bài hát

- Hướng dẫn HS đọc lời ca để nêu được nội dung của bài hát.

HÁT

MÙA XUÂN CHO EM

Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hào

Thanh vừa, vui, trong sáng

Mùa xuân em đến trường, già xuân xao xắm là. Thoang thoảng hương hoa

bay, mùa nhẹ cái mái tóc. Mùa xuân em đến trường, đàn chim cất tiếng

chào, con đường vui thì mùa "lâu mà thấy em qua". Tuổi mộng

mơ em nhất từng cánh hoa. ép trong trang vở để

mùa xuân bên em. Một bài ca em gửi tặng mùa xuân.

nhành hoa mai, đào, em tặng thầy cô giáo. Xuân cho em bao

bài học mới, xuân cho em bao tình thương mến không thể nào quên.

Tìm hiểu bài hát

Mùa xuân cho em có cấu trúc hai đoạn nhạc. Đoạn 1 viết ở nhịp $\frac{4}{4}$, từ "Mùa xuân em đến trường..." đến "...mới thấy em qua"; đoạn 2 viết ở nhịp $\frac{2}{4}$, từ "Tuổi mộng mơ em nhất từng cánh hoa..." đến hết. Giai điệu của bài trong sáng, hồn nhiên, thể hiện cảm xúc vui ngập tràn của lứa tuổi học trò được đến trường trong cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân.

- Nếu cảm nhận của em về bài hát *Mùa xuân cho em*.
- Hát bài *Mùa xuân cho em* với tốc độ hơi nhanh, thể hiện sự vui tươi, hồn nhiên ở đoạn 1, tha thiết hơn ở đoạn 2; tạo sự hài hoà khi hát bè.
- Gõ đệm cho bài hát theo mẫu dưới đây hoặc hát kết hợp vận động theo nhạc.

Mẫu cho đoạn 1

Mẫu cho đoạn 2

33

– Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để nêu được: tên bài hát, tác giả; bài hát được viết ở hai loại nhịp $\frac{4}{4}$ và $\frac{2}{4}$; những kí hiệu, tiết tấu cần lưu ý như đảo phách, nốt đơn chấm đôi và móc kép; hát luyện; câu hát bè,...; xác định cấu trúc của bài hát (2 đoạn, 4 câu hát ở đoạn 1, 5 câu hát ở đoạn 2); vị trí lấy hơi,...

3. Luyện tập

HD4: Khởi động giọng

Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu dưới đây hoặc 1 mẫu âm nào đó do GV lựa chọn.

Ma a a a a

HD5: Dạy bài hát

– Hướng dẫn HS nghe đàn và tập hát từng câu (chưa tập hát bè), vừa hát vừa gõ phách (gõ không thành tiếng).

Lưu ý: các chỗ đảo phách.

– Ghép các câu và hát toàn bài với nhịp độ nhanh

vừa, thể hiện sự vui tươi, trong sáng ở đoạn 1, tha thiết, dào dạt hơn ở đoạn 2.

– Hát bài hát với nhạc đệm.

Hướng dẫn HS chia nhóm và tập câu hát bè; ghép toàn bài (có hát bè) với nhạc đệm, cảm nhận sự hài hoà của 2 bè.

Lưu ý: Quá trình dạy hát, GV kết hợp giữa đàn cho HS nghe với hát mẫu các chỗ HS hát sai hoặc hát mẫu những chỗ cần hướng dẫn HS hát hay, các chỗ khó, có luyến láy,... Tránh việc GV chỉ dùng đàn không hát mẫu.

HD6: Gõ đệm cho bài hát

– Hướng dẫn HS sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát theo mẫu tiết tấu:

Mẫu cho đoạn 1

Mẫu cho đoạn 2

– Hướng dẫn HS luyện tập từng âm hình tiết tấu theo phương pháp GV gõ trước, HS bắt chước theo, không cần phân tích và luyện tập từng tiết tấu theo các bước như học *Nhạc cụ*.

Lưu ý: mẫu tiết tấu cho đoạn 1 chính là gõ tiết tấu theo lời ca của bài hát.

– Gõ đệm: nhóm hát, nhóm gõ đệm.

4. Vận dụng

HD7: Biểu diễn bài hát

Hướng dẫn HS hoạt động nhóm để biểu diễn bài hát với các hình thức như: song ca, tốp ca,...

Gợi ý: câu 1 của đoạn 2 có thể hát đuổi (canon) sau một nhịp.

HD8: Bài học giáo dục

GV đặt câu hỏi để HS rút ra được ý nghĩa giáo dục: Chăm chỉ học tập để mai sau góp phần dựng xây đất nước; biết bảo vệ thiên nhiên để cảnh sắc mùa xuân luôn tươi đẹp.

Đánh giá

– Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát.

– Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.

– Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết kết hợp cùng bạn để gõ đệm cho bài hát hoặc hát được bài hát với nhiều hình thức khác nhau.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Lí thuyết âm nhạc

Một số thuật ngữ về nhịp độ

Mục tiêu: NLAN2, NLC1, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: Văn bản một số tác phẩm/ ca khúc có ghi nhịp độ, file âm thanh nhạc đệm bài hát *Mùa xuân cho em*, đàn phím điện tử,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập, tự phát hiện,...
- KTDH: động não, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá nhịp độ

- GV hát hoặc đàn một câu hát HS đã được học. Thực hiện 2 lần: lần 1 với tốc độ nhanh, lần 2 với tốc độ chậm.
- HS nhận xét: cùng 1 giai điệu nhưng có sự khác nhau ở tốc độ (một lần nhanh, một lần chậm).
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu khái niệm nhịp độ

- Thông qua hoạt động Mở đầu, GV đặt câu hỏi để HS nêu được: Nhịp độ là tốc độ của âm thanh.
- Hướng dẫn HS đọc bảng thuật ngữ trong SGK và ghi nhớ một số thuật ngữ chỉ các loại nhịp độ.

3. Luyện tập

HD3: Nhận biết nhịp độ trên bản nhạc

- Hướng dẫn HS tìm các thuật ngữ chỉ nhịp độ bằng tiếng Việt trên một số bản nhạc (hát, đọc nhạc...) đã học như bài *Vui đến trường*, *Mùa xuân cho em*, *Bài đọc nhạc số 4*,...
- Sau đó viết thay các nhịp độ đó bằng tiếng Ý.

4. Vận dụng

HD4: Thay đổi nhịp độ trình diễn bài hát

Hướng dẫn HS hoạt động nhóm để tổ chức trình diễn đoạn 2 của bài hát *Mùa xuân cho em* (có nhạc đệm) theo hình thức: câu 1 và câu 2 hát chậm, câu 3 hát nhanh vừa.



Một số thuật ngữ về nhịp độ

1. Tìm hiểu một số thuật ngữ về nhịp độ

Nhịp độ là tốc độ chuyển động của âm thanh. Nhịp độ thường được viết bằng tiếng Ý phía trên khuôn nhạc ở đầu bản nhạc hay đoạn nhạc, chương nhạc.

Một số thuật ngữ về nhịp độ thường dùng như:

Nhóm nhịp độ chậm	Nhóm nhịp độ vừa	Nhóm nhịp độ nhanh
<i>Largo</i> : rất chậm	<i>Andantino</i> : thông thả	<i>Allegro</i> : nhanh
<i>Lento</i> : chậm rãi	<i>Moderato</i> : vừa phải	<i>Presto</i> : hối hả
<i>Adagio</i> : chậm	<i>Allegretto</i> : hơi nhanh	<i>Prestissimo</i> : cực nhanh
<i>Andante</i> : chậm vừa	<i>Allegro moderato</i> : nhanh vừa	

Ngoài ra còn có một số kí hiệu về nhịp độ như:

Ritardato (Rit.): ghim lại

Ritardando (Rit.): chậm dần

2. Tìm những thuật ngữ về nhịp độ ghi bằng tiếng Việt trong một số bản nhạc đã học, sau đó viết thay bằng tiếng Ý



Bài đọc nhạc số 4 MÙA XUÂN VỀ

Nhạc và lời: Nhạc Tròn Bàng
Phối bè: Hồ Ngọc Khuê

Vina phưu

Bong bong bong! Bong bong bong! Chàng trông đang hoá vàng lừng vàng Theo con

Bong bong bong bong! Bong! Bong bong bong bong! Bong! Bong bong bong bong!

suối, theo nương ngàn, chàng trông đang gọi mùa xuân về. Chàng trông đang gọi cả mùa xuân

Rall...

bong bong bong bong! bong Bong bong bong bong! bong Bong bong bong bong!

34

Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Bài đọc nhạc số 4: Mùa xuân về

Mục tiêu: NLAN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học và học liệu: Bảng phụ hoặc máy chiếu, nhạc cụ gõ (thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...), đàn phím điện tử,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, làm mẫu, thực hành – luyện tập,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

1. Mở đầu

HD1: Ôn Bài đọc nhạc số 3

GV hướng dẫn HS đọc thang 5 âm (C – D – E – G – A) và ôn lại Bài đọc nhạc số 3.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 4

- Hướng dẫn HS quan sát Bài đọc nhạc số 4 để nêu được: loại nhịp $\frac{4}{4}$; nhịp độ vừa phải; cao độ có 6 âm C – E – F – G – A – B; có bè tri túc; trường độ có: trắng, đen chấm dôi, đen, móc đơn. Bài có 5 tiết nhạc.



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 4 – Mùa xuân về*
 2. Đọc gam Đô trưởng, quãng 2, quãng 3 và các âm ổn định theo mẫu của các bài đã học (theo trang 10, 11)
 3. Luyện tập hai âm hình tiết tấu sau
- a) 
- b) 
4. Đọc giai điệu bè 1, bè 2 *Bài đọc nhạc số 4 – Mùa xuân về*, sau đó ghép lời ca; thể hiện tính chất trong sáng
 5. Tạo mẫu tiết tấu để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4 – Mùa xuân về*



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC NGHE NHẠC

1. Tìm hiểu về nhạc sĩ Đỗ Nhuận



Chân dung nhạc sĩ Đỗ Nhuận
Ảnh do gia đình nhạc sĩ cung cấp

Nhạc sĩ ĐỖ NHUẬN

(1922 – 1991)

Đỗ Nhuận thuộc thế hệ nhạc sĩ đầu tiên của nền âm nhạc hiện đại Việt Nam. Ông sáng tác nhiều tác phẩm thuộc cả hai lĩnh vực nhạc hát và nhạc đàn.

Nhạc sĩ Đỗ Nhuận sinh ngày 10 tháng 12 năm 1922 tại Hải Dương. Quê hương ông là một trong những chiếu chèo nổi tiếng của vùng châu thổ sông Hồng. Thời niên thiếu, ông có nhiều năm sống ở thành phố Hải Phòng. Khi còn ít tuổi, Đỗ Nhuận tự học âm nhạc dân tộc và biết chơi nhiều loại nhạc cụ như sáo trúc, đàn nguyệt, đàn bầu.

Cả khúc của nhạc sĩ Đỗ Nhuận phong phú về đề tài, đa dạng về tính chất âm nhạc, tiêu biểu có các bài như *Hành quân xa*, *Chiến thắng Điện Biên*, *Du kích sông Thao*, *Áo mùa đông*, *Việt Nam quê hương tôi*, *Đường bốn mùa xuân*, *Hát mừng các cụ dân quân*, *Thắm hoa núi rừng*,...

Đỗ Nhuận là nhạc sĩ Việt Nam đầu tiên sáng tác nhạc kịch (opera) với vở *Cỏ Sào* (1965), sau đó là *2 vở Người tạc tượng* (1971) và *Nguyễn Trãi* (1980). Ông còn viết nhiều ca kịch nổi tiếng như: *Sóng cả không ngà tay chèo*, *Quả dưa đỏ*; một số tác phẩm khí nhạc như: tứ tấu đàn dây *Tây Nguyên*, *Mùa xuân trong rừng* cho flute và piano;... Dù viết cho lĩnh vực nào, ca khúc, ca kịch, nhạc kịch hay nhạc đàn, âm nhạc của Đỗ Nhuận đều đậm chất dân gian, đặc biệt là âm hưởng của chèo và dân ca Bắc Bộ, khẳng định công sức của người nhạc sĩ trong việc giữ gìn bản sắc âm nhạc dân tộc.

35

- Hướng dẫn HS xác định được nét nhạc của bè trì tục.



3. Luyện tập

HD3: Đọc gam Đô trưởng; quãng 2, quãng 3; âm hình tiết tấu

- Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng và các quãng 2, quãng 3, các âm ổn định theo mẫu các bài đã học.
- Luyện tập âm hình tiết tấu: Hướng dẫn HS đọc hai âm hình tiết tấu a và b ở trang 35 bằng các từ chỉ trường độ (đen, trắng,...) hoặc các âm ti, ta.

HD4: Đọc giai điệu bè 1 *Bài đọc nhạc số 4*

- Hướng dẫn HS luyện đọc bè 1 của *Bài đọc nhạc số 4* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ). GV đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

- Hướng dẫn HS luyện tập nét nhạc bè trì tục một vài lần.

- Tổ chức cho HS luyện tập đọc nhạc có bè.

HD 5: Ghép lời ca

- Hướng dẫn HS chủ động thực hiện ghép lời ca; GV quan sát và hỗ trợ.

4. Vận dụng

HD 6: Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4*

- GV chọn một âm hình tiết tấu phù hợp mà HS đã học và tổ chức cho HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm.
- Có thể yêu cầu HS sáng tạo mẫu tiết tấu khác để gõ đệm.

Đánh giá

- Mức độ 1: Đọc đúng cao độ, trường độ bè 1 của *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 2: Đọc đúng cao độ, trường độ bè 1 và bè 2 của *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và gõ đệm được cho *Bài đọc nhạc số 4*.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Thường thức âm nhạc – Nghe nhạc

Nghe bài hát: *Việt Nam quê hương tôi*

Mục tiêu: NLAN4, NLAN5; NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: Hình ảnh nhạc sĩ Đỗ Nhuận, hình ảnh đất nước và con người Việt Nam, file âm thanh bài hát *Việt Nam quê hương tôi* và một số ca khúc khác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, hợp tác, dự án,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, động não, sơ đồ tư duy,...

1. Mở đầu

HD1: Giới thiệu phong cảnh quê hương

- Tổ chức HS hoạt động nhóm để giới thiệu phong cảnh quê hương nơi các em đang sống.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về nhạc sĩ Đỗ Nhuận

- Hướng dẫn HS đọc thầm bài đọc về nhạc sĩ Đỗ Nhuận.



– Tổ chức hoạt động nhóm để nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. GV đưa ra các câu hỏi để HS tạo sơ đồ tư duy.

– Các nhóm trình bày kết quả, GV thu thập thông tin, đánh giá và rút ra các ý chính.

3. Luyện tập

HĐ3: Nghe bài hát Việt Nam quê hương tôi

Tổ chức cho HS nghe/ xem video bài hát *Việt Nam quê hương tôi* kết hợp gõ đệm hoặc vận động:

– Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc, chỉ ra loại nhịp $\frac{3}{4}$; HS nhắc lại đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$.

– GV chọn một tiết tấu phù hợp và hướng dẫn HS gõ đệm hoặc vận động cho bài hát.

– Đặt câu hỏi để HS nêu cảm nhận về vẻ đẹp của bài (tính chất, hình tượng âm nhạc và nội dung bài hát).

4. Vận dụng

HĐ4: Rút ra bài học giáo dục

Tổ chức để HS nêu được bài học giáo dục phẩm chất từ nội dung *Thường thức âm nhạc* và *Nghe nhạc*:

– Trân trọng những đóng góp của nhạc sĩ Đỗ Nhuận với nền âm nhạc Việt Nam.

– Qua nghe nhạc *Việt Nam quê hương tôi*, HS thấy tự hào về đất nước con người Việt Nam và tăng thêm ý chí phấn đấu, học tập để xây dựng đất nước giàu đẹp.

HĐ5: Giao bài tập

Yêu cầu HS về nhà tìm một số bài hát của nhạc sĩ Đỗ Nhuận để chia sẻ cùng bạn.

Không chỉ sáng tác, Đỗ Nhuận còn tham gia hoạt động xã hội, ông là Tổng thư ký đầu tiên của Hội Nhạc sĩ Việt Nam. Với những đóng góp to lớn cho nền âm nhạc Việt Nam, năm 1996, nhạc sĩ Đỗ Nhuận đã vinh dự được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật.

- Hãy thảo luận để nêu những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.

2. Nghe nhạc

- Nghe và nêu cảm nhận về bài hát *Việt Nam quê hương tôi* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.

VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG TÔI

(Trích)

Khoan tha, tha thiết

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận

(Đạo nhạc...)

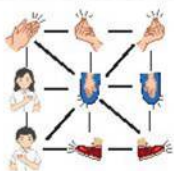


Bài hát *Việt Nam quê hương tôi* được nhạc sĩ Đỗ Nhuận sáng tác năm 1960. Qua nội dung lời ca trong sáng, giàu chất thơ, với giai điệu trữ tình, mượt mà, du dương, tha thiết, hình ảnh đất nước hiện lên như một bức tranh trải rộng bao la. Bài hát là cảm xúc dạt dào trước một mùa xuân đất nước thanh bình, tươi đẹp, chứa chan niềm tự hào và sự tự tin về một tương lai "Việt Nam sáng ngời".

GÓC ÂM NHẠC

1. Em hãy cùng bạn tạo mẫu tiết tấu gõ đệm cho bài hát *Mùa xuân cho em* và biểu diễn theo hình thức tốp ca.

2. Dựa vào sơ đồ dưới đây, hãy tạo mẫu tiết tấu để vận động cơ thể.



3. Em hãy cùng bạn hát bài *Mùa xuân về* (Bài đọc nhạc số 4) kết hợp vận động theo nhạc.

4. Hãy sưu tầm một số tác phẩm của nhạc sĩ Đỗ Nhuận để chia sẻ với bạn.

Một năm khởi đầu từ mùa xuân.
Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ.
Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội.
Chủ tịch Hồ Chí Minh

37

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Mức độ 2: Đọc đúng cao độ, trường độ bè 1 và bè 2 của *Việt Nam quê hương tôi*.
- Mức độ 3: Đặt mức 2 và gõ đệm được cho *Việt Nam quê hương tôi*.

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

- Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 5* có 4 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng.
- Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.
- Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

GIẢI ĐIỆU VÙNG CAO

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi của bài *Vùng cao quê em*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Vùng cao quê em*; tập nốt Pha thăng trên sáo recorder hoặc các nốt trên kèn phím.
- **NLÂN3:** Nhận biết được một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc: sáo Mông, tính tẩu.
- **NLÂN4:** Trình bày được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- **NLÂN5:** Cảm nhận được tính chất âm nhạc của trích đoạn *Xuân về trên bản Mèo*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.
- **NLC2:** Kết hợp tốt với bạn để hoàn thành nhiệm học tập trong hoạt động nhóm.
- **NLC3:** Giải quyết các yêu cầu của GV và sáng tạo trong hoạt động thực hành.

Phẩm chất

- **PC1:** Yêu thiên nhiên và đất nước Việt Nam.
- **PC2:** Đoàn kết, quý trọng các dân tộc anh em; có ý thức trách nhiệm trong giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá âm nhạc của các dân tộc.
- **PC3:** Tích cực, tự giác trong học tập.

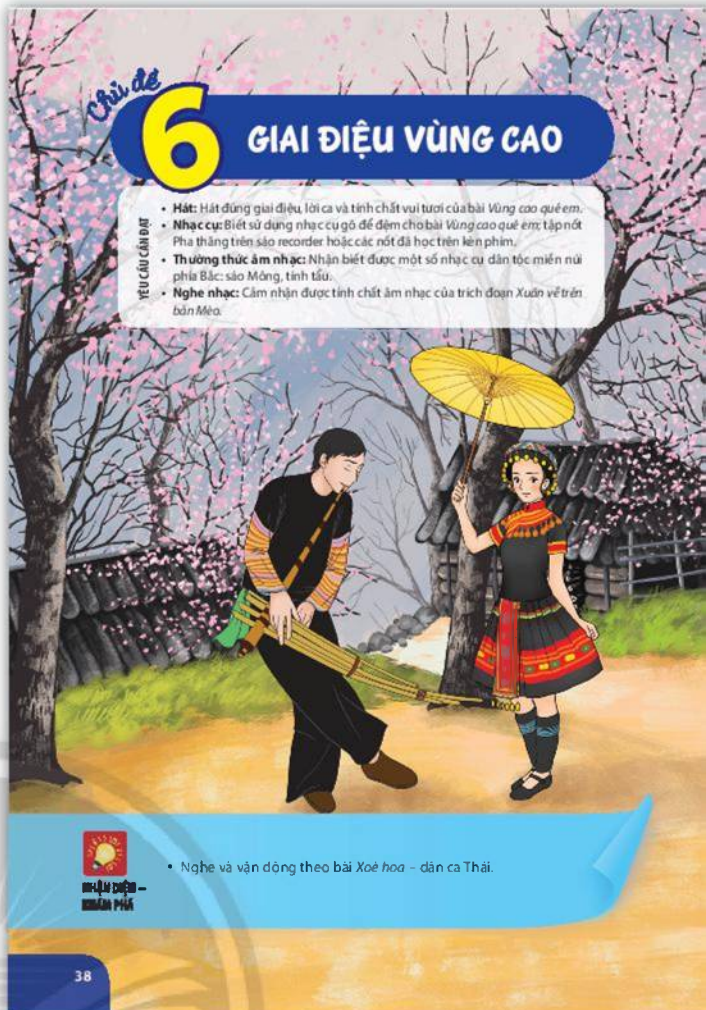
Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: File âm thanh/ nhạc nền/ video bài hát *Vùng cao quê em*, bảng phụ/ bảng trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập, làm mẫu, trò chơi, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, vận động theo nhịp điệu (Dalcroze),...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, hợp tác,...



Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Nghe và vận động theo nhịp điệu của bài *Xoè hoa* (dân ca Thái)

- Hướng dẫn HS nghe hoặc hát bài *Xoè hoa* kết hợp vận động theo động tác của GV (hoặc vận động tự do), thể hiện tính chất vui tươi, rộn ràng.
- Gợi ý để HS nêu được tên chủ đề; dẫn dắt vào bài mới.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- Hướng dẫn, tổ chức cho HS lắng nghe để cảm nhận bài hát *Vùng cao quê em*.
- GV đặt câu hỏi và gợi ý để HS nêu cảm nhận sau khi nghe, qua đó GV đúc kết tính chất âm nhạc và nội dung bài hát: Giai điệu trữ tình, trong sáng, tha thiết, vẽ lên bức tranh thiên nhiên núi rừng tươi đẹp và hình ảnh các em HS đến trường với niềm vui hân hoan.



HÁT

VÙNG CAO QUÊ EM

Phỏng theo điệu Lượn lừng ới – dân ca Tây
Đất tên và viết lời ca bài hát: Tố Mai

Vịnh phước, trong sáng

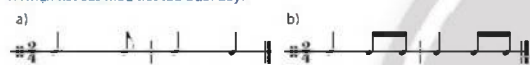
**Tìm hiểu bài hát**

Bài hát *Vùng cao quê em* có cấu trúc một đoạn nhạc. Giai điệu của bài trữ tình, trong sáng, tha thiết, vẽ lên bức tranh thiên nhiên núi rừng tươi đẹp và hình ảnh các em học sinh đến trường với niềm vui sướng, hân hoan.

- Nếu cảm nhận của em về bài hát *Vùng cao quê em*.
- Hát bài *Vùng cao quê em* với luyện lấy mềm mại.
- Hát kết hợp gõ đệm theo phách với lục lạc (xóc nhạc), tambourine hoặc nhạc cụ tự chọn.

**1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 4**

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



39

HD3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc lời ca để nêu nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc và đọc trong SGK để nêu được: tên bài hát, những kí hiệu âm nhạc đã học. GV tổng kết, bổ sung thêm: Bài *Vùng cao quê em* có giai điệu phỏng theo điệu *Lượn Nàng ới* là một thể loại dân ca đặc sắc của dân tộc Tày; lời ca được tác giả Tố Mai đặt, không phải là lời của bài dân ca. Bài viết ở nhịp $\frac{2}{4}$, cấu trúc 1 đoạn nhạc, có hai lời, mỗi lời ca được chia thành 4 câu hát.
- HS nhận biết cách thực hiện những chỗ có kí hiệu nhắc lại, khung thay đổi.

Lưu ý: chỉ cho HS những chỗ tiết tấu đảo phách, các nốt luyến, láy; vị trí lấy hơi,...

3. Luyện tập**HD4: Khởi động giọng**

- Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu dưới đây hoặc 1 mẫu âm nào đó do GV lựa chọn (lưu ý khởi động bằng cách hát legato).

**HD5: Dạy bài hát**

- Hướng dẫn HS nghe GV đàn và tập hát từng câu, kết hợp gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ.
- Ghép các câu và hát toàn bài với sự luyện lấy mềm mại, nhịp độ vừa phải, thể hiện tinh chất trong sáng, trữ tình, tha thiết.
- HS hát bài hát với nhạc đệm.
- Cho luyện tập theo nhóm.

Lưu ý: GV hướng dẫn kĩ về vị trí lấy hơi. Những chỗ hát luyến, láy, đảo phách, có các từ đệm (ơ, ư,...), GV cần hát mẫu kết hợp hướng dẫn, ngay câu hát đầu tiên của bài có 2 nốt hoa mĩ (nốt láy) nên sau khi đàn mẫu, cần hát mẫu trước khi bắt nhịp cho HS hát.

4. Vận dụng**HD6: Biểu diễn bài hát**

Hướng dẫn HS hoạt động nhóm để trình bày được bài hát với hình thức đơn ca, song ca, tốp ca,... kết hợp nhóm vận động minh họa hoặc gõ đệm (theo phách).

HD7: Bài học giáo dục

GV cùng HS rút ra bài học giáo dục.

Đánh giá

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp cùng bạn để hát được bài hát với nhiều hình thức khác nhau.



Gợi ý hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLAN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học: Nhạc nền bài hát *Vùng cao quê em*, bài *Lí đĩa bánh bò*; nhạc cụ gõ (thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...).

PP&KTDH chủ yếu:

– PPDH: thực hành – luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác...

– KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học

I. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 4

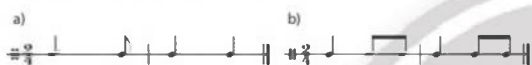
1. Mở đầu

HĐ1: Hát kết hợp gõ đệm bài hát *Vùng cao quê em*

HS trình diễn bài hát *Vùng cao quê em* kết hợp đệm theo phách bằng nhạc cụ gõ.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Quan sát và nhận xét



- HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b.
- Hướng dẫn HS nhận xét điểm giống và khác nhau của hai mẫu tiết tấu a và b về: nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập gõ tiết tấu

- Hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a và b theo các bước:
 - + Đọc tiết tấu.
 - + Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kỳ).
 - + Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).
- Chia nhóm HS luyện tập hoà tấu 2 mẫu a, b bằng các nhạc cụ gõ có âm sắc khác nhau.

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

Tổ chức cho HS hát kết hợp gõ đệm theo mẫu – SGK, tr.40.

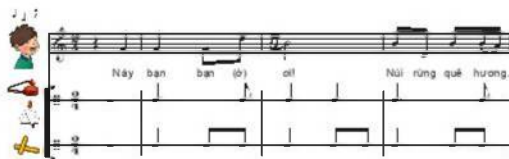
4. Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn âm nhạc

- HS hoạt động nhóm để trình diễn phần đệm cho bài hát bằng các nhạc cụ gõ.
- Có thể cho HS trình diễn hát, HS nữ kết hợp múa phụ hoạ theo động tác múa đơn giản của miền núi phía Bắc và HS nam gõ đệm theo tiết tấu được học.

2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu.
- Gõ tiết tấu.
- 3. Sử dụng nhạc cụ gõ đệm cho bài hát *Vùng cao quê em*



II. Sáo recorder: Luyện tập thổi nốt Pha thăng

1. Cách bấm nốt Pha thăng



Nốt pha thăng:
tay trái bấm lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3;
tay phải bấm lỗ 5 và lỗ 6.

2. Luyện tập

a)

b)

Bài thực hành số 4

INH LẢ ƠI

Vita phiên

Dân ca Thái

Đánh giá

- Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Gõ đệm được cho bài hát theo tiết tấu đã học.
- Mức độ 3: Vừa hát vừa gõ đệm được cho bài hát.

II. Nhạc cụ giai điệu: Sáo recorder

Luyện tập thổi nốt Pha thăng,

Bài thực hành số 4 – Inh lả ơi

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn bài thực hành số 3

HS thổi recorder *Bài thực hành số 3* đệm cho nhạc nền bài hát *Lí đĩa bánh bò* hoặc đệm cho nhóm hát bài hát *Lí đĩa bánh bò*.

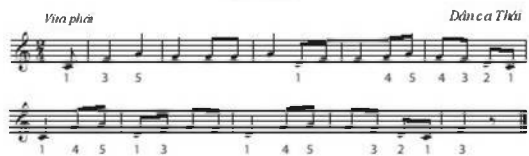
2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Học cách bấm nốt Pha thăng

- HS quan sát hình vẽ và hướng dẫn trong SGK để biết thế tay bấm nốt Pha thăng.
- Hướng dẫn HS luyện tập các mẫu a và b.
- HS quan sát *Bài thực hành số 4 – Inh lả ơi* và

1. Đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu và luyện tập

XOẺ HÒA



2. Thể hiện Bài thực hành số 4 với tính chất vui tươi



Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc

1. Tìm hiểu nhạc cụ

Sáo Mòng

Sáo Mông còn gọi là sáo Mèo, là loại nhạc cụ hơi tiêu biểu của người Mông. Sáo được làm bằng ống tre, nửa hoặc trúc. Kích thước và số lượng lỗ bấm của các loại sáo có khác nhau (thường từ 7 đến 8 lỗ). Lỗ thổi của sáo có dạng một lam đồng hình lưỡi cày.



São Mamede

Âm thanh của sáo Mông khá đặc sắc: lúc đầy đàn, âm áp, lúc trong trẻo, mượt mà, đôi khi hơi đục hoặc pha lẫn tiếng re. Sáo Mông có thể diễn tả được nhiều trạng thái tình cảm, từ những giai điệu bay bổng, trữ tình cho đến những giai điệu nhanh, vui hay chậm buồn, da diết. Những âm thanh mượt mà, âm áp của sáo Mông uốn lượn theo làn khói lam chiều, theo mây, núi trời trùng trùng cho người nghe bao cảm xúc về cuộc sống thanh bình của người dân miền núi phía Bắc.

Sáo Mông gắn liền với đời sống tinh thần của người Mông, đồng thời góp phần tạo nên sự đặc sắc trong nền văn hoá âm nhạc của các dân tộc Việt Nam.

nhận biết các nốt pha thăng, đối chiếu các nốt trong bài với các ngón bấm trên sáo.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài thực hành số 4 – Inh là ơi

– Hướng dẫn HS đọc nốt nhạc theo trường độ
Bài thực hành số 4 – Inh là ơi.

– Chia *Bài thực hành số 4* thành 4 tiết nhạc; HS luyện tập từng tiết nhạc và ghép toàn bài. Với những lớp HS khả năng hạn chế, chỉ cần tập nửa bài *Inh Là ơi* (hết khuôn nhạc thứ nhất).

- GV có thể dùng đàn phím điện tử để đệm cho HS diễn tấu.

4. Văn dung

HD4: Hoà tấu recorder với nhạc cụ gõ Bài thực hành số 4

HS hoạt động nhóm: vận dụng âm hình tiết tấu b ở nội dung *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu* để hoà tấu nhạc cụ gõ với recorder *Bài thực hành số 4* (nên chọn xóc nhạc để rõ phong cách miền núi phía Bắc).

– Mức độ 1: Thổi được nốt Pha thăng và các mẫu luyện tập a, b.

– Mức độ 2: Thối được Bài thực hành số 4.

– Mức độ 3: Thổi được *Bài thực hành số 4* với nhạc đệm hoặc hoà tấu cùng nhạc cụ gõ.

III. Nhạc cụ giai điệu: Kèn phím

Bài thực hành số 4 – Xoè hoa

1. Mở đầu

HD1: Ôn Bài thực hành số 3

HS thực hiện kèm phím *Bài thực hành số 3* đệm cho nhạc nền bài hát *Lí dĩa bánh bò* hoặc đệm cho nhóm hát bài hát *Lí dĩa bánh bò*.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu tên nốt và thế bấm

– Hướng dẫn HS đọc các nốt trong *Bài thực hành số 4*, đối chiếu lên bàn phím để xác định phím cần bấm.

Lưu ý: HS bài này khó về ngón như: giãn cách ngón 3 sang ngón 2 ở nốt pha sang nốt Rê (gần cuối khuôn thứ nhất), nốt Rê có khi chơi bằng ngón 1, có khi chơi bằng ngón 2; các ngón áp út và út (ngón 4 – 5) đi liền nhau nhiều lần.

– GV chỉ dẫn cho HS *Bài thực hành số 4* được chia thành 4 tiết nhạc.

3. Luyện tập

HD3: Đọc tên nốt Bài thực hành số 4 theo tiết tấu

HS tự chủ động đọc tên nốt *Bài thực hành số 4* theo tiết tấu; GV quan sát, sửa sai.

-HĐ4: Luyện tập Bài thực hành số 4

– Hướng dẫn HS chủ động nhìn bản nhạc và số ngón trong SGK để thổi và bấm đúng vị trí các nốt, chưa yêu cầu trường độ. GV nhắc HS các chỗ giãn cách ngón 3 sang ngón 2 (Pha – Rê), nốt Rê thực hiện ngón 1.

– Hướng dẫn HS luyện tập từng tiết nhạc với tốc độ chậm hoặc chậm vừa. Luyện kĩ các ngón 4 và 5 đi liền nhau.

– HS luyện tập diễn tấu *Bài thực hành số 4* ở nhịp độ nhanh vừa, thể hiện tính chất vui tươi; GV có thể dùng đàn phím điện tử để đệm theo.

4. Vận dụng

HĐ5: Hoà tấu kèn phím với nhạc cụ gõ Bài thực hành số 4

HS hoạt động nhóm: vận dụng âm hình tiết tấu b ở nội dung *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu* để hoà tấu nhạc cụ gõ với kèn phím *Bài thực hành số 4* (nên chọn xóc nhạc để rõ phong cách miền núi phía Bắc).

Đánh giá

- Mức độ 1: Thổi và bấm đúng các nốt trong *Bài thực hành số 4*.
- Mức độ 2: Diễn tấu được *Bài thực hành số 4* ở nhịp độ nhanh vừa, thể hiện tính chất vui tươi.
- Mức độ 3: Diễn tấu được *Bài thực hành số 4* với nhạc đệm hoặc hoà tấu cùng nhạc cụ gõ ở nhịp độ nhanh vừa, thể hiện tính chất vui tươi,...

Tổ chức hoạt động dạy học:

Thường thức âm nhạc

Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc: sáo Mông, đàn tính

Mục tiêu: NLAN3, NLAN4; NLC1, NLC2, NLC3; PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: file âm thanh tác phẩm/ trích đoạn có đàn tính, file âm thanh độc tấu sáo Mông diễn tấu tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo* (Tiến Vượng),...

– PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, dự án,...

– KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn, bể cá, sơ đồ tư duy,...

1. Mở đầu

HD1: Tìm hiểu miền núi phía Bắc qua hình ảnh.

- Tổ chức cho HS xem hình ảnh, video về phong cảnh và con người ở miền núi phía Bắc.
- Chia 2 nhóm HS, nhóm hát bài *Vùng cao quê em*, nhóm dùng xóc nhạc và thanh phách gõ đệm.
- GV đặt câu hỏi: bài *Vùng cao quê em* được dựa theo dân ca nào? Giới thiệu đôi nét ngắn về xóc nhạc là nhạc cụ được sử dụng nhiều ở vùng núi phía Bắc. Từ đó dẫn dắt vào bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về sáo Mông và tính tấu.

- Cho HS nghe/xem 1 trích đoạn độc tấu sáo Mông và trích đoạn diễn tấu tính tấu để HS có cảm nhận ban đầu về âm sắc của 2 nhạc cụ.

Tính tấu (đàn tính)

Tính tấu là loại nhạc cụ dây gảy của các dân tộc Tày, Nùng, Thái ở miền núi phía Bắc.

Đàn có cấu tạo gồm một hộp cộng hưởng được làm bằng vỏ quả bầu khô, trên mặt được bit một tấm gỗ nhẹ, mỏng và mỏng; cần đàn dài, làm bằng gỗ và không gắn phím, có từ hai đến ba dây được làm từ sợi tơ hoặc dây cước. Người gảy đàn dùng đầu ngón trỏ của một tay bắt dây đàn theo hai chiều lên và xuống, các ngón của bàn tay kia bấm ép dây xuống cần đàn để tạo ra cao độ.

Âm thanh của tính tấu êm dịu, nhẹ nhàng, ấm áp, không trong trẻo mà có phần hơi đục, phát ra nhẹ, gọn, ít độ ngân; phù hợp để diễn tả những giai điệu linh hoạt, rộn ràng. Tính tấu thường được dùng để độc tấu, hoà tấu hay đệm cho hát, cho múa. Đặc biệt, hát then, một thể loại âm nhạc tín ngưỡng của các dân tộc Tày, Nùng, Thái, gắn liền với phần đệm của tính tấu đã trở thành đặc trưng của thể loại này.



- Hãy nêu đặc điểm chính của sáo Mông và tính tấu (cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc).

2. Nghe nhạc

- Nghe/xem trích đoạn *Xuân về trên bản Mèo*.

XUÂN VỀ TRÊN BẢN MÈO

(Trích)

Sáng tác: Tiến Vượng



Xuân về trên bản Mèo là tác phẩm mang đậm âm hưởng dân ca miền núi phía Bắc. Âm sắc đặc trưng của tiếng sáo Mông với giai điệu lúc khoan thai, dịu dặt, lúc vui tươi, rộn ràng như mở ra một khung cảnh núi rừng thanh bình, sáng tươi.

- Nêu cảm nhận của em về tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo*.

42

- GV chia nhóm (nhóm 1 tìm hiểu nội dung sáo Mông; nhóm 2 tìm hiểu về tính tấu).

HD3: Tìm hiểu vai trò, ý nghĩa của sáo Mông và tính tấu đối với một số dân tộc ít người ở miền núi phía Bắc

- GV đặt câu hỏi và hướng dẫn để HS nêu được:

+ Sáo Mông gắn liền với đời sống tinh thần của người Mông.

+ Tính tấu là nhạc cụ không thể thiếu của người Tày, Nùng; gắn liền với hát Then.

- GV lựa chọn cho HS nghe 1 tác phẩm do tính tấu biểu diễn.

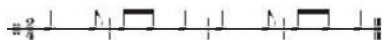
3. Luyện tập

HD4: Nghe trích đoạn tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo*

- HS nghe tác phẩm/ trích đoạn *Xuân về trên bản Mèo*, GV giao nhiệm vụ cho HS lắng nghe

GÓC ÂM NHẠC

1. Em hãy hát tập ca cùng bạn bài *Vùng ca quê em*.
2. Chép câu 1 của bài *Vùng ca quê em*.
3. Thực hiện tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc vận động cơ thể.



4. Suy tầm hình ảnh một số nhạc cụ dân tộc để giới thiệu với bạn.
5. Đọc giai điệu dưới đây:

Moderato (vừa phải)



Âm nhạc dân gian là giai điệu
nguyên thủy của con người; nó là
tấm gương phản chiếu âm nhạc
của thế giới!
Friedrich Nietzsche

43

để nhận xét về âm sắc tiếng sáo, tính chất giai điệu của tác phẩm,...

– Hướng dẫn HS đọc thông tin về tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo* trong SGK, kết hợp với cảm xúc sau khi nghe nhạc để nêu lên nhận xét về âm sắc tiếng sáo, tính chất và hình tượng âm nhạc của tác phẩm.

4. Vận dụng

HĐ5: Vận động, gõ đệm theo nhạc

- GV cùng HS vận động, gõ đệm theo trích đoạn *Xuân về trên bản Mèo*:
Vận động tự do theo cảm nhận và tính chất âm nhạc.
- HS nêu lại cảm nhận khi nghe và vận động theo nhịp điệu của tác phẩm.

HĐ6: Rút ra bài học giáo dục

Giao nhiệm vụ cho HS sau bài học suy tầm một/ một số làn điệu âm nhạc dân gian ở miền núi phía Bắc để giới thiệu cùng bạn.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.
- Cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.
- Có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.
- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.
- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:
 - + Câu hỏi.
 - + Bảng kiểm (check list).
 - + Thang đo.
 - + Sản phẩm học tập.
 - + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được những đặc điểm chính của sáo Mông và tính tấu.
- Mức độ 2: Đạt được mức độ 1 và nêu được cảm nhận tính chất của tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo*.
- Mức độ 3: Đạt được mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm được theo tác phẩm *Xuân về trên bản Mèo*.

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

- Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 6* có 5 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng.
- Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.
- Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

CHỦ ĐỀ 7:

ÂM NHẠC BỐN PHƯƠNG

Thời lượng: 4 tiết

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 5 – Cuộc đời tươi đẹp.*
- **NLÂN2:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi của bài *Cuộc đời tươi đẹp.*
- **NLÂN3:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Cuộc đời tươi đẹp.*
- **NLÂN4:** Nhận biết được một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ.
- **NLÂN5:** Trình bày được những nét chính về cuộc đời sự nghiệp của nhạc sĩ Ludwig van Beethoven.
- **NLÂN6:** Cảm nhận được tính chất âm nhạc của trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5* của Beethoven.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.
- **NLC2:** Giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ và đọc nhạc; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Giải quyết các yêu cầu của GV và sáng tạo trong hoạt động thực hành.

Phẩm chất:

- **PC1:** Biết trân trọng giá trị âm nhạc trên thế giới nói chung, âm nhạc cổ điển và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Ludwig van Beethoven nói riêng.
- **PC2:** Tích cực, tự giác trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

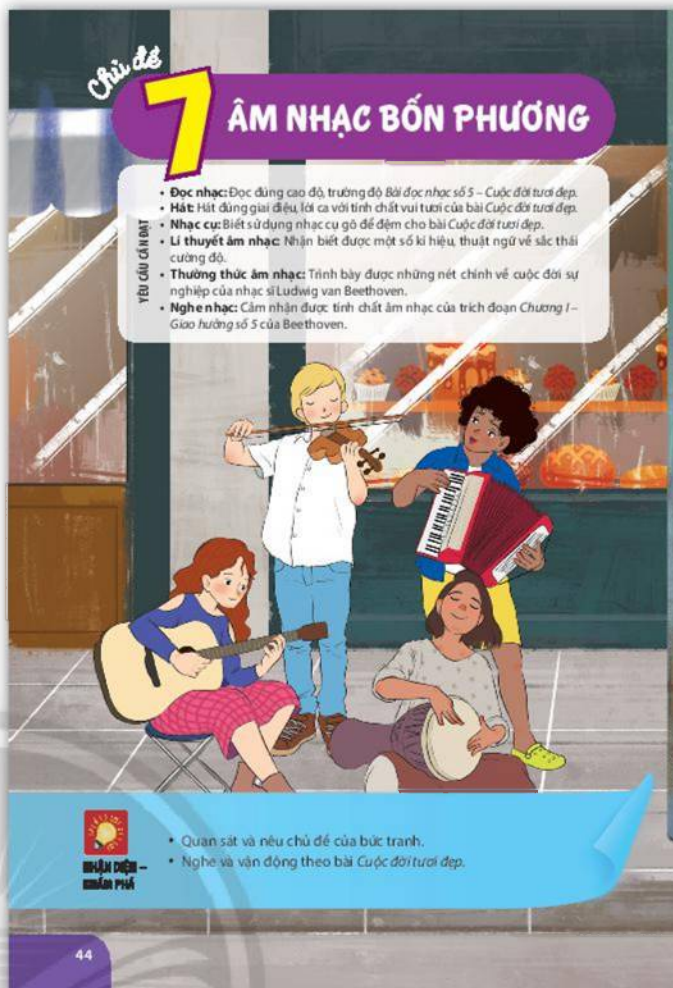
Bài đọc nhạc số 5 – Cuộc đời tươi đẹp

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có)...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, trò chơi.



- KTDH: khăn trải bàn, chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe và nhận biết giai điệu bài đọc nhạc

– GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn giai điệu câu đầu tiên của *Bài đọc nhạc số 3, Bài đọc nhạc số 4*, yêu cầu HS lắng nghe và nhận biết tên bài.

– GV cho HS đọc lại *Bài đọc nhạc số 4* kết hợp vận động theo nhạc.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 5 – Cuộc đời tươi đẹp

– GV cho HS biết, *Bài đọc nhạc số 5* chính là đoạn 1 của bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*, HS thực hiện đọc từ đầu bản nhạc đến các chữ "Ta cùng bay!" ở cuối ô nhịp 16 và đầu ô nhịp 17.

– Chia HS thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận viết ra giấy và trình bày nhận xét *Bài đọc nhạc số 5* về: nhịp, cao độ, trường độ, những giai điệu giống nhau,...

– GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.



ĐỌC NHẠC
HÁT

Bài đọc nhạc số 5 CUỘC ĐỜI TƯƠI ĐẸP

Nhạc: Chan Kwong-wing
Tên bản hát và lời Việt: Sư tửm

Vui tươi, lòng phơi

Cuộc đời bao la, dài cho ta hàng ngàn mơ ước, đừng lui
bước, chờ u hoài, vâng lời nhé bạn thân. Vì hoàng lai chờ đợi
ta, hãy vui sống đón chào ngày mai. Để mộng mơ được như ước
muốn, để tình yêu được luôn chấp cánh. Ta cùng bay! Vươn
tái nơi cao trời mây, để trong ta luôn được thấy, trái tim còn vẹn ước

Crescendo
mơ. Nào bạn ơi ta cùng ca, vang hát nơi phương trời xa, khúc
hoan ca trong lòng ta, để cuộc đời luôn đẹp tươi.

Tìm hiểu bài hát

Bài hát *Cuộc đời tươi đẹp* (phần âm nhạc của bài *Proud of you*) có giai điệu trong sáng, tràn ngập niềm hứng khởi của tuổi trẻ, mang đến cho người nghe sự lạc quan và niềm tin vào cuộc sống tươi đẹp. Bài hát có cấu trúc hai đoạn, đoạn 1 từ đầu đến "...được luôn chấp cánh...", đoạn 2 từ "Ta cùng bay!" đến hết.

3. Luyện tập

HD3: Luyện tập Bài đọc nhạc số 5

a. Đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng, quãng 2, quãng 3 và các âm ổn định theo mẫu đã học.

Lưu ý: HS khi đọc gõ phách theo.

GV nên dùng đàn để làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

b. Đọc Bài đọc nhạc số 5

Hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 5* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).

Đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV, sử dụng nhạc cụ gõ vừa đọc vừa gõ đệm theo phách.

HD4: Ghép lời ca bài đọc nhạc

Hướng dẫn HS đọc lại *Bài đọc nhạc số 5*.

Hướng dẫn HS ghép lời ca của *Bài đọc nhạc số 5* từ đầu đến các chữ "Ta cùng bay!" ở cuối ô nhịp 16 và đầu ô nhịp 17: nhóm đọc nhạc, nhóm ghép lời và ngược lại.

4. Vận dụng

HD5: Gõ đệm cho Bài đọc nhạc

GV gợi ý HS đọc nhạc và kết hợp tự gõ đệm theo phách.

Đánh giá

- Mức độ 1: đọc được gam Đô trưởng, các quãng 2, quãng 3 và các âm ổn định.
- Mức độ 2: đọc được *Bài đọc nhạc số 5*.
- Mức độ 3: đọc nhạc và ghép lời ca *Bài đọc nhạc số 5*.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Bài Cuộc đời tươi đẹp

(Nhạc: Chan Kwong – wing; lời Việt: Sư tửm)

Mục tiêu: NLÂN2, NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học và học liệu: File âm thanh, nhạc nền, video bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*, đàn phím điện tử, bảng phụ/bảng trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập, làm mẫu, trò chơi, giải quyết vấn đề, tự phát hiện.
- KTDH: khăn trải bàn, chia nhóm, đặt câu hỏi, mảnh ghép, hợp tác,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Nghe và vận động theo nhịp điệu của bài Cuộc đời tươi đẹp

- HS đọc nhạc và hát đoạn 1 của bài *Cuộc đời tươi đẹp* kết hợp gõ đệm theo phách với nhạc cụ gõ.
- Hướng dẫn HS nghe bài *Cuộc đời tươi đẹp* kết hợp vận động theo nhịp điệu của bài hát, thể hiện tính chất vui tươi, phấn khởi.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu bài hát Cuộc đời tươi đẹp

HS làm việc nhóm, trình bày đôi nét về bài hát như: xuất xứ bài hát, nội dung và tính chất của bài hát, cấu trúc (gồm 2 đoạn nhạc và 8 câu hát),...

3. Luyện tập

HD3: Khởi động giọng

Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu phù hợp với bài hát và năng lực HS.

HD4: Dạy bài hát

- HS hát lại đoạn 1.
 - GV đàn, hướng dẫn HS hát tiếp đoạn 2 của bài, hát mẫu khi cần thiết; hướng dẫn HS tập hát từng câu.
- Lưu ý:** nhắc HS vừa hát vừa gõ phách để xác định trường độ.



– Ghép các câu của đoạn 2 và hát toàn bài với tính chất vui tươi, hứng khởi.

Lưu ý: thể hiện đúng các sắc thái mạnh vừa (mf) và crescendo (mạnh dần) được ghi trong bài.

– HS hát bài hát với nhạc đệm.

4. Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn bài hát

HS hoạt động nhóm để trình bày được bài hát với hình thức đơn ca, song ca, tốp ca,... kết hợp nhóm vận động minh họa hoặc gõ đệm.

HĐ6: Rút ra bài học giáo dục

GV cùng HS rút ra bài học giáo dục.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp cùng bạn để hát được bài hát với nhiều hình thức khác nhau.

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 5

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC3

Thiết bị dạy học và học liệu: Nhạc nền bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*; nhạc cụ gõ (thanh phách, trống nhỏ, triangle).

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Hát kết hợp gõ đệm bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*

HS trình diễn bài hát *Cuộc đời tươi đẹp* kết hợp đệm bằng nhạc cụ gõ.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Quan sát và nhận xét

- HS quan sát hai tiết tấu a và b (tr.46).
- Hướng dẫn HS tìm hiểu và nêu nhận xét hai mẫu tiết tấu về: nhịp, hình nốt,...

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập gõ tiết tấu

- Hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a và b theo các bước:
 - + Đọc tiết tấu
 - + Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kì)
 - + Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm)

1. Tìm hiểu và nhận xét Bài đọc nhạc số 5 – *Cuộc đời tươi đẹp*

2. Đọc gam Đô trưởng, quãng 2, quãng 3 và các âm ổn định theo mẫu của các bài đã học

3. Đọc nhạc và ghép lời từ đầu Bài đọc nhạc số 5 – *Cuộc đời tươi đẹp* đến các chữ “Ta cùng bay!” ở cuối ô nhịp 16 và đầu ô nhịp 17

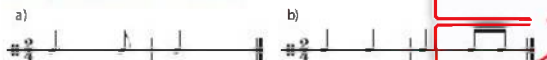
4. Hát bài *Cuộc đời tươi đẹp*, thể hiện sự hứng khởi và kết hợp vận động theo nhạc

5. Nêu cảm nhận của em về tính chất âm nhạc và ý nghĩa của bài hát



Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 5

1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



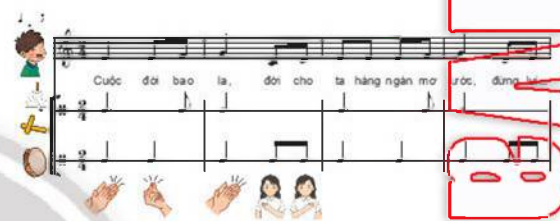
2. Luyện tập hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

• Đọc tiết tấu.

• Gõ tiết tấu.

3. Gõ đệm

• Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát *Cuộc đời tươi đẹp* theo mẫu tiết tấu dưới đây (có thể lựa chọn 1 trong 2 bề đệm).



• Vận động cơ thể theo mẫu trên để đệm cho bài hát.

• Sáng tạo động tác vận động cơ thể để đệm cho đoạn 2 của bài hát.

– Chia nhóm HS luyện tập hoà tấu 2 mẫu a, b bằng các nhạc cụ gõ có âm sắc khác nhau cho đến khi thuần thục.

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

Tổ chức cho HS hát kết hợp gõ đệm theo mẫu – SGK, mục 3, tr.46 (có thể lựa chọn 1 trong 2 bề đệm).

HĐ5: Vận động cơ thể theo bài hát

– Cho HS luyện tập riêng động tác vận động theo mẫu của SGK tr.46.

– Nghe bài hát mẫu vận động theo hoặc nhóm hát, nhóm vận động rồi đổi cho nhau.

4. Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn âm nhạc

– HS hoạt động nhóm để sáng tạo động tác vận động cơ thể cho đoạn 2 của bài hát.

– Các nhóm trình bày sản phẩm phần sáng tạo động tác vận động cho đoạn 2.

– Với lớp năng khiếu hạn chế, có thể tổ chức để HS trình diễn phần đệm cho bài hát bằng các nhạc cụ gõ.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ

1. Tìm hiểu một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ thường dùng
Sắc thái cường độ là độ mạnh nhẹ của âm thanh diễn ra trong âm nhạc. Có nhiều kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ, trong đó thường dùng là:

Thuật ngữ	Kí hiệu	Ý nghĩa
<i>Fortissimo</i>	<i>ff</i>	Rất mạnh
<i>Forle</i>	<i>f</i>	Mạnh
<i>Mezzo forte</i>	<i>mf</i>	Mạnh vừa
<i>Mezzo piano</i>	<i>mp</i>	Nhẹ vừa
<i>Piano</i>	<i>p</i>	Nhẹ
<i>Pianissimo</i>	<i>pp</i>	Rất nhẹ
<i>Crescendo (cresc.)</i>		Mạnh dần
<i>Diminuendo (dim.)</i>		Nhẹ dần

2. Xác định kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ trong trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5* của Beethoven ở nội dung Nghe nhạc

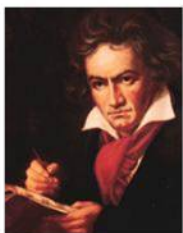


THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC NGHE NHẠC

1. Tìm hiểu về nhạc sĩ Ludwig van Beethoven

NHẠC SĨ LUDWIG VAN BEETHOVEN

(1770 – 1827)



Chân dung nhạc sĩ Ludwig van Beethoven

Ludwig van Beethoven là nhạc sĩ thiên tài người Đức, thuộc trường phái âm nhạc cổ điển Viên nửa sau thế kỉ XVIII. Lịch sử âm nhạc thế giới ghi nhận ông là một trong những nhà soạn nhạc vĩ đại nhất của mọi thời đại.

Beethoven sinh ngày 16 tháng 12 năm 1770 tại Bonn, thuộc miền Tây nước Đức trong một gia đình có truyền thống về âm nhạc. Từ nhỏ, Beethoven đã bộc lộ năng khiếu đặc biệt. Những buổi tập đàn của cha khiến cậu bé bốn tuổi chăm chú nghe và rất thích thú bắt chước theo. Nhận ra năng khiếu của con và mong muốn con

1. Mở đầu

HD1: Khám phá sắc thái cường độ

- GV hát hoặc đàn một câu hát HS đã được học. Thực hiện 2 lần: lần 1 với cường độ nhẹ, lần 2 với cường độ mạnh; HS nhận xét.
- Từ đó, dẫn dắt vào bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu khái niệm sắc thái cường độ

- Khám phá sắc thái cường độ ở phần *Mở đầu*, GV đặt câu hỏi, HS kết hợp xem SGK để nêu được khái niệm sắc thái cường độ.
- Hướng dẫn HS đọc bảng kí hiệu, thuật ngữ trong SGK và ghi nhớ một số kí hiệu, thuật ngữ chỉ sắc thái cường độ.

3. Luyện tập

HD3: Nhận biết kí hiệu, thuật ngữ chỉ sắc thái cường độ trên bản nhạc

- Hướng dẫn HS xác định kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ trong trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5* của Beethoven ở nội dung *Nghe nhạc* (tr.48).

4. Vận dụng

HD4: Thay đổi sắc thái cường độ trình diễn bài hát

- Cho HS nhận diện các chữ chỉ sắc thái cường độ theo kí hiệu và thuật ngữ đã ghi trong bài hát (*mf*, *Crescendo*) *Cuộc đời tươi đẹp*, sau đó trình diễn bài hát theo nhạc đệm và thể hiện đúng các sắc thái cường độ đó.

Đánh giá

- Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Gõ đệm được cho bài hát theo tiết tấu đã học.
- Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vận động cơ thể theo bài hát.

Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Một số kí hiệu, thuật ngữ chỉ sắc thái cường độ

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học và học liệu: Văn bản một số tác phẩm/ ca khúc có ghi nhịp độ, file âm thanh nhạc đệm bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*, đàn phím điện tử,...

PP&KTDH chủ yếu

- PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập, tự phát hiện,...
- KTDH: khăn trải bàn, động não, mảnh ghép,...

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được khái niệm sắc thái cường độ và ghi nhớ được một số kí hiệu, thuật ngữ chỉ sắc thái cường độ.
- Mức độ 2: Đạt mức 1, tìm được một số kí hiệu, thuật ngữ chỉ sắc thái cường độ trong bản nhạc đã học.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và biết vận dụng sự thay đổi sắc thái cường độ trong trình diễn bài hát.

Tổ chức hoạt động dạy học:

Thường thức âm nhạc

Nhạc sĩ Ludwig van Beethoven

Nghe trích đoạn Chương I –

Giao hưởng số 5 của Beethoven

Mục tiêu: NLÂN5, NLÂN6; NLC1, NLC2, NLC3; PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: Hình ảnh nhạc sĩ Beethoven, trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5*, một số trích đoạn tác phẩm khác của Beethoven như *Sonate Ánh trăng*, *Chương IV giao hưởng số 9*...; đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu

- PPDH: dùng lời, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, tự phát hiện,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn, bể cá, sơ đồ tư duy,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Nghe nhạc và đoán tên tác giả

- GV tổ chức cho HS nghe trích đoạn *Ode to joy – Chương IV – Giao hưởng số 9* của Beethoven (đã học ở lớp 6), HS đoán tên tác giả.
- GV dẫn dắt vào bài học *Thường thức âm nhạc về nhạc sĩ Beethoven*.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu về nhạc sĩ Beethoven

- HS dựa vào thông tin bài học, thảo luận và trình bày theo nhóm (sử dụng sơ đồ tư duy) những nét chính về lĩnh vực sáng tác của nhạc sĩ Beethoven, tính chất âm nhạc nổi bật của nhạc sĩ.
- Các nhóm trình bày kết quả, GV thu thập thông tin, đánh giá và rút ra các ý chính.
- GV mở rộng thêm thông tin về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ, kể 1 câu chuyện âm nhạc ngắn (có tình tiết thú vị) về thời thơ ấu của Beethoven để tạo sự hứng thú cho HS.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành nghe nhạc

- GV tổ chức cho HS xem video clip vận cơ thể theo nhạc *Chương I – Giao hưởng số 5 của Beethoven* (<https://www.youtube.com/watch?v=7wVfphy9pbw>)

mình trở thành thần đồng nên cha của Beethoven đã yêu cầu cậu bé dành nhiều thời gian luyện tập đàn piano. Tám tuổi, Beethoven đã cùng cha đi biểu diễn ở một vài thành phố của nước Đức. Thời gian này, ông đã bắt đầu sáng tác và có một vài tác phẩm được công diễn.

Âm nhạc của ông phần lớn có giai điệu hùng tráng, chủ đề nổi bật là Đấu tranh – Anh hùng – Chiến thắng. Bên cạnh chất hùng tráng, mạnh mẽ, trong sáng tác của ông còn có những giai điệu trữ tình, lãng mạn, những bức tranh thiên nhiên, thôn dã trong sáng,...

Beethoven sáng tác rất nhiều tác phẩm: 9 giao hưởng, nổi bật là các bản số 3, số 5, số 6, số 9; 32 sonata cho piano, tiêu biểu là sonata số 8 *Bi hùng*, số 14 (được gọi là *Ánh trăng*); nhiều concerto và các tác phẩm hoà tấu thính phòng. Đặc biệt, *Giao hưởng số 9* là bản xuất sắc và rất độc đáo bởi chương 4 có sự kết hợp của hợp xướng, chủ đề *Ngợi ca niềm vui*, giai điệu mang tính nào nức, kêu gọi nhân loại siết chặt tay nhau vì một thế giới hoà bình.

Cuộc đời của Beethoven gặp nhiều bất hạnh về vật chất và tinh thần. Năm 32 tuổi, nhạc sĩ bị điếc nặng, căn bệnh này đã ảnh hưởng rất nhiều tới sự nghiệp sáng tác của ông. Beethoven mất ngày 26 tháng 3 năm 1827 tại Viên. Cuộc đời và sự nghiệp của ông là tấm gương sáng về nghị lực vươn lên vượt qua khó khăn, cổ vũ tinh thần đấu tranh cho sự tiến bộ của loài người.

- Hãy thảo luận để nêu những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Beethoven.
- Tính chất âm nhạc nổi bật của Beethoven là gì?

2. Nghe nhạc

- Nghe và nêu cảm nhận về trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5* của Beethoven.

GIAO HƯỞNG SỐ 5

(Trích)

Ludwig van Beethoven (1770 – 1827)



48

- HS nghe lại và vận động theo nhịp điệu trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5* của Beethoven qua hướng dẫn động tác của GV (nên chọn một số ít động tác đơn giản, dễ nhớ).

HĐ4: Trao đổi về bản nhạc và phát triển cảm xúc

- HS đọc nội dung trong sách, thảo luận với bạn và trình bày một số thông tin về *Chương I – Giao hưởng số 5*; nêu cảm nhận về tác phẩm.

HĐ5: Nghe thêm tác phẩm khác của Beethoven

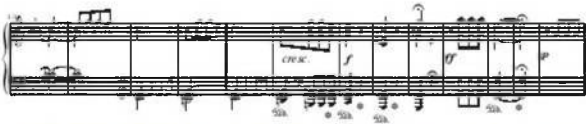
- GV giới thiệu và cho HS nghe thêm tác phẩm thuộc vthể loại khác của Beethoven như *Sonate số 14 Ánh trăng* hoặc *Thư gửi Elise*.
- HS phát biểu cảm xúc về tác phẩm được nghe.

4. Vận dụng

HĐ6: Rút ra bài học giáo dục

- HS rút ra bài học giáo dục qua học *Thường thức âm nhạc*, *Nghe nhạc*: thái độ trân trọng âm nhạc cổ điển, sự nghiệp của nhạc sĩ Beethoven.

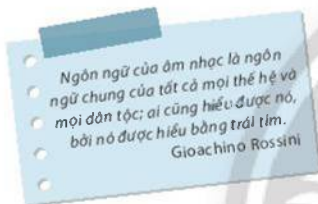




Giao hưởng số 5 còn được gọi là giao hưởng *Định mệnh*, là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của Beethoven được hoàn thành năm 1808, thể hiện cuộc đấu tranh của con người với số phận. Tác phẩm gồm 4 chương, là tổng hợp của cảm xúc cách mạng, sự xung đột kịch tính và kết thúc với chương 4 huy hoàng của sự chiến thắng. Chương 1 có chủ đề được xây dựng trên một âm hình ngắn, tính chất nghị lực, mạnh mẽ, được Beethoven ví là tiếng gõ cửa của định mệnh. Ông muốn gửi đến thông điệp: *Nếu số mệnh áp xuống chúng ta, hãy đứng lên chiến đấu và không chịu đầu hàng cho đến khi thắng lợi.*

GỐC ÂM NHẠC

1. Hãy sáng tạo một số động tác minh họa cho bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*.
2. Cùng bạn tập trình diễn bài hát *Cuộc đời tươi đẹp*.
3. Cùng bạn hoà tấu gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 5 – Cuộc đời tươi đẹp* theo nhịp, phách, tiết tấu, với các nhạc cụ gõ.
4. Hãy sưu tầm một số tác phẩm của nhạc sĩ Beethoven hoặc một số câu chuyện về ông mà em yêu thích để chia sẻ với bạn.



49

– Giao nhiệm vụ cho HS sau bài học: sưu tầm một số tác phẩm của nhạc sĩ Beethoven hoặc một số câu chuyện về nhạc sĩ.

Đánh giá

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Beethoven.
- Mức độ 2: Nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Beethoven và cảm nhận về tính chất của *Chương I – Giao hưởng số 5*.
- Mức độ 3: Đạt mức 2 và vận động hoặc gõ đệm được theo trích đoạn *Chương I – Giao hưởng số 5*.

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

- Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 7* có 4 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng.
- Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.
- Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.
- GV cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.
- GV có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.
- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.
- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:
 - + Câu hỏi.
 - + Bảng kiểm (check list).
 - + Thang đo.
 - + Sản phẩm học tập.
 - + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

CHỦ ĐỀ 8:

GAJI ĐIỀU CUỘC SỐNG

Thời lượng: 3 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất trong sáng, trữ tình của bài *Khúc hát chim sơn ca*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để hoà tấu *Bài thực hành số 5*.
- **NLÂN3:** Nêu được đặc điểm chính của piano và guitar.
- **NLÂN4:** Biết biểu lộ cảm xúc khi nghe trích đoạn độc tấu guitar bản *Asturias* của Isaac Albeniz.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động trong học tập, tự khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.
- **NLC2:** Giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát và nhạc cụ; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- **NLC3:** Biết vận dụng và sáng tạo được hình thức biểu diễn bài hát, động tác vận động,... trong hoạt động thực hành.

Phẩm chất:

- **PC1:** Yêu thiên nhiên và lạc quan trong cuộc sống.
- **PC2:** Trân trọng và mong muốn được hiểu biết âm nhạc không lời.
- **PC3:** Tích cực, tự giác trong học tập.

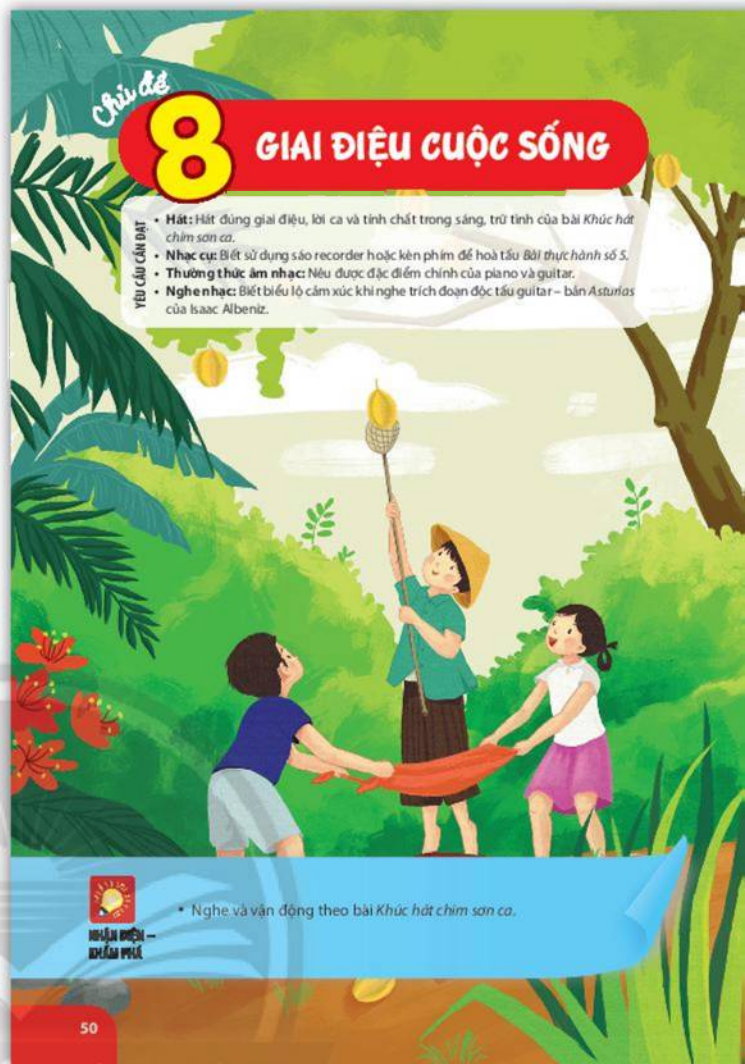
Tổ chức hoạt động dạy học: Hát Bài *Khúc hát chim sơn ca* Nhạc và lời: Đỗ Hoà An

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC3.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh của bài *Khúc hát chim sơn ca*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP&KTDH:

- PPDH: dùng lời, hướng dẫn thực hành



luyện tập, làm mẫu, trò chơi, giải quyết vấn đề, hợp tác,...

- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Hát kết hợp vận động

- Tổ chức trò chơi cho HS kể tên một số bài hát đã được học có chủ đề về các loài chim.
- GV chọn một bài (chẳng hạn như bài *Con chim hay hát* – Phan Huỳnh Điểu hoặc *Chim sáo* – dân ca Khmer, *Cò lả* – dân ca Bắc Bộ,...) và yêu cầu cả lớp hát kết hợp gõ đệm theo phách.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- Hướng dẫn HS nghe bài *Khúc hát chim sơn ca* kết hợp vận động tự do, nhẹ nhàng.

HÁT KHÚC HÁT CHIM SƠN CA

Vừa chơi, trữ tình

Nhạc và lời: Đỗ Hoà An



Tìm hiểu bài hát

Bài hát *Khúc hát chim sơn ca* có cấu trúc hai đoạn nhạc, tính chất trong sáng, trữ tình. Hình ảnh những chú chim sơn ca hòa nhiên với tiếng hát trong trẻo giữa bầu trời bao la cũng là hình ảnh của tuổi thơ cất lên tiếng hát mê say ngợi ca cuộc sống.

- Qua luyện tập hát, em hãy chỉ ra đoạn 1 và đoạn 2 của bài *Khúc hát chim sơn ca*.
- Nêu cảm nhận của em về bài hát *Khúc hát chim sơn ca*.
- Luyện tập hát kết hợp gõ đệm theo phách hoặc vận động theo nhạc.

51

HD5: Dạy bài hát

- GV đàn, hát mẫu khi cần thiết, lưu ý HS các chỗ đảo phách và nốt hoa mỹ. Nhắc HS vừa hát vừa gõ phách để xác định trường độ.
- HS hát toàn bài với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất trong sáng, trữ tình.
- Cả lớp hát theo nhạc đệm.

4. Vận dụng

HD6: Biểu diễn bài hát

- Chia nhóm HS để tự lựa chọn luyện tập hát kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm theo phách bằng các nhạc cụ gõ phù hợp.
- Các nhóm thực hành biểu diễn bài hát

HD7: Bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Đánh giá

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp gõ đệm hoặc vận động.

- HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HD3: Tìm hiểu bài hát

- HS làm việc nhóm, quan sát bản nhạc và đọc trong SGK để nêu được nội dung, ý nghĩa, các kí hiệu âm nhạc đã học, cấu trúc của bài *Khúc hát chim sơn ca* (2 đoạn, chỉ ra được chỗ kết thúc đoạn 1 và bắt đầu đoạn 2).

- GV giới thiệu đôi nét về tác giả Đỗ Hoà An; hướng dẫn HS chia câu hát cho bài (gồm 8 câu hát: mỗi đoạn chia thành 4 câu), chỉ dẫn cho HS các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

3. Luyện tập

HD4: Khởi động giọng

- Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát và năng lực HS.

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Luyện tập hoà tấu Bài thực hành số 5

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC3

Thiết bị dạy học: các file âm thanh hoà tấu sáo recorder và kèn phím có nhạc đệm; sáo recorder, kèn phím,...

PP&KTDH:

- PPDH: trực quan, làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

I. Sáo recorder

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn tập

GV tổ chức ôn tập nốt pha thẳng và Bài thực hành số 4 – *Inh là ơi* đã học ở Chủ đề 6 (GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập).

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu, khám phá Bài thực hành số 5

- Hướng dẫn HS quan sát Bài thực hành số 5 và nhận xét: bài có 2 bè, trường độ, cao độ, các nét nhạc giống nhau ở từng bè.
- GV chỉ dẫn HS chia mỗi bè thành 4 tiết nhạc để luyện tập.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài thực hành số 5

- Cho HS đọc nốt nhạc theo trường độ Bài thực hành số 5 ở từng bè hoặc GV có thể đọc xướng âm giai điệu để HS đọc theo.

- Chia nhóm HS: nhóm luyện tập bè 1, nhóm luyện tập bè 2 theo từng tiết nhạc.

Lưu ý: trường độ đen chấm đôi.

- Ghép 2 nhóm luyện tập hoà tấu 2 bè, GV đệm theo bằng đàn phím điện tử hoặc kèn phím hoặc nhạc nền.

4. Vận dụng

HĐ4: Trình diễn âm nhạc

Yêu cầu HS trình bày Bài thực hành số 5 với hình thức trình diễn khác nhau.

II. Nhạc cụ giai điệu: kèn phím

1. Mở đầu

HĐ1: Ôn tập

GV tổ chức ôn tập Bài thực hành số 4 – *Xoè hoa*



I. Sáo recorder: Luyện tập hoà tấu

- Đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu và luyện tập hoà tấu.

Bài thực hành số 5



II. Kèn phím: Luyện tập hoà tấu

- Đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu và luyện tập hoà tấu.

Bài thực hành số 5



52

đã học ở Chủ đề 6 (GV có thể dùng đàn phím điện tử để đệm khi HS ôn tập).

Lưu ý: HS thể hiện được tính chất vui tươi, rộn ràng.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu khám phá Bài thực hành số 5

- Hướng dẫn HS quan sát Bài thực hành số 5 và nhận xét: bài có 2 bè, bè 2 giống hay khác bè 1, thời điểm tiến hành bè 2 so với bè 1; trường độ, cao độ.

- GV chỉ dẫn HS chia mỗi bè thành 4 tiết nhạc để luyện tập.

3. Luyện tập

HĐ3: Luyện tập Bài thực hành số 5

- Cho HS đọc nốt nhạc theo trường độ Bài thực hành số 5 ở bè 1 hoặc GV có thể đọc xướng âm giai điệu để HS đọc theo.



Giới thiệu nhạc cụ phương Tây

1. Tìm hiểu nhạc cụ

Piano

Đàn piano (còn được gọi là dương cầm) là nhạc cụ phương Tây được sử dụng rộng rãi bởi tính ứng dụng và khả năng biểu cảm vượt trội. Piano thuộc loại đàn phím và có kích thước khá lớn. Hộp cộng hưởng của đàn được làm bằng gỗ, bên trong có hệ thống dây bằng kim loại và búa gõ bọc nilon để gõ vào dây. Bàn phím của đàn gồm một hàng phím trắng và một hàng phím đen. Phía dưới đàn piano còn có hệ thống pedal (thường là 3 pedal). Người chơi ngồi trên ghế trước bàn phím, dùng hai tay bấm vào các phím trên đàn và chân có thể sử dụng pedal để tạo ra hiệu quả âm thanh ngân, ngắt, to, nhỏ theo ý muốn.

Về âm sắc của piano, những âm trầm đầy đặn và ấm áp, những âm cao trong sáng. Đàn piano được ví là "ông hoàng" của các loại nhạc cụ bởi khả năng thể hiện phong phú, đa dạng các sắc thái tình cảm của con người. Piano được sử dụng để độc tấu, hòa tấu, đệm cho hát và cho các nhạc cụ khác. Hầu như các nhạc sĩ chuyên nghiệp nổi tiếng đều sáng tác cho đàn piano.



Upright Piano



Grand Piano

Guitar

Trong số các nhạc cụ phương Tây, guitar là loại nhạc cụ khá phổ biến bởi cấu tạo gọn nhẹ và tính năng dễ sử dụng. Guitar có hộp cộng hưởng và cần đàn được làm bằng gỗ. Đàn có 6 dây, trên cần đàn được chia thành các ngăn phím. Người chơi dùng tay trái bấm vào các ngăn phím và tay phải gảy vào dây đàn để tạo nên những âm thanh có cao độ khác nhau.

53

- Hướng dẫn HS luyện tập bè 1 theo từng tiết nhạc, lưu ý trường độ móc đơn.
- Chia nhóm HS để hoà tấu: nhóm thực hiện bè 1, nhóm thực hiện bè 2. Cả 2 bè luyện tập hoà tấu, bè 2 bắt đầu sau bè 1 là 2 ô nhịp.

Lưu ý: GV đệm theo bằng đàn phím điện tử hoặc nhạc nền.

4. Vận dụng

HD4: Trình diễn âm nhạc

Yêu cầu HS trình bày Bài thực hành số 5 với hình thức trình diễn khác nhau.

Đánh giá

- Mức độ 1: Thực hiện được bè 1 của Bài thực hành số 5.
- Mức độ 2: Hoà tấu được Bài thực hành số 5.
- Mức độ 3: Trình diễn được Bài thực hành số 5 với các hình thức khác nhau.

Tổ chức hoạt động dạy học: Thường thức âm nhạc

Giới thiệu nhạc cụ phương Tây

Nghe trích đoạn độc tấu guitar,

tác phẩm Asturias của Isaac Albeniz.

Mục tiêu: NLÂN3, NLÂN4; NLC1, NLC2, NLC3; PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học và học liệu: Hình ảnh các nhạc cụ piano, guitar; file nhạc trích đoạn tác phẩm viết cho guitar Asturias của Isaac Albeniz, một số trích đoạn tác phẩm khác do piano diễn tấu do GV lựa chọn,...; đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, tự phát hiện,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, động não, sơ đồ tư duy,...

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe nhạc đoán tên nhạc cụ

- Phương án 1: Tổ chức trò chơi cho HS đoán tên nhạc cụ qua nghe một số trích đoạn tác phẩm do nhạc cụ độc tấu (nên là nhạc cụ HS đã được học trong âm nhạc thường thức), có thể do GV đàn trên đàn phím điện tử hoặc bằng file âm thanh (lưu ý file nhạc chỉ có âm thanh không có hình ảnh).
- Phương án 2: Tổ chức trò chơi cho HS kể tên các nhạc cụ dân tộc, các nhạc cụ phương Tây.
- Cho HS nghe trích đoạn do guitar và piano độc tấu để HS đoán biết tên nhạc cụ (dù chưa được học).
- Dẫn dắt vào bài học Thường thức âm nhạc về nhạc cụ phương Tây là piano và guitar.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu nhạc cụ

- HS dựa vào thông tin bài học, thảo luận và trình bày theo nhóm về đặc điểm chính của 2 nhạc cụ piano và guitar (hình dáng, cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc, khả năng biểu cảm), nên sử dụng sơ đồ tư duy theo dạng bảng biểu để khi tổng kết có sự so sánh 2 nhạc cụ.
- Các nhóm trình bày kết quả, GV thu thập thông tin, đánh giá và rút ra các ý chính.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành nghe nhạc

– GV tổ chức cho HS xem video tác phẩm *Asturias* của Isaac Albeniz (<https://www.youtube.com/watch?v=MUoDBngG380> do Kim Chung biểu diễn hoặc <https://www.youtube.com/watch?v=L8EPqkwDk5U> có kết hợp vũ điệu Latin hoặc <https://www.youtube.com/watch?v=qYemC7uBS7E> có 2 guitar kết hợp vũ điệu Latin).

– HS nghe lại và vận động cơ thể theo nhịp điệu tác phẩm *Asturias* qua hướng dẫn động tác của GV hoặc cho HS vận động tự do.

HĐ4: Trao đổi về bản nhạc

– HS đọc nội dung trong sách, thảo luận với bạn và trình bày một số thông tin về tác phẩm *Asturias*; nêu cảm nhận về tác phẩm, gợi ý HS phát biểu về âm sắc.

– GV có thể mở rộng thêm thông tin về tác phẩm hoặc về cây đàn guitar, xem thêm hình ảnh về vùng đất Asturias để tạo sự hứng thú cho HS.

HĐ5: Nghe thêm tác phẩm do piano diễn tấu

– GV có thể cho HS nghe *Asturias* bằng trích đoạn tác phẩm viết cho piano của Isaac Albeniz. So sánh với guitar để thấy sự độc đáo cho cả 2 nhạc cụ.

– Hoặc GV tự lựa chọn 1 tác phẩm piano độc tấu hoặc hoà tấu cho HS nghe chẳng hạn như nghe lại *Sonate số 14 Ánh trăng* của Beethoven hoặc *Minuet in G-dur* của J.S. Bach hoặc *Nocturne số 20* của F. Chopin,...

Gợi ý: HS phát biểu cảm xúc về âm sắc tiếng đàn, về tác phẩm được nghe.

4. Vận dụng

HĐ6: Rút ra bài học giáo dục

– HS rút ra bài học giáo dục qua học *Thường thức âm nhạc*, Nghe nhạc: thái độ trân trọng âm nhạc không lời.

– Câu hỏi mở rộng: Nâng tầm cảm xúc của HS thông qua các câu hỏi

+ Trong số những nhạc cụ vừa học, em

Tiếng đàn guitar ở những âm trầm khá dày và ấm, những âm cao thanh thoát và sắc nét, có thể biểu cảm được nhiều cung bậc cảm xúc: trữ tình, tự sự, vui vẻ, rộn ràng,... đặc biệt phù hợp với những giai điệu sôi nổi, nhảy múa như vũ điệu Latin, flamenco,... Đàn guitar thường được dùng để độc tấu, đệm hát hoặc hoà tấu.

Sự phát triển của kĩ thuật điện tử thế kỉ XX đã cho ra đời guitar điện. Đàn guitar điện có âm thanh to và vang xa hơn guitar gỗ, thường được dùng trong các ban nhạc nhẹ, chủ yếu để đệm hát hoặc hoà tấu.



Guitar gỗ

Guitar điện

- Hãy nêu đặc điểm chính của piano và guitar (cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc).

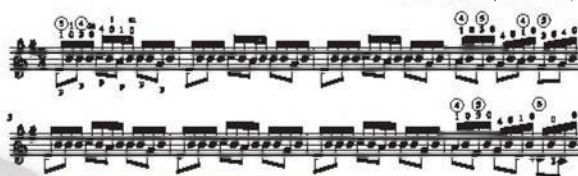
2. Nghe nhạc

- Nghe, vận động theo trích đoạn độc tấu guitar, tác phẩm *Asturias* của Isaac Albeniz.

ASTURIAS

(Trích)

Isaac Albeniz (1860 – 1909)



Asturias được nhạc sĩ Isaac Albeniz sáng tác cho đàn piano và nhạc sĩ Andrés Segovia chuyển soạn cho guitar. Tác phẩm thể hiện nỗi nhớ quê hương da diết của tác giả về vùng đất Asturias ở phía Nam Tây Ban Nha, nơi có nhiều phong cảnh xinh đẹp. *Asturias* được mệnh danh là "guitar Tây Ban Nha" bởi phong cách flamenco đặc trưng và vũ điệu Di gan rực lửa, mang đến cho người nghe những sắc màu âm thanh độc đáo.

- Trong số những nhạc cụ vừa học, em yêu thích nhạc cụ nào? Vì sao?
- Nếu được học một trong số nhạc cụ trên, em sẽ chọn loại nhạc cụ nào?

54

yêu thích nhạc cụ nào? Vì sao?

+ Nếu được học một trong số nhạc cụ trên, em sẽ chọn loại nhạc cụ nào?

– Giao nhiệm vụ: HS sưu tầm một số tác phẩm do piano, guitar độc tấu hoặc hoà tấu.

Đánh giá

– Mức độ 1: Nêu được những đặc điểm chính của 2 nhạc cụ piano và guitar.

– Mức độ 2: Đạt mức 1 và nêu được cảm nhận về tác phẩm *Asturias*.

– Mức độ 3: Đạt mức 2 và vận động được theo trích đoạn tác phẩm *Asturias*.

GÓC ÂM NHẠC

1. Cùng bạn sáng tạo các động tác phụ họa cho bài hát *Khúc hát chim sơn ca*.
2. Suy tầm một số tác phẩm độc tấu guitar hoặc piano để chia sẻ với bạn.
3. Cùng hoà tấu với giáo viên giai điệu dưới đây bằng sáo recorder hoặc kèn phím.



55

Tổ chức hoạt động: Góc âm nhạc

Gợi ý:

- Phần *Góc âm nhạc* của *Chủ đề 8* có 3 bài tập. Tùy tình hình thực tế GV có thể linh hoạt sử dụng các bài tập để lồng ghép thêm vào các tiết dạy (nếu có đủ thời gian) với các mạch nội dung tương ứng. Ví dụ: bài số 1 lồng ghép vào tiết dạy hát.
- Nếu không đủ thời gian thực hiện trên lớp, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* để giao bài tập về nhà.
- Ngoài ra, có thể sử dụng *Góc âm nhạc* khi tổng kết toàn chủ đề.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ

- GV có thể thực hiện việc đánh giá sau mỗi nội dung dạy học hoặc sau khi kết thúc chủ đề.
- GV cần chú trọng đánh giá thường xuyên (quá trình) học tập của HS để thấy được sự tiến bộ của các em; bên cạnh đó, điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế và động viên, khích lệ HS.
- GV có thể đặt thêm một số câu hỏi khác về các nội dung có trong chủ đề để gợi mở thêm sự sáng tạo cho HS.
- GV nên sử dụng sách *Bài tập Âm nhạc 7* để kiểm tra và củng cố nội dung bài học sau mỗi chủ đề cho HS.
- GV có thể sử dụng các công cụ để kiểm tra đánh giá HS như:
 - + Câu hỏi.
 - + Bảng kiểm (check list).
 - + Thang đo.
 - + Sản phẩm học tập.
 - + Phiếu đánh giá theo tiêu chí (rubrics).

Chủ đề 1

ƯỚC MƠ MÙA KHAI TRƯỞNG

Vui tươi, trong sáng *Nhạc và lời: Phạm Chính*

Bầu trời cao trong xanh tia nắng lung linh vẫy chào bình minh. Từng bầy chim ríu
 rít liu lo dưới vòm cây xanh. Gió hát xôn xao tưới màu sắc khăn quàng vui đùa trong màu
 nắng. Mùa thu rơi trên tán lá bàng. Ôi mùa thu mùa thu khai trường, chào bạn
 thân chào năm học mới. Ôi mùa thu mùa đi xây ước vọng. Từng đàn chim tung
 cánh bay giữa bầu trời xanh. Ôi mùa thu từng trang sách học
 trò, lời thầy cô nâng bước trên đường đi tới tương lai.

Chủ đề 2

CHỈ CÓ MỘT TRÊN ĐỜI

Vừa phải - Thu thiết *Ý thơ: Liên Xô*
Nhạc: Trương Quang Lục

Trên trời cao có muôn vàn ánh sao. Trên đồng xanh có muôn vàn cây
 lúa. Con chim rừng có muôn vàn tiếng ca. Cây trong vườn có muôn vàn lá
 hoa. A a a a a. Riêng mặt trời chỉ có một mà
 thôi. Và mẹ em chỉ có một trên đời. Riêng mặt trời chỉ có một mà
 thôi. Và mẹ em chỉ có một trên đời.

Chủ đề 3

THƯƠNG LẮM THẤY CÔ ƠI!

Trầm mền *Nhạc và lời: Lê Vinh Phúc*

Hôm nay em đi đến trường, từng ánh mắt vui bên thấy
(Xinh tươi) như hoa điểm mười, đẹp biết mấy tương lai ngày
cô. Cho em thơ ngàn câu hát lời yêu thương vô bến bờ.
mai. Em yêu sao thấy cô giáo vì đàn...
(Xinh tươi...) ... em năm tháng vun trồng. Từng trang giáo
(Ngàn sao lấp)
án như những bóng hoa, đẹp tươi trong nắng theo gió đưa
lánh soi sáng đêm thâu, bài ca em hát ghi nhớ công...
hương trên con đường thấy cô vẫn đi. Ngàn sao lấp...
... ơn. Có thấy dạy dỗ em nên người.

Chủ đề 4

HÒ XÂY LÚA

(Quảng Trị - Thừa Thiên)

Nhịp vừa phải

Đêm năm canh ô hờ, mơ màng bóng bạn ngày sáu khắc nhớ
dạng trăm là dạng trăm là hờ. Nào ai nhắc đến bạn tri
âm lá gan khó chặng từng chặng là hờ. Lá gan
khô từng chặng ruột héo bầm khi cùng từng khi là hờ.

Chủ đề 5

MÙA XUÂN YÊU THƯƠNG EM ĐƯỢC ĐẾN TRƯỜNG

Nhạc và lời: Nguyễn Nam

Mùa xuân đến với bao yêu thương. Mùa xuân theo bước
em đến trường. Đời em như hoa thơm ngát
hương trong nắng chan hoà ngàn lời ca triu mến.
... ca êm đềm. Mùa xuân rạng rỡ muôn ngàn hoa. Đời
em nồng ấm như lời ca. Như khăn quàng tươi
màu cờ thắm nhuộm máu bao anh hùng cho Tổ quốc mùa
xuân, cho em đến trường trong mùa xuân này, hạnh phúc trong
tay, ôi hạnh phúc đang đây.

Chủ đề 6

MƯA RƠI

Dân ca Xá

Lời Việt: Tô Ngọc Thanh

Vừa phải

Mưa rơi cho cây tốt tươi búp chen lá trên cành.
(Mưa) rơi chim ướt cánh bay, nó sa bầy trong rừng.

Rừng đẹp trăm hoa rung rinh theo gió. Bướm tung
Đập diu ai đi đom cá bên suối. Nước xô

cánh bay vờn. Bên nương ríu rít tiếng
nước ven bờ. Trên nương hương thơm nếp

cười bao trai gái đang nô đùa. Đầu
vàng, măng cười hé vươn lên cùng. Ngọt

sàn có đôi chim cu đua nhau gáy, thách đôi
ngào hương thơm bay bay vương theo gió, những chim

1. én cùng mùa vui. Mưa...
nương cùng nếp thơm. Nhìn mà no.

2.

LOUVAINTHES.COM

Chủ đề 7

NGÀN CHIM TUNG CÁNH

*Dân ca Đức
Lời Việt: Mai Huy Tân*

Ngàn chim tung cánh bay tới đây, chim bay về cùng
Kìa đàn chim hót vang đón chào, bao trái tim rộn
vui vầy. Đón ca ngàn lên tất cả bầy.
rã cười. Chúng ta ai ai cũng muốn vui vầy.
Hót véo von vui ríu rít cười. Mùa xuân nhịp bước
Như chim non hót nhảy múa trên cành. Từ đây sang đó
hoa thắm tươi, với tiếng ca hoà yêu đời.
bay khắp muôn nơi, ca múa say hoà muôn lời.

Chủ đề 8

HÈ VỀ VUI QUÁ

Nhanh vui

Nhạc và lời: Hoàng Ngọc Oánh

Hè lại đến khi phố phường đỏ thắm hoa phượng. Hè lại đến khi tiếng
ve rộn ràng hát ca. Tạm biệt sách bút thân yêu, tạm biệt mái trường mến
thương. Chúng em chào đón hè đã về. Nào bạn hỡi hãy vui lên trại hè
đang đón chờ, cùng hoà mình với thiên nhiên và cùng nhau làm nghìn việc
tốt. Nào bạn cất tiếng ca cùng ngàn nga theo tiếng đàn, hoà
cùng tiếng ve râm ran bạn ơi, hè về vui quá.

TÁC PHẨM NGHE NHẠC

RU CON (Lullaby)

Nhạc: Johannes Brahms
Lời Việt: Trung Kiên

Thong thả, nhẹ nhàng

Chiều về thu mẹ ngồi ru, ngủ ngoan ngoan con
yêu ơi. À ơi à à ơi. Ngủ ngoan nào đi
con. Chiều dần xuống, mây mờ trôi, nhẹ nhẹ đu đưa chiếc
nôi. Chiều dần xuống, mây mờ trôi, con của tôi đã ngủ rồi.

BÀI CA NGƯỜI GIÁO VIÊN NHÂN DÂN

Nhạc và lời: Hoàng Vân



Trên những nẻo đường của Tổ quốc xanh tươi.
Bên ánh đèn khuya em đã thức bao đêm.

Có những loài
Dưới chiến hào



hoa thơm đậm đà sắc hương.
dân quân nhiều trận có em.

Có những bài ca nghe rạo rực lòng
Có những cuộc chia tay dạt dào kỉ



người. Bài ca ấy, loài hoa ấy đẹp như em người giáo viên nhân
niệm. Người cầm bút người cầm súng, người đi xa hằng nhớ ghi trong



dân. Tâm hồn em tươi mát xanh như bóng lá bàng trái tim
tim. Tiếng em nói nhen nhóm bao mơ ước lí tưởng Tiếng kiêu



em đỏ nhiệt tình như hoa phượng vĩ. Như chim bay về khắp miền
hùng của lịch sử cha ông dựng nước. Em đi gieo hạt giống đẹp



em lên đường tung bay xa nhiều thế hệ châu Bắc Hồ. Tự hào như em người
bao tâm hồn, noi gương anh hùng cách mạng chiếu sáng ngời. Tuổi trẻ bên em là



chiến sĩ văn hoá
tương lai Tổ Quốc

Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt
Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt



Nam. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt Nam.
Nam. Lớn lên trong chiếc nôi quê hương Việt Nam.

VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG TÔI

Khoan thai - tha thiết

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận



Bạn ơi hãy đến quê hương chúng tôi. Ngắm mặt biển
Mùa xuân đã đến quê hương chúng tôi. Mía ngọt chè

xanh xa tít chân trời. Nghe sóng vỗ dạt dào biển
xanh bông trắng lung đối. Đồng xanh lúa rạp rờn biển

cà. Vút phi lao gió thổi trên bờ. Buồm vờn
cà. Tiếng ai ru con ngủ ru hời. Đồng xanh

cánh vượt sóng ra ngoài khơi, trong nắng hồng bừng lên sáng
lúa thẳng cánh bay cò bay, đưa nước về làng quê sáng

ngời. Miền Nam đất nước quê hương chúng tôi.
rời. Việt Nam yêu dấu xanh xanh lũy tre.

Có rừng dừa xanh xa tít chân trời. Người thiếu
Suối đổ về sông qua những nương chè. Dòng sông

nữ dạt dào tình trẻ đáng xinh tươi đang
cuốn dón về biển cả. Lúa thanh niên vui

tuổi yêu đời. Lòng trai tráng rộng lớn như biển
thoả cuộc đời. Mùa xuân tới nguồn sống dâng sức

khơi, với cánh tay dựng nên đất trời.
sôi. Đất nước tôi Việt Nam sáng ngời.

XUÂN VỀ TRÊN BÀN MÈO

(Trích)

Sáng tác: Tiến Vượng



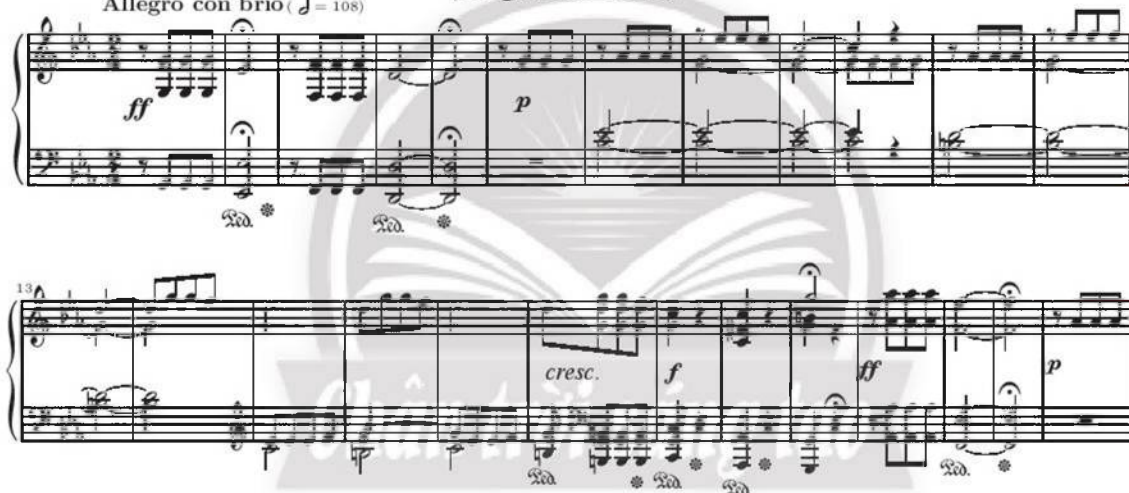
GIAO HƯỞNG SỐ 5

(Trích)

Ludwig van Beethoven (1770 – 1827)

Allegro con brio (♩ = 108)

(rút gọn cho Piano)



ASTURIAS

(Trích)

Isaac Albeniz (1860 – 1909)



loquvantes.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Môn Âm nhạc*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư Ban hành Quy định đánh giá học sinh Trung học – số 26/2020/TT-BGDĐT*. Hà Nội.
4. Nguyễn Đăng Bửu (2019), *Bộ gõ cơ thể – Từ khái niệm đến ứng dụng trong giáo dục âm nhạc*. Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Modul 2 – Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học cơ sở môn Âm nhạc*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Modul 3 – Kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Âm nhạc*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Hồ Ngọc Khải (2012), *Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay*. Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông. Hải Phòng: Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8. Hồ Ngọc Khải (2015), *Ứng dụng thang Bloom trong xây dựng chuẩn năng lực và đánh giá kết quả của người học*. Hà Nội.
9. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiên, Hồ Ngọc Khải (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm nhạc*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh

10. Authors (2005), *Spotlight on Music 1*. Mc Graw-Hill.
11. Campbell, P. S. (1991), *Rhythmic Movement and Public School Music Education: Conservative and Progressive Views of the Formative Years*. American Music Education, 19, 12-22.
12. David Birrow (2014), *The Bucket Book: A Junkyard Percussion Manual*. Alfred Music Publishing.
13. Eric Peter Stead, Dr. Eugene Dairianathan (2015), *First Steps to Music 1*. Star Publishing Pte.
14. Norman Gronlund (1991). *How to Write and Use Instructional Objectives*. New York, McMillan Publishers.
15. Richard Filz (2014), *Body Percussion Sounds and Rhythms: A Comprehensive Training System*. Alfred Music Publishing GmbH.
16. Virginia Hoge Mead (1994), *Dalcroze Eurhythmics: In Today's Music Classroom*. Kent State University.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: VÕ ĐỨC DI LINH

Thiết kế sách: HOÀNG THIẾU MY

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: BAN KỈ – MỸ THUẬT 1

Sửa bản in: VŨ DIỆP THẢO VY – LÊ THÀNH LỢI

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 7 – SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số: G2HG7R001M22

In.....bản, (QĐ in số....) Khô 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Số ĐKXB: 593-2022/CXBIPH/38-397/GD

Số QĐXB:..... ngày tháng.... năm 20 ...

In xong và nộp lưu chiểu thángnăm 20....

Mã số ISBN: 978-604-0-31997-5

nguyenthgs.com





HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 7 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|--|
| 1. NGỮ VĂN 7, TẬP MỘT
Sách giáo viên | 9. TIN HỌC 7
Sách giáo viên |
| 2. NGỮ VĂN 7, TẬP HAI
Sách giáo viên | 10. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 7
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 7
Sách giáo viên | 11. ÂM NHẠC 7
Sách giáo viên |
| 4. TIẾNG ANH 7
Friends Plus - Teacher's Guide | 12. MĨ THUẬT 7 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 5. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7
Sách giáo viên | 13. MĨ THUẬT 7 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 6. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7
Sách giáo viên | 14. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 7. KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7
Sách giáo viên | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP 7 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 8. CÔNG NGHỆ 7
Sách giáo viên | |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử:

<http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.



ISBN 978-604-0-31997-5



9 786040 319975

Giá: 17.000 đ